



NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

TIẾNG VIỆT

5

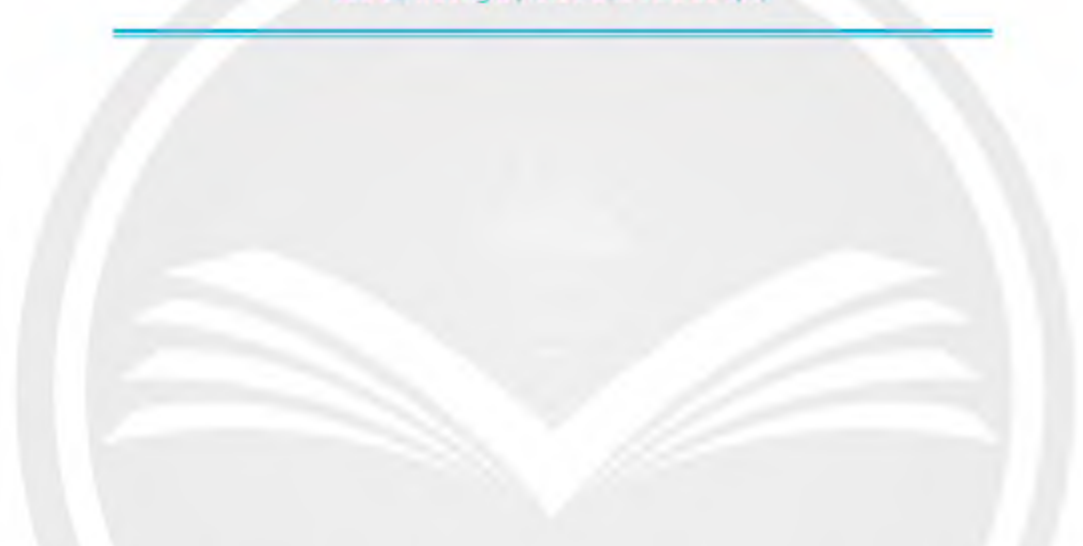
TẬP MỘT



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

**SÁCH GIÁO KHOA ĐƯỢC THẨM ĐỊNH BỞI HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA LỚP 5**

*(Theo Quyết định số 1963/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 7 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*



Chân trời sáng tạo

NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)

VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG

PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

Tiếng Việt

(Bản in thử)



TẬP MỘT

Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Kí hiệu dùng trong sách



Đọc



Cùng sáng tạo



Luyện từ và câu



Giải nghĩa từ



Nói và nghe



Câu hỏi, bài tập



Viết



Mẫu



Ghi nhớ

(a), (b), (e) Tự học

Chân trời sáng tạo

Việc viết hoa trong sách **Tiếng Việt 5** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa
để dành tặng các em học sinh lớp sau.*



Lời nói đầu

Các em học sinh yêu quý!

Năm học mới đến rồi. Với các em, đây là năm học có ý nghĩa đặc biệt: năm học cuối cùng của bậc tiểu học. Đồng hành cùng các em ở chặng đường này là người bạn mới: sách **Tiếng Việt 5**.

Sách **Tiếng Việt 5** gồm hai tập với tám chủ điểm gần gũi, thân quen. Cùng với người bạn mới này, các em sẽ có những trải nghiệm mới.

Mỗi chủ điểm có tám bài học. Nội dung của các bài học tươi mới, trong trẻo, tiếp tục nuôi dưỡng, bồi đắp ở các em phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng. Ở mỗi bài học, các em tiếp tục được rèn luyện kĩ năng sử dụng tiếng Việt thông qua chuỗi hoạt động đọc, viết, nói và nghe, thực hành sử dụng từ và câu. Chuỗi hoạt động học tập được thiết kế thú vị, hấp dẫn sẽ giúp các em hiểu hơn và thêm yêu tiếng Việt, tự tin hơn trong giao tiếp. Từ mỗi bài học, niềm say mê tìm tòi, khám phá, ham học hỏi và ước mơ sáng tạo sẽ được thắp lên.

Chúc các em có một năm học mới với nhiều năng lượng tích cực, nhiều niềm vui và đạt được nhiều kết quả tốt.

Các tác giả

MỤC LỤC

		Trang
	KHUNG TRỜI TUỔI THƠ	
Tuần 1	Bài 1: Chiều dưới chân núi	10
	Đọc Chiều dưới chân núi	10
	Luyện từ và câu Từ đồng nghĩa	12
	Viết Bài văn tả phong cảnh	13
	Bài 2: Quà tặng mùa hè	15
	Đọc Quà tặng mùa hè	15
	Nói và nghe Kể về một kỉ niệm đáng nhớ	16
	Viết Quan sát, tìm ý cho bài văn tả phong cảnh	17
Tuần 2	Bài 3: Tiếng gà trưa	19
	Đọc Tiếng gà trưa	19
	Luyện từ và câu Luyện tập về từ đồng nghĩa	21
	Viết Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh	23
	Bài 4: Rét ngọt	25
	Đọc Rét ngọt	25
	Luyện từ và câu Luyện tập về từ đồng nghĩa	26
	Viết Viết đoạn mở bài cho bài văn tả phong cảnh	27
Tuần 3	Bài 5: Quà sinh nhật	29
	Đọc Quà sinh nhật	29
	Luyện từ và câu Từ đa nghĩa	30
	Viết Viết đoạn văn cho bài văn tả phong cảnh	32

	Bài 6: Tiếng vườn		33
	Đọc	Tiếng vườn	33
	Nói và nghe	Giới thiệu một chương trình truyền hình hoặc một hoạt động dành cho thiếu nhi	34
	Viết	Viết đoạn kết bài cho bài văn tả phong cảnh	35
Tuần 4	Bài 7: Chớm thu		37
	Đọc	Chớm thu	37
	Luyện từ và câu	Sử dụng từ điển	39
	Viết	Viết bài văn tả phong cảnh (<i>Bài viết số 1</i>)	40
	Bài 8: Ban mai		42
	Đọc	Ban mai	42
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Tuổi thơ</i>	43
	Viết	Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn tả phong cảnh	44
CHỦ NHÂN TƯƠNG LAI			
Tuần 5	Bài 1: Trạng nguyên nhỏ tuổi		46
	Đọc	Trạng nguyên nhỏ tuổi	46
	Luyện từ và câu	Luyện tập về từ đa nghĩa	48
	Viết	Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh	48
	Bài 2: Thư gửi các học sinh		50
	Đọc	Thư gửi các học sinh	50
	Nói và nghe	Thảo luận về ích lợi của việc đọc sách	51
Tuần 6	Viết	Trả bài văn tả phong cảnh (<i>Bài viết số 1</i>)	52
	Bài 3: Nay em mười tuổi		53
	Đọc	Nay em mười tuổi	53

	Luyện từ và câu	Luyện tập về từ đa nghĩa	55
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn tả phong cảnh	56
	Bài 4: Cậu bé say mê toán học		57
	Đọc	Cậu bé say mê toán học	57
	Luyện từ và câu	Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa	58
	Viết	Viết bài văn tả phong cảnh (<i>Bài viết số 2</i>)	59
	Bài 5: Lớp học trên đường		60
	Đọc	Lớp học trên đường	60
	Luyện từ và câu	Viết hoa thể hiện sự tôn trọng đặc biệt	62
	Viết	Viết chương trình hoạt động	63
Tuần 7	Bài 6: Luật Trẻ em		65
	Đọc	Luật Trẻ em	65
	Nói và nghe	Tranh luận theo chủ đề <i>Bốn phận của trẻ em</i>	66
	Viết	Luyện tập viết chương trình hoạt động	67
	Bài 7: Bức tranh đồng quê		68
	Đọc	Bức tranh đồng quê	68
	Luyện từ và câu	Luyện tập sử dụng từ điển	70
	Viết	Trả bài văn tả phong cảnh (<i>Bài viết số 2</i>)	71
Tuần 8	Bài 8: Lễ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc		72
	Đọc	Lễ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc	72
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Công dân</i>	73
	Viết	Viết báo cáo công việc	74
Tuần 9	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I		77

CHUNG SỐNG YÊU THƯƠNG

Tuần 10	Bài 1: Tết nhớ thương		84
	Đọc	Tết nhớ thương	84
	Luyện từ và câu	Đại từ	86
	Viết	Luyện tập viết báo cáo công việc	87
	Bài 2: Mặn mòi vị muối Bạc Liêu		88
	Đọc	Mặn mòi vị muối Bạc Liêu	88
	Nói và nghe	Giới thiệu về một làng nghề	89
	Viết	Bài văn kể chuyện sáng tạo	90
Tuần 11	Bài 3: Nụ cười mang tên mùa xuân		92
	Đọc	Nụ cười mang tên mùa xuân	92
	Luyện từ và câu	Đại từ xưng hô	94
	Viết	Tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo	96
	Bài 4: Mùa vùng		98
	Đọc	Mùa vùng	98
	Luyện từ và câu	Luyện tập về đại từ	100
	Viết	Viết đoạn văn cho bài văn kể chuyện sáng tạo	101
Tuần 12	Bài 5: Trước ngày Giáng sinh		102
	Đọc	Trước ngày Giáng sinh	102
	Luyện từ và câu	Luyện tập về đại từ	104
	Viết	Viết bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 1)	105
	Bài 6: Buổi sáng ở Thành phố Hồ Chí Minh		106
	Đọc	Buổi sáng ở Thành phố Hồ Chí Minh	106

	Nói và nghe	Thảo luận theo chủ đề <i>Ý nghĩa của sự chia sẻ</i>	107
	Viết	Luyện tập tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo	108
	Bài 7: Về ngôi nhà đang xây		109
	Đọc	Về ngôi nhà đang xây	109
	Luyện từ và câu	Kết từ	111
	Viết	Trả bài văn kể chuyện sáng tạo (<i>Bài viết số 1</i>)	112
Tuần 13	Bài 8: Hãy lắng nghe		113
	Đọc	Hãy lắng nghe	113
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ <i>Hạnh phúc</i>	114
	Viết	Viết bài văn kể chuyện sáng tạo (<i>Bài viết số 2</i>)	115
CỘNG ĐỒNG GÀN BÓ			
	Bài 1: Tiếng rao đêm		116
	Đọc	Tiếng rao đêm	116
	Luyện từ và câu	Luyện tập về kết từ	117
	Viết	Bài văn kể chuyện sáng tạo (<i>tiếp theo</i>)	118
Tuần 14	Bài 2: Một ngày ở Đê Ba		121
	Đọc	Một ngày ở Đê Ba	121
	Nói và nghe	Trao đổi ý kiến với người thân <i>Chung tay vì cộng đồng</i>	122
	Viết	Luyện tập tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo (<i>tiếp theo</i>)	123
	Bài 3: Ca dao về lễ hội		125
Tuần 15	Đọc	Ca dao về lễ hội	125
	Luyện từ và câu	Luyện tập về kết từ	128
	Viết	Trả bài văn kể chuyện sáng tạo (<i>Bài viết số 2</i>)	129

	Bài 4: Ngày xuân Phổ Cáo	130
	Đọc Ngày xuân Phổ Cáo	130
	Luyện từ và câu Luyện tập về kết từ	131
	Viết Viết bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 3)	132
	Bài 5: Những lá thư	133
	Đọc Những lá thư	133
	Luyện từ và câu Luyện tập về đại từ và kết từ	135
	Viết Đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình	136
Tuần 16	Bài 6: Ngôi nhà chung của buôn làng	137
	Đọc Ngôi nhà chung của buôn làng	137
	Nói và nghe Giới thiệu về một hoạt động cộng đồng	138
	Viết Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình	139
	Bài 7: Dáng hình ngọn gió	140
	Đọc Dáng hình ngọn gió	140
	Luyện từ và câu Luyện tập sử dụng từ ngữ	142
	Viết Trả bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 3)	143
Tuần 17	Bài 8: Từ những cánh đồng xanh	144
	Đọc Từ những cánh đồng xanh	144
	Luyện từ và câu Mở rộng vốn từ Cộng đồng	146
	Viết Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình	147
Tuần 18	ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I	148
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	155
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài	156

KHUNG TRỜI TUỔI THƠ

Tuần
1

Bài
1

Chiều dưới chân núi

Khởi động

Chia sẻ về một hoạt động mà em đã tham gia cùng người thân hoặc bạn bè vào dịp hè.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Chiều dưới chân núi

Bây giờ là mùa hè.

Chúng tôi đi lang thang trong khu rừng yên tĩnh đầy những cây thông to dưới chân một ngọn núi. Bống đi trước. Cái áo đỏ như một cánh bướm của nó phấp phới trên lối mòn. Tôi đi giữa. Nhi cầm máy ảnh đi sau cùng. Mùi nhựa thông đâu đó rất thơm. Và những bông hoa li ti đang bắt đầu cụp cánh vào lúc cuối ngày...

Hai đứa trẻ khiến tôi nhớ tuổi thơ của mình đến thế. Hầu như ngày nào cũng vậy, khi mặt trời bắt đầu lặn thì tôi đi từ trên núi về nhà với một bó củi khô trên vai. Nhà tôi ở chân núi, mái ngói nâu thẫm lẫn giữa những tán cây. Một ngọn khói vờ vẩn bay lên từ căn bếp nhỏ. Tôi biết là mẹ đã từ vườn về và bà vừa mời nhóm bếp để nấu cơm.

Còn bây giờ, chúng tôi rón rén ngồi xuống cỏ khi thấy một con cánh cam màu đỏ óng ánh đang bò rất chậm chạp trên chiếc lá to mới rụng.



Nhi thì thảo hỏi tôi:

– Đêm xuống thì nó sẽ ngủ ở đâu hả mẹ?

– Đầu đó quanh đây chắc sẽ có nhà của nó. – Tôi đáp.

Và tôi kể cho các con nghe kí ức sống động trong tâm trí mình. Bọn trẻ luôn muốn biết rằng mẹ đã sống thế nào trong cái thung lũng không có ánh điện, chỉ thấp sáng bằng đèn dầu. Mẹ đã đi học thế nào khi trường ở rất xa? Mẹ làm thế nào để trở về nhà từ những cánh rừng mênh mông bất tận? Thậm chí là mẹ đã ăn gì để lớn lên?

Trong thứ ánh sáng lộng lẫy của mặt trời cuối ngày và bên màu xanh biếc tràn đầy sức sống của những tán lá, chúng tôi tựa vào nhau ngắm lũ côn trùng đang tìm đường về nhà và thấy thật yêu mến cuộc đời này.

Đỗ Bích Thuý

- **Kí ức:** hình ảnh, sự việc đã qua được ghi lại trong trí nhớ và gọi lên.
- **Côn trùng:** động vật chân đốt, phần lớn có cánh.

- ?
1. Ba mẹ con đi chơi ở đâu? Khung cảnh ở đó được miêu tả như thế nào?
 2. Người mẹ nhớ lại những kỉ niệm nào về tuổi thơ của mình?
 3. Ba mẹ con làm gì khi thấy con cánh cam? Những việc làm đó nói lên điều gì?
 4. Vì sao người mẹ kể cho các con nghe kí ức đang sống động trong tâm trí mình?
 5. Theo em, vì sao ba mẹ con cảm thấy thật yêu mến cuộc đời này?



Tưởng tượng, kể tiếp cuộc trò chuyện của ba mẹ con.

Về vẻ đẹp của khu rừng. 🌻

Về thế giới côn trùng. 🌻

?





Từ đồng nghĩa

1. Đọc các đoạn thơ, đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:



- | | |
|--------------------------|-------------------------|
| a. Em quay đầu đỏ | Cây gạo đầu xóm |
| Vẽ nhà em ở | Hoa nở chói ngời |
| Ngôi mới đỏ tươi | A, nắng lên rồi! |
| Trường học trên đồi | Mặt trời đỏ chói |
| Em tô đỏ thắm | Lá cờ Tổ quốc |
| | Bay giữa trời xanh... |

Định Hải

b. Các em lớp Một **phấn khởi** chào đón năm học mới. Chúng tôi cũng vô cùng **hân hoan**.

Minh Mẫn

c. **Đất nước** ta thật thanh bình. Cuộc sống của người dân trên mọi miền **Tổ quốc** thật yên vui.

Phan Ngọc Linh

- So sánh nghĩa của các từ in đậm trong từng đoạn thơ, đoạn văn.
- Các từ in đậm trong đoạn thơ, đoạn văn nào có thể thay thế được cho nhau? Vì sao?



Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau. Có những từ đồng nghĩa có thể thay thế cho nhau khi nói, viết.

Ví dụ: *hổ, cọp, ...*

Có những từ đồng nghĩa khi sử dụng cần có sự lựa chọn cho phù hợp.

Ví dụ: *non sông, đất nước, ...*

2. Thay từ in đậm trong mỗi câu sau bằng một từ đồng nghĩa:

- Mai tặng tôi chiếc nơ cài tóc màu hồng rất **đẹp**.
- Bầy ngựa tung vó trên thảo nguyên **rộng lớn**.
- Xe chúng tôi vừa chạy qua quãng đường **gập ghềnh**, nhiều ổ gà.
- Những cánh hoa **bé xíu** cố gắng vươn lên khỏi đám cỏ để đón ánh nắng mặt trời.

3. Tìm 2 – 3 từ đồng nghĩa với mỗi từ sau:

trẻ thơ

gắn bó

yêu mến

4. Chọn hai từ đồng nghĩa tìm được ở bài tập 3. Đặt câu với mỗi từ đã chọn.



Bài văn tả phong cảnh

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Phong cảnh quê Bác

Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh hoạ đồ.

Câu hát của người xưa cứ ngân nga trong tâm trí chúng tôi trên con đường chúng tôi đi về quê Bác.

Giữa khung cảnh “non xanh nước biếc”, chúng tôi mãi mê nhìn những cánh đồng chiêm mơn mớn, những chiếc cầu sắt mới tinh, duyên dáng, những mái trường, mái nhà tươi rói bên cạnh những rặng tre non.

Phong cảnh vùng này quả thật là đẹp. Đứng trên núi Chung, nhìn sang bên trái là dòng sông Lam uốn khúc theo dãy núi Thiên Nhẫn. Mặt sông hắt ánh nắng chiếu thành một đường quanh co trắng xoá. Nhìn sang bên phải là dãy núi Trác nối liền với dãy núi Đại Huệ xa xa. Trước mặt chúng tôi, giữa hai dãy núi, là nhà Bác với cánh đồng quê Bác. Nhìn xuống cánh đồng, có đủ các màu xanh: xanh pha vàng của ruộng lúa, xanh rất mượt mà của lúa chiêm đang thì con gái, xanh đậm của những rặng tre; đây đó một vài cây phi lao xanh biếc và rất nhiều màu xanh khác nữa.

Cả cánh đồng thu gọn trong tầm mắt, làng nổi làng, ruộng tiếp ruộng. Cuộc sống ở đây có một cái gì mận mà, ấm áp.

Theo Hoài Thanh, Thanh Tịnh

- Bài văn tả phong cảnh ở đâu?
- Xác định mở bài, thân bài, kết bài của bài văn.
- Tác giả tả cảnh theo trình tự nào?



2. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Diệu kì thay trong một ngày, Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển. Bình minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối chiếu xuống mặt biển, nước biển nhuộm màu hồng nhạt. Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì đổi sang màu xanh lục.

Theo Thụy Chương

- Tác giả tả cảnh biển Cửa Tùng theo trình tự nào?
- Theo em, trình tự miêu tả ấy có phù hợp để tả cảnh biển Cửa Tùng không? Vì sao?



Bài văn tả phong cảnh thường gồm ba phần:

- Mở bài:** Giới thiệu chung về cảnh.
- Thân bài:** Tả đặc điểm nổi bật của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian.
- Kết bài:** Nêu nhận xét, tình cảm, cảm xúc,... về cảnh hoặc liên hệ thực tế.

3. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Rừng cọ quê tôi

Chẳng có nơi nào như sông Thao quê tôi, rừng cọ trập trùng.

Thân cọ vút thẳng trời hai ba chục mét cao, gió bão không thể quật ngã. Búp cọ vuốt dài như thanh kiếm sắc vung lên. Cây non vừa trỗi, lá đã xoà sát mặt đất. Lá cọ tròn xoè ra nhiều phiến nhọn dài, trông xa như một rừng tay vẫy, trưa hè lấp loá nắng như rừng mặt trời mới mọc. Mùa xuân, chim chóc kéo về từng đàn. Chỉ nghe tiếng hót líu lo mà không thấy bóng chim đâu.

Căn nhà tôi núp dưới rừng cọ. Ngồi trường tôi học cũng khuất trong rừng cọ. Ngày ngày đến lớp, tôi đi trong rừng cọ. Không đếm được có bao nhiêu tàu lá cọ xoè ô lợp kín trên đầu. Ngày nắng, bóng râm mát rượi. Ngày mưa, cũng chẳng ướt đầu.

Quê tôi có câu hát:

Dù ai đi ngược về xuôi

Cơn nắm lá cọ là người sông Thao.

Người sông Thao đi đâu rồi cũng nhớ về rừng cọ quê mình.

Theo Nguyễn Thái Vận



- Tìm mở bài, thân bài, kết bài của bài văn.

- Xác định nội dung của mỗi đoạn văn ở phần thân bài.

Vận dụng

Ghi lại 1 – 2 hình ảnh em thích trong bài “Chiều dưới chân núi” và lí do em thích mỗi hình ảnh đó.

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một chương trình truyền hình mà em thích.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Quà tặng mùa hè

Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 6 năm 2021, “Tuần phim hoạt hình Việt” trên VTV Go chính thức công chiếu. Đây là món quà mùa hè đặc biệt mà Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp cùng Hãng phim Hoạt hình Việt Nam thực hiện để dành tặng cho các em nhỏ.

Tuần phim gồm 50 bộ phim thuộc các thể loại 2D, 3D, cắt giấy vi tính với thời lượng phim ngắn 10 phút, phim dài 20 đến 30 phút, phim nhiều tập. Chương trình được phát sóng vào các khung giờ:



Sáng từ 10 giờ đến 10 giờ 40 phút.



Tối từ 20 giờ đến 20 giờ 40 phút.

Chủ đề phim đa dạng, thay đổi mỗi ngày.

Ngày	Chủ đề
01/6	Phim giả tưởng
02/6	Phim viễn tưởng
03/6	Chùm phim tổng hợp 1
04/6	Phim sự tích, cổ tích
05/6	Phim lịch sử

Ngày	Chủ đề
06/6	Chùm phim tổng hợp 2
07/6	Phim về đề tài môi trường
08/6	Chùm phim tổng hợp 3
09/6	Phim về đề tài gia đình
10/6	Phim về đề tài cuộc sống hiện đại, kĩ năng sống

Chuỗi phim được công chiếu tạo nên một “thư viện hình ảnh” sống động vừa mang tính giải trí, vừa đem lại những bài học giáo dục có ý nghĩa cho trẻ em.

Chung Hương tổng hợp



- **VTV Go:** hệ thống xem truyền hình trực tuyến chính thức của Đài Truyền hình Việt Nam.
- **Phim giả tưởng:** loại phim có tính chất tưởng tượng, không dựa trên cơ sở thực tế.
- **Phim viễn tưởng:** loại phim có tính chất tưởng tượng về tương lai, dựa trên cơ sở khoa học và công nghệ.

?

1. Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp cùng Hãng phim Hoạt hình Việt Nam dành tặng cho các em nhỏ món quà gì vào mùa hè?
2. Kể tên các thể loại phim hoạt hình được công chiếu.
3. Ghi lại chủ đề và lịch chiếu của 2 – 3 phim em thích.



4. Nói về ý nghĩa của một bộ phim hoạt hình dành cho thiếu nhi mà em thích.



Nói và nghe

Kể về một kỉ niệm đáng nhớ

1. Chia sẻ với bạn về một kỉ niệm đáng nhớ của em với người thân hoặc bạn bè, thầy cô,... dựa vào gợi ý:

- a. Em chọn chia sẻ về kỉ niệm nào?
- b. Em nhớ những gì về kỉ niệm đó?

1. Giới thiệu kỉ niệm.

Thời gian

Địa điểm

?



2. Kể lại kỉ niệm.

Mở đầu

Diễn biến

Kết thúc

3. Suy nghĩ của em.

?

?

2. Cùng bạn bình chọn bài nói:

Nội dung sâu sắc.

Hình thức hấp dẫn.

Giọng kể truyền cảm.



Quan sát, tìm ý cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Trăng lên

Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi. Mặt trăng tròn, to và đỏ, từ từ lên ở chân trời, sau rặng tre đen của làng xa. Mấy sợi mây còn vắt ngang qua, mỗi lúc mảnh dần, rồi đứt hẳn. Trên quãng đồng rộng, cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại, thoang thoang những hương thơm ngát.



Sau tiếng chuông của ngôi chùa cổ một lúc lâu, thật là sáng trắng hẳn: trời bây giờ trong vắt, thăm thẳm và cao, mặt trăng nhỏ lại, sáng vàng vạc ở trên không. Ánh trăng trong chảy khắp cảnh cây, kẽ lá, tràn ngập trên con đường trắng xoá.

Bức tường hoa giữa vườn sáng trắng lên, lá lựu dày và nhỏ, lấp lánh như thủy tinh. Một cành cây cong xuống rồi vụt lên, lá rung động lấp lánh ánh trăng như ánh nước.

Theo Thạch Lam

- Bài văn tả cảnh gì?
- Khi mới lên và khi lên cao, trăng được tả như thế nào?
- Dưới ánh trăng, tác giả quan sát được những sự vật nào? Mỗi sự vật ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



- Tác giả sử dụng những giác quan nào để quan sát?
- Tìm hình ảnh so sánh trong bài văn và nêu tác dụng của những hình ảnh đó.

2. Nhớ lại một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở và ghi lại những điều em đã quan sát được.

Gợi ý:

a. Em đã quan sát cảnh đẹp nào?

Đường phố	Công viên	Dòng sông	Cánh đồng	?
-----------	-----------	-----------	-----------	---

b. Em đã quan sát cảnh đẹp đó vào lúc nào?

- Một thời điểm trong ngày.
- Các thời điểm khác nhau.
- ?

c. Em đã quan sát theo trình tự nào?

- Từ xa đến gần.
- Từ ngoài vào trong.
- Từ trên xuống dưới.
- ?

d. Em đã sử dụng những giác quan nào để quan sát?

e. Ở mỗi vị trí hoặc thời điểm quan sát, cảnh vật có những đặc điểm gì nổi bật?



Vận dụng

Nói 2 – 3 câu thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về một nhân vật trong phim hoạt hình đã xem.

Khởi động

Quan sát tranh minh hoạ, đọc tên bài thơ và đoán xem bài thơ viết về điều gì.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Tiếng gà trưa

(Trích)

Trên đường hành quân xa
Dừng chân bên xóm nhỏ
Tiếng gà ai nhảy ổ:
“Cục... cục tác cục ta”
Nghe xao động nắng trưa
Nghe bàn chân đỡ mỏi
Nghe gọi về tuổi thơ.

Tiếng gà trưa
Ổ rơm hồng những trứng
Này con gà mái mơ
Khắp mình hoa đốm trắng
Này con gà mái vàng
Lông óng như màu nắng.



Tiếng gà trưa
Mang bao nhiêu hạnh phúc
Đêm cháu về nằm mơ
Giấc ngủ hồng sắc trứng.

Cháu chiến đấu hôm nay
Vì lòng yêu Tổ quốc
Vì xóm làng thân thuộc
Bà ơi, cũng vì bà
Vì tiếng gà cục tác
Ổ trứng hồng tuổi thơ.

Xuân Quỳnh



?

1. Âm thanh tiếng gà trưa trong khổ thơ đầu đem đến cho anh chiến sĩ những cảm xúc gì?
 2. Tìm trong khổ thơ 2 và 3 các chi tiết, hình ảnh nói về những kỉ niệm của thời thơ ấu mà tiếng gà trưa gợi lại.
 3. Theo em, vì sao tiếng gà lại có ý nghĩa đối với anh chiến sĩ?
 4. Dòng thơ “Tiếng gà trưa” được lặp lại nhiều lần có tác dụng gì?
- ★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ đề: Khung trời tuổi thơ

(a) Tìm đọc truyện:

Gợi ý:



Kể về một trải nghiệm thú vị

- Đất rừng phương Nam
Đoàn Giỏi
- Những bí mật trong *Tuần thiên nhiên*
Phan Hà Anh



**Nói về một giấc mơ
hoặc một ước mơ đẹp**

- A-lít-xơ ở xứ sở thần tiên
Lu-ít Ke-rôn
- Lời ước dưới trăng
Phạm Thị Kim Nhung



Khoa học viễn tưởng

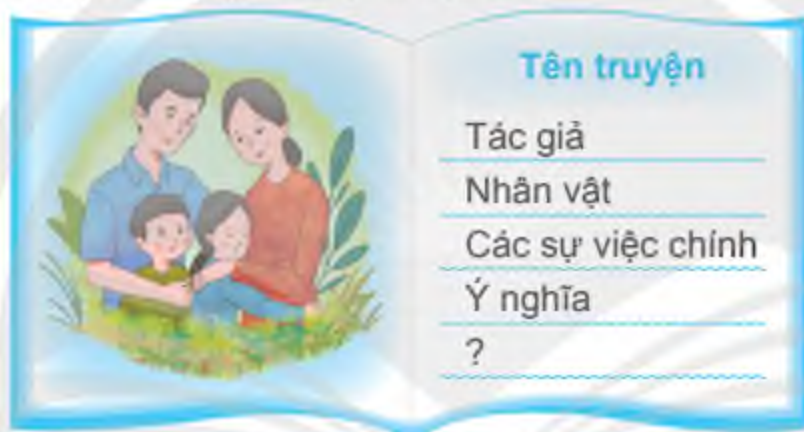
- Hai vạn dặm dưới đáy biển
Giuy-n Véc-nơ
- Tới Hệ Mặt Trời xa lạ
Lê Toán



?



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Truyện đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Chi tiết mà em thích nhất khi đọc truyện và giải thích lí do.
- ?

d. Ghi chép lại các sự việc chính trong một truyện được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một truyện được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Luyện tập về từ đồng nghĩa

1. Đọc các đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

- a. Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi
Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ
Mẹ già gạo mẹ nuôi bộ đội
Nhịp chày nghiêng, giấc ngủ em nghiêng.

Nguyễn Khoa Điềm

- b. Con đi, con lớn lên rồi
Chỉ thương bà ở nhà ngồi nhớ con!
Nhớ con, bà nhớ đừng buồn
Giấc tan, con lại sớm hôm cùng bà.
Tổ Hữu

- c. Những bà má Hậu Giang
Tiễn con đi đánh giặc
Chờ che hàm bí mật
Bao năm ròng ven sông.
Xuân Quỳnh

- Tìm từ đồng nghĩa trong các đoạn thơ.
- Tìm thêm 2 – 3 từ đồng nghĩa với từ đã tìm được.

2. Trong mỗi đoạn văn của các bạn học sinh viết dưới đây có từ dùng lặp lại. Đọc từng đoạn văn và thực hiện yêu cầu:

a. Chúng tôi theo chân những người dẫn đường. Trên đầu là bầu trời xanh bát ngát, không một gợn mây. Bên trái là những cánh đồng lúa bát ngát trải dài về phía biển.

b. Người Việt Nam ở đâu cũng vậy, luôn có ý thức sẻ chia, giúp đỡ lẫn nhau. Mỗi khi có ai gặp khó khăn, mọi người đều sẵn sàng giúp đỡ.

c. Cẩn Thơ "gạo trắng nước trong" là quê hương của tôi. Dù có đi đâu, tôi cũng luôn nhớ về quê hương yêu dấu của mình.

- Chỉ ra từ dùng lặp lại trong từng đoạn văn.
- Giúp các bạn thay một trong hai từ đó bằng một từ đồng nghĩa.
- Nhận xét về cách diễn đạt trong các đoạn văn sau khi thay thế từ ngữ.

3. Tìm từ đồng nghĩa và nêu tác dụng của việc sử dụng từ đồng nghĩa trong mỗi đoạn thơ, câu văn sau:

- a. Nhớ ngày đông giá rét
Những lá vàng bay xa
Thân cây gầy lạnh buốt
Đứng giữa trời mưa sa.
Nguyễn Lâm Thắng

- b. Bà mình vừa ở quê ra
Bà mang cả bưởi, cả na đi cùng
Áo bà xe cộ lấm lưng
Bưởi, na bà bế, bà bồng trên tay.
Phan Quế



c. Chị Sứ yêu biết bao nhiêu cái chồn này, nơi chị oa oa cất tiếng khóc đầu tiên, nơi quả ngọt trái sai đã thấm hồng da dẻ chị.

Anh Đức

4. Viết 3 – 4 câu nói về một truyện thiếu nhi mà em thích, trong đó có sử dụng từ đồng nghĩa.



Viết

Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh

Đề bài: Viết bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở.

1. Dựa vào bài tập 2 trang 18, lập dàn ý cho bài văn.

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu cảnh chọn tả:

- Tên cảnh.
- Địa điểm.
- Thời gian.



Thân bài

Cách 1: Tả đặc điểm nổi bật của cảnh.

- Với mỗi bộ phận của cảnh, chọn tả những đặc điểm nổi bật.

Bầu trời

?

?

?

Sông nước

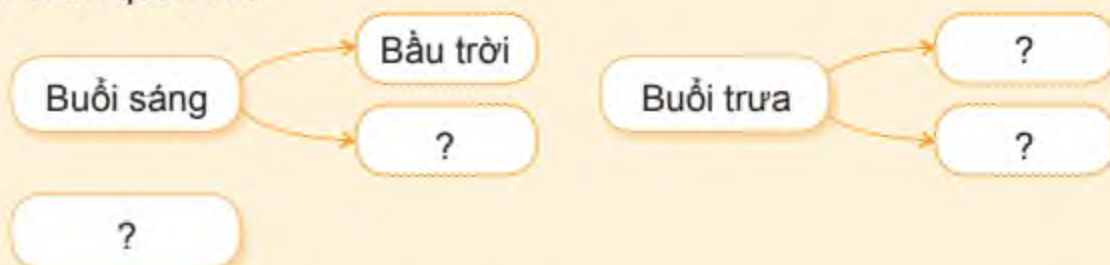
?

?

- Sử dụng từ ngữ gợi tả hình dáng, màu sắc, âm thanh, hương vị,...
- Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.
- ?

Cách 2: Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.

– Chọn tả đặc điểm nổi bật của cảnh có sự thay đổi rõ rệt vào các thời điểm quan sát.



- Sử dụng từ ngữ gợi tả hình dáng, màu sắc, âm thanh, hương vị,...
- Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.
- ?

Kết bài

Nêu nhận xét, tình cảm, cảm xúc,... về cảnh chọn tả hoặc liên hệ thực tế.

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả	Hình ảnh so sánh	Hình ảnh nhân hoá	?
---------------	------------------	-------------------	---

Vận dụng

Trao đổi với bạn: Tác giả cảm nhận mỗi sự vật trong đoạn thơ sau thay đổi như thế nào khi nghe tiếng gà?

Tiếng gà
Giục quả na
Mở mắt
Tròn xoe
Giục hàng tre
Đâm măng
Nhọn hoắt

Giục buồng chuối
Thơm lừng
Trứng cuốc
Giục hạt đậu
Nảy mầm
Giục bông lúa
Uốn câu...

Trần Đăng Khoa



Khởi động

Chia sẻ với bạn về một món ăn mà em nhớ nhất.

Tên

Màu sắc

Hương vị

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Rét ngọt

Vào độ tháng Chạp, bà chọn thóc nếp cái hoa vàng hoặc nếp nhung đem rang với cát cho đến khi nổ bông xoè hoa rồi sấy lại, bỏ vỏ trấu và thóc chưa nổ. Bông nếp xay mịn, mật mía với mạch nha trộn nước nấu trên lửa liu riu đến khi sánh lại, trộn đều với gừng nướng chín thái mỏng, thảo quả tán nhỏ cùng với lạc rang giã dối. Tiếp đó, nhào kĩ chè lam cho thật dẻo, chia ra từng phen bánh, lăn cho rền và phẳng, phủ bên ngoài một lớp bột mỏng để chè lam khô. Ăn một miếng chè lam bà làm, cảm nhận vị dẻo, dai của bột nếp, vị ngọt ngào của mật, một chút cay cay của gừng, một chút bụi bụi của lạc mà thấy cả tháng Chạp xôn xao, rét bỗng dịu lại.



Mùa đông ngọt chè lam, ngọt khoai lang nướng, mặt đũa nào cũng lem nhem như mọc râu mèo, tiếng cười giòn vỡ vang cả cánh đồng. Người lớn đi làm đồng ngang qua nghỉ chân cười theo, vui vẻ cho thêm mấy bắp ngô nếp mấy hạt, mấy củ khoai mới dỡ. Gốc rạ được gom về, đống lửa to hơn, “bữa tiệc cánh đồng” trở nên rất thịnh soạn. Bà nhìn mặt các cháu lem nhem khói bụi rạ rơm, cười hỏi: “Rét có ngọt không?”. Các cháu đồng thanh thật to: “Ngọt, ngọt lắm cơ bà ạ!”.

Nguyễn Thị Việt Hà



- **Tháng Chạp:** tháng Mười hai âm lịch.
- **Chè lam:** bánh ngọt làm bằng bột bở nếp ngào với mật pha nước gừng.



1. Những chi tiết nào trong đoạn đầu cho thấy món chè lam được bà làm rất công phu?
2. Các bạn nhỏ cảm nhận được những gì khi ăn món chè lam của bà?
3. Vì sao nói “bữa tiệc cánh đồng” trở nên rất thịnh soạn?
4. Theo em, những việc làm của bà có ý nghĩa như thế nào đối với tuổi thơ của các cháu?



Luyện từ và câu

Luyện tập về từ đồng nghĩa

1. Thực hiện yêu cầu:

- a. Tìm 3 – 4 từ đồng nghĩa:
 - Chỉ hương thơm.
 - Chỉ không gian rộng lớn.
- b. Chọn hai từ trong mỗi nhóm ở bài tập a. Đặt câu với mỗi từ đã chọn.

2. Chọn một từ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi trong đoạn văn sau:

Tuổi thơ của tôi gắn với những buổi trưa hè  (mênh mông, bát ngát) nắng gió, tiếng võng  (kêu kẹt, cọt kẹt) bên thềm nhà. Tuổi thơ của tôi là những gàu nước giếng mát trong mẹ  (lôi, kéo) lên cho tôi rửa mặt mỗi khi đi đá bóng về. Tuổi thơ của tôi là những cuốn sách  (tràn trề, đầy ắp) kiến thức giúp tôi trả lời hàng trăm câu hỏi “Vì sao?”, “Thế nào?”, ... Tuổi thơ của tôi gắn với những kỉ niệm  (giản dị, đơn giản) nhưng rất đời thân thương.

Theo Nguyễn Tiến Dũng

3. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Màu lúa chín dưới đồng vàng xuộm lại. Năng nhát ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan vàng lịm không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng. Từng chiếc lá mít vàng ối. Tàu đu đủ, chiếc lá sắn héo lại mở năm cánh vàng tươi.

Tô Hoài

- Tìm trong đoạn văn các từ đồng nghĩa.
- Các từ tìm được ở bài tập a có thể thay thế cho nhau được không? Vì sao?

4. Viết 2 – 3 câu bày tỏ cảm xúc của em khi mùa xuân đến, trong đó có sử dụng từ đồng nghĩa.



Viết

Viết đoạn mở bài cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc các đoạn mở bài của mỗi đề bài sau:

- Đề bài:** Viết bài văn tả phong cảnh quê hương của Bác Hồ.

1

Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.
Câu hát của người xưa cứ ngân nga trong tâm trí chúng tôi trên con đường chúng tôi đi về quê Bác.

Hoài Thanh, Thanh Tịnh

2

Chúng tôi đến thăm quê Bác vào một ngày nắng đẹp.

Anh Thơ

- Đề bài:** Viết bài văn tả một đêm trăng đẹp.

1

Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.

Thạch Lam

2

Những ngày tháng Sáu, trời tối muộn. Mãi hơn 6 giờ, bác mặt trời mới thong thả xuống núi. Chờ mặt trời khuất hẳn, mặt trăng mới đứng đỉnh nhô lên.

Đức Tuấn

2. Xếp các đoạn mở bài ở bài tập 1 thành hai nhóm:

Mở bài trực tiếp

Giới thiệu chung về cảnh:

- Tên cảnh.
- Thời điểm miêu tả.
- ?



Mở bài gián tiếp

Nêu các sự vật, hiện tượng có liên quan để dẫn vào giới thiệu cảnh:

- Liệt kê một số cảnh → giới thiệu cảnh chọn tả.
- Giới thiệu người, vật,... gợi nhớ đến cảnh.
- Giới thiệu bài thơ, bài hát,... có nhắc đến cảnh.
- ?



3. Viết đoạn mở bài cho bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở theo một trong hai cách:

a. Mở bài trực tiếp.



Tên cảnh

Thời điểm miêu tả

?

b. Mở bài gián tiếp.



Sự vật, hiện tượng có liên quan → giới thiệu cảnh chọn tả.

Vận dụng

Tìm thành ngữ, tục ngữ, ca dao về tình cảm gia đình.

Khởi động

Nói 2 – 3 câu về một việc làm có ý nghĩa của một người bạn dành cho em.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Quà sinh nhật

Sinh nhật năm nay của tôi, bạn bè đến chơi vui vẻ quá. Trinh, bạn thân nhất của tôi cũng tới. Tôi kéo Trinh vào ngồi giữa bạn bè. Trinh mở chiếc lồng mây nhỏ, thận trọng lấy ra mấy bông hồng vàng. Mấy bạn xúm lại, trầm trồ nhìn ngắm. Trinh lại khẽ nâng lên một cành ổi còn nguyên cả lá và lúc lỉu đến năm, sáu quả. Lại những tiếng xuýt xoa. Trinh cười:

– Trang còn nhớ chùm ổi này không? Quả của cây ổi góc ao đấy!

Tôi “à” lên một tiếng, mi mắt bỗng nong nóng. Tôi nhớ ra rồi. Mấy tháng trước, tôi có lên nhà Trinh chơi. Trinh dẫn tôi vào vườn, bí mật:

– Lại đây tớ cho xem cái này, hay lắm!

Đến góc ao, Trinh vít cành ổi xa nhất xuống, chỉ cho tôi xem một chùm hoa trắng muốt:

– Cậu xem, thích không? Cả một chùm mọc sát nhau nhé! Cây ổi này là giống ổi găng, ngon nhất vườn đấy. Quả to, cùi dày, ăn giòn và thơm chẳng kém gì lê. Tớ phát hiện ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba... sáu, bảy, tám... phải hơn chục hoa là ít. Mà lại nở chụm vào một đầu cành mới thích chứ!



Thấy tôi chăm chú nhìn chùm hoa ổi, Trinh nói tiếp:

– Tớ có một dự định này, Trang ạ. Rất thú vị nhé!

Tôi gắng hỏi mãi, Trinh cũng không chịu nói. Trinh bảo muốn dành cho tôi một sự bất ngờ.

Và bây giờ thì chùm ổi đã chín vàng trên hai bàn tay tôi. Nâng chùm ổi trên tay, giọng tôi run run:

– Dự định Trinh nói dạo ấy là chuyện này đây phải không?

Trinh vẫn lặng lẽ cười, chỉ gật đầu không nói. Cảm ơn Trinh quá. Món quà Trinh mang đến cho tôi mới quý giá làm sao! Nó là cả một tấm lòng trân trọng của Trinh đã ấp ủ nâng niu, hằng nghĩ đến bao ngày nay.

Theo Trần Hoài Dương

? **Ổi găng:** tên một giống ổi quả nhỏ, ăn giòn, có vị ngọt, mùi thơm, được trồng nhiều ở làng Đông Dư, Hà Nội.

?

1. Trinh tặng bạn những gì nhân dịp sinh nhật? Những chi tiết nào cho thấy Trinh rất coi trọng món quà?

2. Tìm những từ ngữ nói lên tình cảm, cảm xúc của các nhân vật khi nhìn thấy món quà của Trinh.



Các bạn

Tôi



3. Kể tóm tắt dự định của Trinh về món quà tặng sinh nhật bạn bằng 3 – 4 câu.

4. Vì sao nói món quà “là cả một tấm lòng trân trọng của Trinh đã ấp ủ nâng niu”?

5. Em học được điều gì từ mỗi nhân vật trong truyện?



Đặt mình vào vai nhân vật tôi, ghi lại cảm xúc khi nhận được món quà của Trinh.



Luyện từ và câu

Từ đa nghĩa

1. Đọc nghĩa của từ “mũi” và thực hiện yêu cầu:

mũi

1 Bộ phận nhô lên ở giữa mặt người và động vật có xương sống, dùng để thở và ngửi. **Mũi** dục dừa. 2 Bộ phận có đầu nhọn, nhô ra phía trước của một số vật. **Mũi** thuyền. 3 Mỏm đất nhô ra biển. **Mũi** Cà Mau. [...]

- a. Từ “mũi” được trình bày mấy nghĩa? Đó là những nghĩa nào?
- b. Nghĩa nào của từ “mũi” được trình bày đầu tiên?
- c. Các nghĩa 2 và 3 có điểm nào giống với nghĩa 1?



Từ đa nghĩa là từ có hai nghĩa trở lên, trong đó có một nghĩa gốc và một hay một số nghĩa chuyển.

Giữa các nghĩa của từ đa nghĩa có mối liên quan với nhau.

2. Đọc các đoạn thơ sau và cho biết từ in đậm trong mỗi đoạn thơ được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển.

- a. • Nay cháu về nhà mới
Bao cánh cửa – ô trời
Mỗi lần tay đẩy **cửa**
Lại nhớ bà khôn nguôi.

Đoàn Thị Lam Luyện

- Nơi con tàu chào mặt đất
Còi ngân lên khúc giã từ
Cửa sông tiễn người ra biển
Mây trắng lành như phong thư.

Quang Huy

- Đường chiều nay bạn mở
Quân ta đang bươn đèo
Sau lưng hoàng hôn đỏ
Trước **cửa** rừng trăng treo...

Phạm Quốc Ca

- b. • Không có chân có cánh
Mà lại gọi: con sông?
Không có lá có cành
Lại gọi là: **ngọn** gió?

Xuân Quỳnh

- Mặt trời vừa lên tỏ
Bông lúa chín thêm vàng
Sương treo đầu **ngọn** cỏ
Sương lại càng long lanh.

Trần Hữu Thung

- **Ngọn** lửa tự đâu ra
Bếp nhà ai cũng có
Lửa bao nhiêu tuổi rồi
Mà vẫn như con nhỏ
Reo bập bùng trước gió
Như chơi trò ú tim.

Vũ Quần Phương

Bước: đi vội, đi nhanh.

3. Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và nghĩa chuyển của mỗi từ sau:

a. **Lá:**

- Bộ phận của cây, thường mọc ở cành hay thân, thường có hình dẹt, màu lục.
- Chỉ những sự vật có hình tấm mảnh nhẹ hoặc giống như hình cái lá.

b. **Đầu:**

- Phần trên cùng của thân thể người, nơi có bộ óc và nhiều giác quan khác.
- Phần trước nhất hoặc phần trên cùng của một số vật.



Viết đoạn văn cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

a. Tầng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông. Gió từ trên đỉnh núi tràn xuống thung lũng mát rượi. Khoảng trời sau dãy núi phía đông ửng đỏ. Những tia nắng đầu tiên hắt chéo qua thung lũng, trải trên đỉnh núi phía tây những vệt sáng màu lá mạ tươi tắn... Ven rừng, rải rác những cây lim đã trổ hoa vàng, những cây vải thiều đỏ ối những quả...

Hoàng Hữu Bội

– Đoạn văn tả cảnh núi rừng vào buổi nào?

– Tác giả chọn tả những sự vật nào? Mỗi sự vật ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

b. Mùa hè mới là mùa đầy sức quyến rũ của Sa Pa. Màn mây vén lên cùng với tiếng sấm động tháng Tư, thiên nhiên hiện ra như mới tinh khôi: sóng núi nhấp nhô vô tận, rừng sáng xanh lên trong nắng, suối rì rào, thác xối, chim mờ dần hợp xướng khắp các cánh rừng và hoa tung bừng nở. Những ngày hè đỏ lửa ở đồng bằng thì ở Sa Pa không khí trong lành mát rượi. Những cơn mưa rào thoát đến, ồn ào một chốc rồi đi, đủ cho núi rừng cỏ cây tắm gội, cho suối dào dạt nước, cho các búp hoa xoè nở, cho cảnh vật biếc xanh.

Theo Lăng Văn

– Đoạn văn tả cảnh ở đâu? Vào thời gian nào?

– Tác giả quan sát cảnh vật bằng những giác quan nào? Với mỗi giác quan, tác giả cảm nhận được điều gì thú vị?

– Trong đoạn văn có những hình ảnh nhân hoá nào? Tác dụng của những hình ảnh nhân hoá đó là gì?

2. Viết đoạn văn tả đặc điểm nổi bật của một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở, trong đó có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.

Hình ảnh

Màu sắc

Âm thanh

?

3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn đã viết.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích trong đoạn văn của em.

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

?

Vận dụng

Đóng vai nhân vật Trang trong bài “Quà sinh nhật” để nói lời cảm ơn Trinh khi nhận được món quà đặc biệt.

Khởi động

Nói 2 – 3 câu về vẻ đẹp của một khu vườn mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Tiếng vườn

Mùa xuân về lúc nào không rõ. Tôi nghe tiếng vườn gọi.

Cây muống khoe vòng hoa mới. Hoa muống tua tủa trở thẳng lên trời.
Hoa nhài đã trắng xoá ở bên vại nước. Những bông hoa nhài xinh, một
màu trắng tinh khôi, hương ngọt ngào sực nức. Khi hoa nhài nở thì hoa
bưởi cũng đua nhau nở. Từng chùm hoa bưởi cánh trắng, có những tua
nhị vàng ngấn lên giữa lòng hoa, chẳng khác gì những bông thủy tiên
thu nhỏ.



Vườn chè sau nhà tôi cũng bắt đầu ra búp. Những búp chè xuân một tôm hai lá. Tôm màu lá mạ, lá ngắn một màu xanh non.

Ấn tượng nhất là những tán xoan. Hơi xuân chớm đến, trên những cành cây khô bông võ oà những chùm lộc biếc. Lộc xoan có màu ngọc lục, nhìn ngấm mãi vẫn chưa hết vẻ đẹp của búp trên cành.

Và trong những tầng lá những tán cây vườn ấy, tôi nghe thấy những chú dế gọi nhau trong kẽ gạch. Chim vành khuyên lích chích tìm sâu trong các bụi chanh. Trên chùm hoa bưởi, những cánh ong mật quay tít. Tiếng chim gáy gù gù trong bụi tre gai. Đàn chim chào mào ríu rít trên các cành xoan, vừa đứng ở vườn này đã chạy sang vườn khác.

Theo Ngô Văn Phú

- **Muồm:** một giống xoài quả nhỏ, vị chua.
- **Tôm (chè):** búp chè non.

?

1. Vẻ đẹp, sự thay đổi của cây cối trong vườn khi mùa xuân đến được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

Cây muồm

Hoa nhài

Hoa bưởi

Vườn chè

2. Vì sao tác giả ấn tượng nhất với những tán xoan?

3. Tìm từ ngữ gọi tả mỗi âm thanh trong vườn cây. Những âm thanh ấy đem đến cho em cảm xúc gì?

4. Theo em, vì sao khi mùa xuân về, tác giả nói “Tôi nghe tiếng vườn gọi.”?



Nói và nghe

Giới thiệu một chương trình truyền hình hoặc một hoạt động dành cho thiếu nhi

1. Giới thiệu với bạn về một chương trình truyền hình hoặc một hoạt động dành cho thiếu nhi dựa vào gợi ý:

a. Em chọn giới thiệu chương trình truyền hình hoặc hoạt động nào dành cho thiếu nhi?

Chương trình “Giọng hát Việt nhí”

Ngày hội giao lưu văn hoá

Buổi biểu diễn nghệ thuật

?

b. Em muốn giới thiệu những gì về chương trình truyền hình hoặc hoạt động đó?

Tên chương trình truyền hình/ Tên hoạt động
Lịch phát sóng/ Thời gian tổ chức
Nội dung
Ý nghĩa
?

c. Em có suy nghĩ, cảm xúc gì về chương trình truyền hình hoặc hoạt động đó?

2. Ghi lại một số thông tin về chương trình truyền hình hoặc hoạt động được nghe bạn giới thiệu mà em thấy thú vị.



Viết

Viết đoạn kết bài cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc các đoạn kết bài của mỗi đề bài sau:

a. **Đề bài:** Viết bài văn tả phong cảnh rừng cọ.

1

Quê tôi có câu hát:

Dù ai đi ngược về xuôi
Cơm nắm lá cọ là người sông Thao.

Người sông Thao đi đâu rồi cũng nhớ về rừng cọ quê mình.

Theo Nguyễn Thái Vận

2

Cảnh vật ở rừng cọ vào buổi sớm đã để lại trong lòng mỗi chúng tôi biết bao cảm xúc tươi đẹp.

Anh Thư

b. **Đề bài:** Viết bài văn tả phong cảnh Sa Pa.

1

Sa Pa quả là món quà tặng diệu kì mà thiên nhiên dành cho đất nước ta.

Nguyễn Phan Hách

2

Sa Pa với khí hậu mát mẻ, dễ chịu, con người hồn hậu, thân thiện đã để lại trong tôi thật nhiều cảm xúc. Tôi mong ước có dịp được quay trở lại, khám phá để cảm nhận thêm nhiều điều mới mẻ về thị trấn nhỏ bé, xinh đẹp này.

Minh Việt

2. Xếp các đoạn kết bài ở bài tập 1 vào hai nhóm:

Kết bài không mở rộng

Kết thúc bài viết bằng cách nêu nhận xét, đánh giá chung về cảnh hoặc nêu tình cảm, cảm xúc của người tả với cảnh.

Kết bài mở rộng

Sau khi nhận xét, đánh giá hoặc nêu tình cảm, cảm xúc, viết thêm vào một trong các ý:

- Liên hệ về người, vật,... có liên quan đến cảnh.
- Liên hệ đến ý thức, trách nhiệm của bản thân.
- Tưởng tượng những điều xảy ra đối với cảnh trong tương lai.
- ?

3. Viết đoạn kết bài cho bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở theo một trong hai cách:

a. Kết bài không mở rộng.

Kết thúc bài viết theo một trong các hướng:

Nêu nhận xét, đánh giá.

Bày tỏ tình cảm, cảm xúc.

?

b. Kết bài mở rộng.

Sau khi nhận xét, đánh giá hoặc nêu tình cảm, cảm xúc, có thêm nội dung liên hệ theo một trong các hướng:

Về người, vật,... có liên quan.

Về ý thức, trách nhiệm của bản thân.

Về những mong muốn, kì vọng về cảnh đẹp trong tương lai.

?

4. Cùng bạn trao đổi để chỉnh sửa, hoàn thiện đoạn kết bài đã viết.

Vận dụng

Ghi lại 1 – 2 hình ảnh hoặc từ ngữ gợi tả âm thanh mà em thích trong bài đọc “Tiếng vườn” và lí do em thích.

Khởi động

Chia sẻ với bạn 1 – 2 dấu hiệu của thời tiết nơi em ở vào một mùa trong năm.

mát mẻ

se lạnh

nóng nực

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Chớm thu

Không còn tiếng cuộc gọi nhau
Ngỡ mùa hạ đã trốn đâu mất rồi
Bờ sông mẹ giặt áo phơi
Phơi lên đầm một khoảng trời heo may.

Trầu già giấu nắng đầy cây
Có bông cúc trắng như mây giữa trời
Có con đường cỏ xanh tươi
Có dòng nước lặng chờ người qua sông.

Mùa đơm hạt thóc trên đồng
Đơm thêm bóng mẹ chờ trông tháng ngày
Mùa vui lúa vẽ đường cây
Vẽ nên vóc dáng đôi tay tảo tần.

Từ trong hạt gạo trắng ngần
Là bao hôm sớm ăn cần mẹ cha
Từ trong thơm thảo nhành hoa
Là bao tình nghĩa chan hoà đất đai.

Con đường bước đến ngày mai
Dệt từ trang sách dăm dài ước mơ
Dệt từ bóng mẹ, dáng cô...
Cùng bao năm tháng tuổi thơ ngọt lành.

Đoàn Văn Mật



Áo toi: áo che mưa thường làm bằng lá cọ, không có tay.

- ?
1. Tìm trong hai khổ thơ đầu những dấu hiệu báo mùa thu đến.
 2. Theo em, vì sao “mùa đơm hạt thóc trên đồng” được gọi là “mùa vui”?
 3. Khi nhìn hạt gạo, nhành hoa, tác giả nghĩ về công lao của những ai? Vì sao?
 4. “Con đường bước đến ngày mai” được nhắc đến ở khổ thơ cuối gợi cho em suy nghĩ gì?
- ★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Khung trời tuổi thơ*

(a) Tìm đọc thông báo, quảng cáo hoặc bản tin:

Gợi ý:



Về một hoạt động
chào mừng năm học mới

Về một hoạt động hè
của thiếu nhi

Về một chương trình nghệ thuật
dành cho thiếu nhi

Về một hoạt động
Sáng tạo ?

(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Thông báo, quảng cáo hoặc bản tin đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình thức của thông báo, quảng cáo hoặc bản tin.
- ?

d. Ghi lại những thông tin quan trọng trong thông báo, quảng cáo hoặc bản tin được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một thông báo, quảng cáo hoặc bản tin được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Sử dụng từ điển

1. Đọc thông tin sau và thực hiện yêu cầu:

Hướng dẫn sử dụng từ điển để tìm hiểu nghĩa của từ đa nghĩa

1. Tìm trang có chữ cái đầu tiên của từ.
2. Dò từ trên xuống theo thứ tự để tìm vị trí của từ cần tra.
3. Đọc phần giải nghĩa của từ và chọn nghĩa phù hợp.

Lưu ý:

- Các nghĩa của một từ đa nghĩa được trình bày trong một mục từ.
- Nghĩa 1 là nghĩa gốc, các nghĩa 2, 3,... là nghĩa chuyển.
- Mỗi nghĩa thường kèm theo ví dụ minh họa là các từ ngữ hoặc câu văn.

Ví dụ:

kết

1 Đan, bện. *Cổng chào kết bằng lá dừa.* 2 Tập hợp lại và làm cho gắn chặt với nhau. *Chiếc bè được kết từ những cây nứa già.* 3 Gắn bó với nhau bằng quan hệ tình cảm thân thiết. *Kết bạn.* 4 Dính bết vào nhau. *Nhựa cây kết đặc lại.* 5 Hình thành quả, củ từ hoa hay rễ. *Đơm hoa kết quả.*

a. Trong ví dụ, từ “kết” được trình bày mấy nghĩa? Nghĩa nào là nghĩa gốc? Các nghĩa nào là nghĩa chuyển?

b. Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và 1 – 2 nghĩa chuyển của từ “kết”.

2. Đọc các câu sau và thực hiện yêu cầu:

- a.
- **Mắt** em bé sáng long lanh.
 - **Mắt** quả dưa không ăn được.
- b.
- Em tặng bà một chiếc khăn quàng **cổ** bằng len.
 - Mẹ mua cho em đôi giày cao **cổ** rất đẹp.

- Tra từ điển để tìm hiểu nghĩa của các từ in đậm trong mỗi cặp câu.
- Nêu điểm giống nhau về nghĩa của hai từ in đậm trong mỗi cặp câu.

3. Thực hiện yêu cầu:

- a. Tra từ điển để tìm nghĩa gốc và 2 – 3 nghĩa chuyển của từ “ngọt”.
b. Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ “ngọt” đã tìm được.



Viết

Viết bài văn tả phong cảnh (Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở.

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở trang 23, 24.

Lưu ý:

Mở bài

Chọn một trong hai cách:

- Mở bài trực tiếp.
- Mở bài gián tiếp.

Thân bài

Cách 1: Tả đặc điểm nổi bật của cảnh.

- Chọn tả một vài đặc điểm nổi bật của cảnh.
- Với mỗi đặc điểm, chọn tả những chi tiết ấn tượng. Có thể tả mỗi đặc điểm nổi bật bằng một đoạn văn ngắn.

Hình ảnh

Màu sắc

Âm thanh

?

- Sử dụng từ ngữ gợi tả, hình ảnh so sánh, nhân hoá,... để bài viết thêm sinh động.

– ?

Cách 2: Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.

– Chọn tả một vài đặc điểm nổi bật của cảnh có sự thay đổi rõ rệt vào các thời điểm quan sát. Có thể tả cảnh vào mỗi thời điểm bằng một đoạn văn ngắn.



- Sử dụng từ ngữ chỉ thời gian phù hợp với mỗi thời điểm miêu tả.
- Sử dụng từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc.
- ?

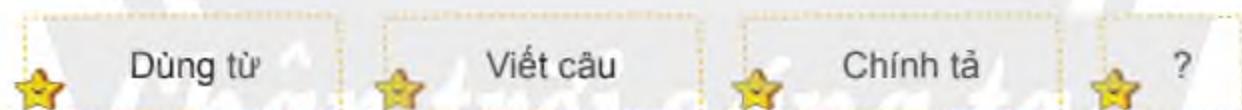
Kết bài

Chọn một trong hai cách:

- Kết bài không mở rộng.
- Kết bài mở rộng.

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:



Vận dụng

Ghi lại những từ ngữ, hình ảnh em thích trong bài thơ “Chớm thu”.

Khởi động

Nói 1 – 2 câu về cảnh ban mai ở quê hương em hoặc nơi em ở.



Khám phá và luyện tập



Đọc

Ban mai

Tôi chạy ra bờ sông, chõ thả mấy con ngựa. Cỏ linh lăng ướt đầm lạnh lạnh quắt tanh tách vào đôi chân trần, đâm đau nhói vào hai bàn chân nứt nẻ nhưng tôi vẫn cảm thấy thích thú.

Tôi vừa chạy vừa quan sát mọi diễn biến xung quanh. Mặt trời vươn mình nhô lên sau dãy núi, cây hướng dương mọc hoang trên bờ kênh vươn về phía mặt trời. Đám cúc thi xa đầu trắng hau hau xúm xít vây lấy nó, nhưng nó không chịu thua: nó thè ra những chiếc lưỡi vàng, đón lấy những tia nắng ban mai, cho bầy quả nang chặt cứng hạt uống no ánh sáng. Kia là lối qua kênh, mặt đất nát như vì xe cộ qua lại nhiều, nước rỉ qua những vết bánh xe. Kia là đám cây bạc hà thơm thơm mọc cao ngang tầm thắt lưng, nom như một hòn đảo nhỏ màu tím nhạt. Tôi chạy trên mảnh đất quê hương, trên đầu tôi chim én thi nhau lao vun vút.

Chao ôi, nếu tôi có màu vẽ thì tuyệt quá, tôi sẽ vẽ cả vàng mặt trời buổi sáng này, cả dãy núi xanh điểm những vệt trắng kia, cả cánh đồng cỏ linh lăng long lanh sương sớm này, cả cây hướng dương mọc hoang bên bờ kênh kia!

Theo Chin-ghít Ai-ma-tốp, Phạm Mạnh Hùng dịch



- **Linh lăng:** một loại cỏ thường dùng làm thức ăn cho vật nuôi.
- **Cúc thi xa:** còn gọi là cây thanh cúc, có thể sống được ở dưới nước.

- ?
1. Nhân vật tôi cảm nhận được những gì trên đường chạy ra bờ sông?
 2. Tìm và nêu tác dụng của những hình ảnh nhân hoá trong đoạn văn thứ hai.
 3. Nhân vật tôi ước có màu vẽ để làm gì? Vì sao?
 4. Đặt một tên khác cho bài đọc và giải thích lí do em chọn tên đó.



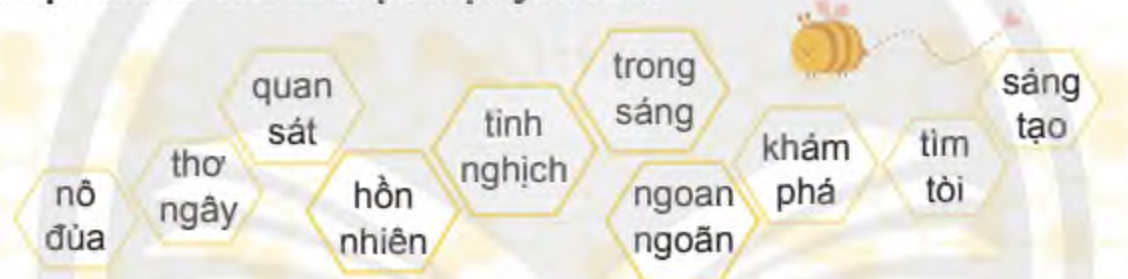
Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Tuổi thơ

1. Tìm 3 – 4 từ ngữ:

- a. Gọi tên trò chơi gắn với tuổi thơ.
- b. Gọi tả tình cảm, cảm xúc khi tham gia trò chơi.

2. Đọc các từ sau và thực hiện yêu cầu:



- a. Xếp các từ thành hai nhóm.



Từ chỉ hoạt động của trẻ em.



Từ chỉ tính nết của trẻ em.

- b. Đặt câu với một từ ở mỗi nhóm.

3. Thay mỗi trong đoạn văn sau bằng một từ phù hợp ở bài tập 2:

Lũ trẻ say sưa chơi những trò chơi của tôi hồi nhỏ. Nhìn những nét mặt , những ánh nhìn trong trẻo của chúng, bao kí ức của tuổi thơ  cất giữ trong lòng tôi trỗi dậy... Dưới vòm trời mùa hạ, bên gốc phượng già, tôi cùng đám trẻ trong làng bày ra những chùm hoa khế rưng, những quả dại, vỏ sò, vỏ hến,... Đồ chơi bán hàng của chúng tôi đầy. Chán đồ hàng, chúng tôi đóng kịch làm cô giáo. Đây cũng là mơ ước của nhiều đứa. Khác với bọn con gái, đám con trai thích  và chơi những trò . Chúng ước mơ trở thành nhà thám hiểm  đại dương, kĩ sư  rô bốt,... Những ngày tháng đó thật đẹp biết bao!

Theo Trần Hoàng Quân

4. Viết 3 – 4 câu giới thiệu một trò chơi quen thuộc với em và bạn bè.



Viết

Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Hồ trên núi

Hồ T'Nưng là một tuyệt tác của thiên nhiên. Bốn mùa, hồ mang vẻ đẹp tự nhiên và thơ mộng.

Sáng sớm, khi sương chưa tan, T'Nưng giống như một thiếu nữ dịu dàng choàng tấm khăn voan mỏng. Nắng lên, mặt hồ trải rộng, sáng lấp lánh. Lúc này, viên ngọc bích xanh trong khổng lồ ấy phản chiếu rõ nét cảnh rừng núi, mây trời. Hoàng hôn, ráng chiều nhuộm đỏ mặt nước, gió mơn man theo những gợn sóng lăn tăn, ru hồ vào giấc ngủ say.

Vào những ngày nắng đẹp, nước trong, ngồi trên thuyền độc mộc có thể thấy từng đàn cá tung tăng bơi lội hai bên mạn thuyền. Theo thuyền len lỏi vào sâu trong rừng già, ngắm màu xanh ngút ngàn của cây lá và nghe tiếng chim hót líu lo, du khách sẽ cảm nhận được nét độc đáo, kì vĩ của hồ trên núi.

Hồ T'Nưng xứng đáng là niềm tự hào của người dân Tây Nguyên.

Theo Nguyễn Sơn

Thuyền độc mộc: thuyền dài và hẹp, làm bằng một cây gỗ to, khoét trống.

a. Tác giả tả hồ T'Nưng vào những thời điểm nào? Ở mỗi thời điểm, hồ được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



Sáng sớm

?

?

b. Tác giả sử dụng những giác quan nào để quan sát?

c. Tìm hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài văn và nêu tác dụng của những hình ảnh đó.

2. Nhớ lại một danh lam thắng cảnh và ghi lại những điều em đã quan sát được.

Gợi ý:

a. Em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,... về danh lam thắng cảnh nào?

b. Em đã quan sát danh lam thắng cảnh đó vào thời điểm nào?

- Một buổi trong ngày.
- Một mùa trong năm.
- Các thời điểm khác nhau.
- ?

c. Em đã quan sát theo trình tự nào?

- Tả những đặc điểm nổi bật của cảnh.

Bầu trời Mặt nước Cây cối ?

- Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.

Mùa mưa Mùa khô ?

- ?

d. Em đã sử dụng những giác quan nào để quan sát?

e. Ở mỗi vị trí hoặc thời điểm quan sát, cảnh vật có những đặc điểm gì nổi bật?



Thác Khuổi Nhi
(Tuyên Quang)



Vận dụng

1. Chọn và đặt tên cho 1 – 2 tranh, ảnh về tuổi thơ của em.
2. Cùng các bạn mở triển lãm “Khung trời tuổi thơ”.

CHỦ NHÂN TƯƠNG LAI

Tuần
5

Bài
1

Trạng nguyên nhỏ tuổi

Khởi động

Nói 1 – 2 câu giới thiệu một vị trạng nguyên của nước ta mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Trạng nguyên nhỏ tuổi

Nguyễn Hiền quê ở làng Dương A, huyện Thượng Hiền, phủ Thiên Trường. Từ bé, cậu đã thể hiện tư chất vượt trội, học đâu hiểu đó, nên được mệnh danh là thần đồng.

Nhờ trí tuệ tinh thông, Nguyễn Hiền đỗ trạng nguyên khi mới mười hai tuổi. Nhà vua thấy Trạng còn nhỏ nên cho về nhà ba năm để học lễ.

Một lần, triều đình tiếp sứ thần nhà Nguyên. Nghĩ rằng nước Đại Việt không có người tài, sứ thần bèn thách đố vua quan nhà Trần khâu chỉ qua vỏ ốc. Một con ốc xoắn nhỏ xíu.

Vua Trần Thái Tông truyền cho các quan tìm cách khâu chỉ qua vỏ ốc. Họ loay hoay tìm mọi cách nhưng không ai khâu được. Chợt nghĩ đến vị trạng nguyên nhỏ tuổi, Vua sai một viên quan về làng Dương A gặp Nguyễn Hiền để hỏi ý kiến.

Vừa đến đầu làng, viên quan gặp ngay một đám trẻ chăn trâu. Trong đó, có một cậu bé mặt mũi khôi ngô đang chỉ cho các bạn nặn voi bằng đất.

Viên quan đoán cậu bé ấy là trạng Hiền nhưng vẫn ra một vé đối để thử tài. Trạng nhanh chóng đáp lại bằng một vé đối cứng cỏi. Viên quan phục lắm.



Biết chắc đây là người cần tìm, viên quan truyền lại ý Vua. Không cần nghĩ lâu, Nguyễn Hiền bày cho các bạn cùng hát:

Tích tịch tình tang

Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng

Bên thì lấy giấy mà bung

Bên thì bôi mỡ kiến mừng kiến sang.

Quan nghe xong, biết đây chính là câu trả lời triều đình cần, bèn cáo từ trạng Hiền rồi vội vã về kinh.

Nhận được võ con ốc xoắn có sợi chỉ mảnh xâu qua, sứ thần nhà Nguyễn phải bội phục tài trí của người dân Đại Việt.

Ít lâu sau, Vua cho người mang mũ áo trạng nguyên vời Nguyễn Hiền về triều giúp nước.

Theo Truyện danh nhân Việt Nam

- **Làng Dương A, huyện Thượng Hiền, phủ Thiên Trường:** nay là thôn Dương A, xã Nam Thắng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
- **Tinh thông:** hiểu biết tường tận, thấu đáo và có khả năng vận dụng thành thạo.
- **Bội phục:** cảm phục sâu sắc.

- ?
1. Hai đoạn đầu giới thiệu những thông tin gì về Nguyễn Hiền?
 2. Sứ giả thách đố vua quan nhà Trần làm gì? Vì sao?
 3. Nhờ đâu viên quan nhận ra trạng Hiền?
 4. Cách xâu chỉ qua vỏ ốc mà Nguyễn Hiền chỉ cho viên quan nói lên điều gì về vị trạng nguyên nhỏ tuổi?
 5. Theo em, ý nghĩa của câu chuyện là gì?



Kể lại cuộc gặp gỡ với Nguyễn Hiền bằng lời của viên quan.





Luyện từ và câu

Luyện tập về từ đa nghĩa

1. Đọc các câu thơ, câu văn sau và thực hiện yêu cầu:

a. Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.
Nguyễn Đình Thi

b. Nắng đã chiếu sáng loà cửa biển.
Anh Đức

c. Trên quảng trường Ba Đình, cả biển người, cả rừng cờ hoa hướng về lễ đài hân hoan vẫy chào Bác.

Phan Anh

– Từ “biển” trong câu nào được dùng với nghĩa gốc? Từ “biển” trong câu nào được dùng với nghĩa chuyển?

– Đặt một câu có từ “biển” được dùng với nghĩa chuyển.

2. Đặt câu có từ “nhANH” với mỗi nghĩa sau:

a. Có tốc độ, nhịp độ trên mức bình thường, trái ngược với “chậm”.

b. Tổ ra có khả năng tiếp thu, phản ứng ngay tức khắc hoặc trong một thời gian rất ngắn.

3. Thực hiện yêu cầu:

a. Tra từ điển để tìm nghĩa gốc và 2 – 3 nghĩa chuyển của các từ sau:



đầu



cao

b. Đặt câu để phân biệt các nghĩa tìm được của mỗi từ.



Viết

Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh

1. Dựa vào bài tập 2 trang 45, lập dàn ý cho bài văn tả một danh lam thắng cảnh mà em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,...

Gợi ý:

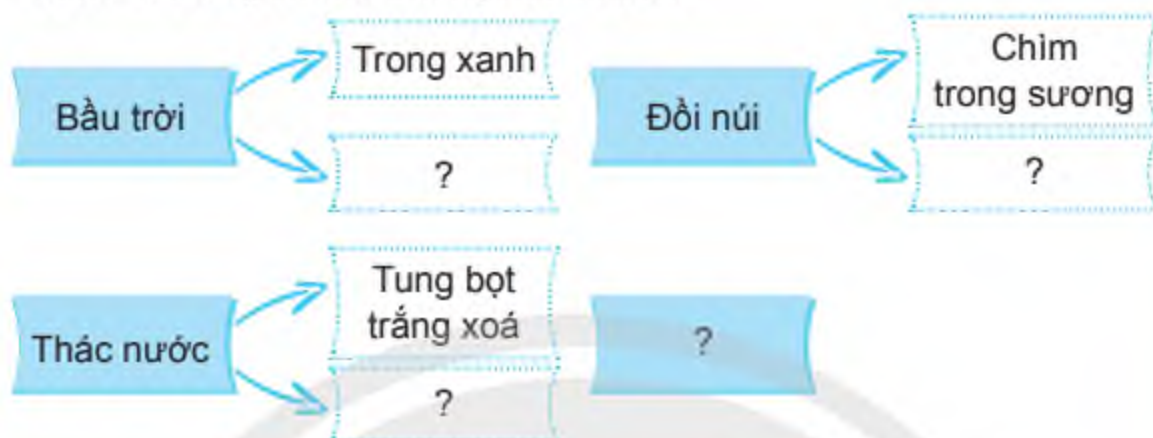
Mở bài

Giới thiệu cảnh chọn tả:

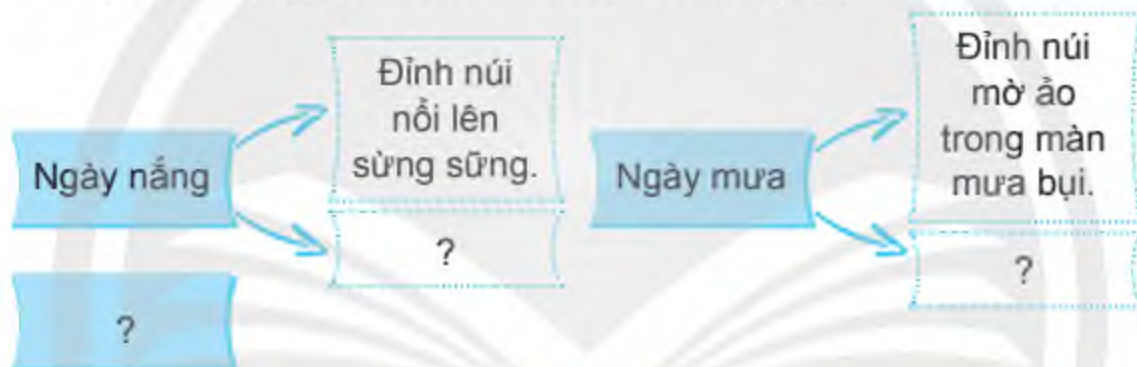
- Tên danh lam thắng cảnh.
- Thời điểm chọn tả.
- ?

Thân bài

Cách 1: Tả đặc điểm nổi bật của cảnh.



Cách 2: Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.



Kết bài

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc,... về cảnh chọn tả hoặc liên hệ thực tế.

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

?

Vận dụng

Sưu tầm và kể cho người thân nghe một mẩu chuyện về Nguyễn Hiền.

Khởi động

Trao đổi với bạn suy nghĩ của em khi đọc đoạn thơ sau:

Bác mong các cháu chăm ngoan
Mai sau gìn giữ giang sơn Lạc Hồng
Sao cho nổi tiếng Tiên Rồng
Sao cho tổ mặt nhi đồng Việt Nam.

Hồ Chí Minh

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thư gửi các học sinh

(Trích)



Các em học sinh,

Ngày hôm nay là ngày khai trường đầu tiên ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Tôi đã tưởng tượng thấy trước mắt cái cảnh nhộn nhịp tưng bừng của ngày tựu trường ở khắp các nơi. Các em hết thầy đều vui vẻ vì sau mấy tháng giời nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam. [...]

Các em được hưởng sự may mắn đó là nhờ sự hi sinh của biết bao nhiều đồng bào các em. Vậy các em nghĩ sao? [...]

Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em. [...]

Ngày hôm nay, nhân buổi tựu trường của các em, tôi chỉ biết chúc các em một năm đầy vui vẻ và đầy kết quả tốt đẹp.

Chào các em thân yêu.

Hồ Chí Minh

- Đây là thư của Bác Hồ gửi học sinh nhân ngày khai giảng năm học đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tháng 9 năm 1945.
- **Việt Nam Dân chủ Cộng hoà:** tên nước ta từ năm 1945 đến năm 1976.
- **Giời:** trời.
- **Cơ đồ:** sự nghiệp lớn lao và vững chắc; ở đây có nghĩa là đất nước, giang sơn.
- **Hoàn cầu:** toàn thế giới.

- ?
1. Bức thư được Bác Hồ viết gửi các học sinh vào dịp nào?
 2. Đọc thư của Bác, em thấy không khí ngày khai trường năm 1945 có gì đặc biệt? Vì sao?
 3. Theo lời Bác, để xây dựng đất nước giàu mạnh, học sinh có trách nhiệm như thế nào?
 4. Qua bức thư, em hiểu thêm điều gì về tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi?



Nói và nghe

Thảo luận về ích lợi của việc đọc sách

1. Đọc lời và xác định chủ đề cuộc trò chuyện của các nhân vật trong tranh.

Sao cậu thích đọc sách thế?



Tớ chưa có dịp đi nhiều nơi. Sách giúp tớ biết thêm nhiều điều thú vị.

2. Cùng các bạn thảo luận về ích lợi của việc đọc sách dựa vào gợi ý:

Hình thức giải trí

Có thêm hiểu biết

Mở rộng vốn từ

Tăng khả năng viết

?

3. Dựa vào kết quả bài tập 2, đóng vai để trò chuyện, thuyết phục bạn nam dành thời gian đọc sách.

Lưu ý: Em có thể thuyết phục bạn:

- Bằng những lí lẽ và dẫn chứng cụ thể.
- Bằng cách đưa ra những việc làm cụ thể để hỗ trợ hoặc đồng hành cùng bạn.
- Bằng thái độ gần gũi, thân thiện.

4. Ghi vào sổ tay một số ích lợi của việc đọc sách.



Trà bài văn tả phong cảnh (Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

- Xác định đúng yêu cầu của đề bài.
- Bài viết đủ ba phần.
- Chọn tả được những đặc điểm tiêu biểu của cảnh.
- Từ ngữ gợi tả, hình ảnh sinh động.
- ?

Hạn chế:

- Cấu tạo.
- Sắp xếp ý.
- Dùng từ, viết câu.
- ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết.

Cấu tạo

Trình tự miêu tả

Từ ngữ

Câu văn

?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn.

Mở bài

- Cách gây ấn tượng.
- ?

Thân bài

- Cách quan sát.
- Cách chọn lọc chi tiết tả.
- Cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh.
- ?

Kết bài

- Cách bày tỏ cảm xúc.
- Cách liên hệ thực tế.
- ?

b. Những điều em có thể điều chỉnh để bài viết hay hơn.

Phát triển ý

Chỉnh sửa từ ngữ,
diễn đạtSử dụng biện pháp
so sánh, nhân hoá

?

4. Viết lại một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn bằng cách thêm vào một số từ ngữ gợi tả hoặc một vài hình ảnh so sánh, nhân hoá.

Vận dụng

Chọn và nói về việc làm của em liên quan đến một chủ đề trên bông hoa *Làm theo lời Bác*.



Khởi động

Nói về một niềm vui của em trong ngày sinh nhật hoặc một dịp đặc biệt.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Nay em mười tuổi

Năng hồi hộp thức suốt đêm
Đợi ban mai tới mừng em lên mười
Trống trường vang tiếng nói cười
Thu đi học cồng khoảng trời dễ thương.

Trăng khuya lóng lánh ven đường
Cỏ xanh hơn hờ đỉnh sương làm quà
Chú gà dậy sớm nhất nhà
Ó o gọi cả bao la rục rỗng.

Lúa phơi bông khắp cánh đồng
Gió thơm bay giữa mênh mông thảm vàng
Đề trang cổ tích mơ màng
Căng tròn trái thị dịu dàng toả hương.

Ngắm bầy chim liệng thân thương
Ríu ran bỗng thấy bốn phương reo mòi
Sáng vui đón tuổi lên mười
Ngỡ như đất nước đẹp tươi lớn cùng.

Hoài Khánh



?

1. Mỗi món quà thiên nhiên tặng bạn nhỏ vào tuổi lên mười được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
2. Nắng và cỏ được nhân hoá bằng cách nào? Cách nhân hoá đó có gì hay?
3. Mỗi âm thanh được tả trong bài gợi cho em cảm xúc gì?
4. Vì sao tác giả nói "Sáng vui đón tuổi lên mười/ Ngỡ như đất nước đẹp tươi lớn cùng."?

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Chủ nhân tương lai*

(a) Tìm đọc bài thơ hoặc lời bài hát:

Gợi ý:



Về tài năng hoặc lòng dũng cảm của thiếu nhi

- Lượm
Tố Hữu
- Kim Đồng
Phong Nhã



Về việc làm có ý nghĩa của thiếu nhi

- Hạt gạo làng ta
Trần Đăng Khoa
- Lên rẫy
Đỗ Toàn Diện



Về ước mơ của thiếu nhi cho tương lai

- Em cùng đất nước đi lên
Hoài Khánh
- Bốn mùa mơ ước
Nguyễn Lâm Thắng



?



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



Tên bài thơ hoặc bài hát Tác giả Từ dùng hay Hình ảnh đẹp ?

c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài thơ hoặc lời bài hát đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Hình ảnh em thích và giải thích lí do.
- Những điều học được sau khi đọc bài thơ hoặc lời bài hát.
- ?

d. Ghi chép những hình ảnh đẹp trong một bài thơ hoặc lời bài hát được bạn chia sẻ.

(e) Tìm đọc bài thơ hoặc lời bài hát dựa vào thông tin đã ghi chép.



Luyện từ và câu

Luyện tập về từ đa nghĩa

1. Đọc câu thơ, câu văn sau và thực hiện yêu cầu:

- a. Thân dừa bạc phéch tháng năm
Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao.
Trần Đăng Khoa

- b. Mặt trời còn khuất sau quả đồi, ánh một vùng hồng lên nền trời xanh biếc.
Thạch Lam

– Từ “quả” trong câu nào được dùng với nghĩa gốc, từ “quả” trong câu nào được dùng với nghĩa chuyển?

- Tìm thêm 1 – 2 nghĩa chuyển của từ “quả”.
- Đặt câu có từ “quả” với mỗi nghĩa chuyển tìm được.

2. Tra từ điển để tìm nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ “mặt”, “chân”.

3. Viết 3 – 4 câu tả một cảnh đẹp thiên nhiên, trong đó có sử dụng từ “mặt” hoặc từ “chân” được dùng với nghĩa chuyển.

Gợi ý:



mặt biển



chân núi



Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn tả phong cảnh

1. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Những buổi bình minh, mặt trời còn bẽn lễn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng. Hòn núi từ màu xám xịt đổi ra màu tím sẫm; từ màu tím sẫm đổi ra màu hồng; rồi từ màu hồng lần lần đổi ra màu vàng nhạt. Cho đến lúc mặt trời chễm chệ ngự trị trên chòm mây, ngọn núi mới trở lại màu xanh biếc thường ngày của nó.

Theo Thẩm Thệ Hà

a. Đoạn văn tả sự thay đổi của cảnh từ thời điểm nào đến thời điểm nào? Những từ ngữ nào cho biết điều đó?

b. Tác giả đã sử dụng những từ ngữ nào để tả màu sắc của núi ở các thời điểm khác nhau?

c. Mặt trời được nhân hoá bằng cách nào? Cách nhân hoá đó có gì thú vị?

2. Viết đoạn văn tả sự thay đổi của cảnh vật ở một danh lam thắng cảnh mà em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,..., trong đoạn văn có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.



Tĩnh mịch



Mặt trời lên cao



Chiều xuống

?

3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn đã viết.

4. Chia sẻ đoạn văn trong nhóm và bình chọn:

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh đẹp

Câu văn hay

?

Vận dụng

Viết và trang trí một tấm thiệp chúc mừng bạn nhân dịp bạn tròn mười tuổi.

Khởi động

Nói về nỗ lực và ước mơ của một nhân vật nhỏ tuổi mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cậu bé say mê toán học

Ở thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, có một bạn nhỏ người dân tộc Chăm tên là Đồng Trọng Nghĩa. Ở nhà, mọi người thường gọi Nghĩa là Ja Aok – tên một chàng dũng sĩ trong truyện cổ tích Chăm – với ước mong cậu luôn khoẻ mạnh, thông minh và tốt bụng.

Lên bốn tuổi, Nghĩa đã sớm bộc lộ năng khiếu toán học. Em tính nhẩm rất nhanh và đặc biệt thích thú với những trò chơi đồ vui về toán.



leee

Em luôn tích cực truyền cảm hứng và khơi gợi hứng thú cho các bạn trong giờ học toán. Không những thế, Nghĩa còn học đều tất cả các môn và rất tích cực tham gia các hoạt động của trường, lớp.

Nhờ niềm say mê và không ngừng nỗ lực, năm học lớp Năm, em được chọn là một trong sáu thí sinh đại diện cho Việt Nam tham dự cuộc thi “Toán trí tuệ Quốc tế” tại Thái Lan. Cậu bé thông minh, lanh lợi ấy đã xuất sắc đoạt giải Nhì.



Nghĩa xem những trải nghiệm từ cuộc thi với hơn 1 000 thí sinh đến từ 22 quốc gia là kinh nghiệm quý báu. Em luôn tự nhủ phải khiêm tốn và cố gắng học tập tốt hơn nữa để trở thành một nhà sáng lập, tạo ra những trò chơi về toán học, mang lại niềm vui và phát triển khả năng sáng tạo cho mọi người.

Trọng Nhân tổng hợp

?

1. Bố mẹ gửi gắm điều gì vào tên thường gọi ở nhà của Đồng Trọng Nghĩa?
2. Tìm những chi tiết cho thấy Nghĩa sớm bộc lộ năng khiếu toán học.
3. Mỗi thông tin sau giúp em hiểu thêm điều gì về bạn Nghĩa?

Giải Nhì
cuộc thi
"Toán trí tuệ
Quốc tế"

Ước mơ
trở thành
một
nhà sáng lập

Xem những
trải nghiệm
từ cuộc thi
là kinh nghiệm
quý báu

4. Kể tóm tắt bài đọc bằng 4 – 5 câu.



Luyện từ và câu

Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa

1. Đọc các nghĩa của từ "ấm" và thực hiện yêu cầu:

ấm

1 Có nhiệt độ cao hơn mức trung bình. 2 Có tác dụng giữ cho cơ thể không bị lạnh. 3 Có tác dụng tạo nên cảm giác êm dịu, dễ chịu.

- a. Trong các nghĩa trên, nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa chuyển?
- b. Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và một nghĩa chuyển của từ "ấm".

2. Tìm 1 – 2 từ đồng nghĩa có thể thay cho từ in đậm trong mỗi câu sau:

- a. Cả lớp **tích cực** tham gia phong trào "Kế hoạch nhỏ".
- b. Học kì vừa qua, Nam đã **nỗ lực** vươn lên trong học tập.

c. Uyên Phương **say sưa** luyện tập để chuẩn bị tham gia cuộc thi “Giọng hát Việt nhí”.

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về một bạn học sinh có nhiều cố gắng trong học tập mà em biết, trong đó có sử dụng từ đồng nghĩa.



Viết

Viết bài văn tả phong cảnh

(Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn tả một danh lam thắng cảnh mà em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,...

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở trang 48, 49.

Lưu ý:

Mở bài:

Giới thiệu cảnh chọn tả.

Tên

Địa điểm

?

Cách 1: Tả đặc điểm nổi bật của cảnh.

Mặt trời
Những ngọn núi
?

Cách 2: Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian.

Mặt trời mọc
Mặt trời lên cao
?

Thân bài:

Tả cảnh.

Kết bài

Tình cảm, cảm xúc

?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:

Trình tự miêu tả

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh, nhân hoá

Câu văn biểu cảm

?

Vận dụng

1. Sưu tầm tranh ảnh, thông tin,... và nói về một cuộc thi dành cho thiếu nhi mà em biết.
2. Chia sẻ với bạn hoặc người thân về cuộc thi.

Khởi động

Quan sát tranh minh hoạ, đọc tên bài và đoán xem bài đọc viết về điều gì.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Lớp học trên đường

Cụ Vi-ta-li nhặt trên đường một mảnh gỗ mỏng, dánh đầy cát bụi. Cắt mảnh gỗ thành nhiều miếng nhỏ, cụ bảo:

– Ta sẽ khắc trên mỗi miếng gỗ một chữ cái. Con sẽ học nhận mặt từng chữ, rồi ghép các chữ ấy lại thành tiếng.

Từ hôm đó, lúc nào túi tôi cũng đầy những miếng gỗ đẹp. Không bao lâu, tôi đã thuộc tất cả các chữ cái. Nhưng biết đọc là một chuyện khác. Không phải ngày một ngày hai mà đọc được.

Khi dạy tôi, thầy Vi-ta-li nghĩ rằng cùng lúc có thể dạy cả chú chó Ca-pi để làm xiếc. Dĩ nhiên, Ca-pi không đọc lên được những chữ nó thấy vì nó không biết nói, nhưng nó biết lấy ra những chữ mà thầy tôi đọc lên.

Buổi đầu, tôi học tấn tới hơn Ca-pi nhiều. Nhưng nếu tôi thông minh hơn nó, thì nó cũng có trí nhớ tốt hơn tôi. Cái gì đã vào đầu nó rồi thì nó không bao giờ quên.

Một hôm, tôi đọc sai, thầy tôi nói:

– Ca-pi sẽ biết đọc trước Rê-mi.

Con chó có lẽ hiểu nên đắc chí vẫy vẫy cái đuôi.



Từ đó, tôi không dám sao nhãng một phút nào. Ít lâu sau, tôi đọc được, trong khi con Ca-pi đáng thương chỉ biết “viết” tên nó bằng cách rút những chữ gỗ trong bảng chữ cái.

Cụ Vi-ta-li hỏi tôi:

- Bây giờ con có muốn học nhạc không?
- Đây là điều con thích nhất. Nghe thầy hát, có lúc con muốn cười, có lúc lại muốn khóc. Có lúc tự nhiên con nhớ đến mẹ con và tưởng như đang trông thấy mẹ con ở nhà.

Bằng một giọng cảm động, thầy bảo tôi:

- Con thật là một đứa trẻ có tâm hồn.

Theo Héc-to Ma-lô, Hà Mai Anh dịch

- *Mẫu chuyện trên được trích từ tiểu thuyết “Không gia đình” của nhà văn Pháp Héc-to Ma-lô viết về cuộc đời lưu lạc của chú bé Rê-mi. Bị bắt cóc và vứt ra lề đường từ lúc mới sinh, Rê-mi được một gia đình nghèo nuôi, rồi được chủ một gánh xiếc rong là cụ Vi-ta-li dìu dắt nên người. Trải bao thăng trầm, cuối cùng cậu đã tìm được gia đình và sống hạnh phúc bên những người ruột thịt.*

• **Đặc chí:** tỏ ra thích thú vì đạt được mong muốn.

• **Sao nhãng:** (nghĩa trong bài) không dồn công sức vào công việc chính phải làm, do chủ quan.

- ?
1. Rê-mi được thầy Vi-ta-li dạy học trong hoàn cảnh nào?
 2. Tìm những chi tiết cho thấy lớp học của Rê-mi khác lạ so với lớp học thông thường.
 3. Từ ngữ nào dưới đây phù hợp để nhận xét về tinh thần học tập của Rê-mi? Vì sao?

hiếu học

sáng dạ

sao nhãng

4. Theo em, vì sao thầy Vi-ta-li nhận xét Rê-mi “là một đứa trẻ có tâm hồn”?
5. Em thích nhân vật nào trong truyện? Vì sao?



Ghi lại những điều thú vị về mỗi nhân vật trong truyện “Lớp học trên đường”.





Viết hoa thể hiện sự tôn trọng đặc biệt

1. Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Mình về với Bác đường xuôi
 Thừa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ Người
 Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời
 Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường
 Nhớ Người những sáng tinh sương
 Ung dung yên ngựa trên đường sồi reo
 Nhớ chân Người bước lên đèo
 Người đi rừng núi trông theo bóng Người.

Tổ Hữu

- Tìm các danh từ tác giả dùng để chỉ Bác Hồ.
- Nhận xét cách viết các danh từ tìm được.



Để thể hiện **sự tôn trọng đặc biệt**, trong một số trường hợp, ta có thể viết hoa danh từ chung.

2. Tìm trong các đoạn thơ sau những danh từ chung được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.

- Ồi sáng xuân nay, Xuân 41
 Trắng rừng biên giới nở hoa mơ
 Bác về... Im lặng. Con chim hót
 Thánh thót bờ lau, vui ngẩn ngơ...

Tổ Hữu

Xuân 41: mùa xuân năm 1941, thời điểm lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam sau 30 năm ra đi tìm đường cứu nước.

- Anh là chiến sĩ Giải phóng quân
 Tên Anh đã thành tên đất nước
 Ôi anh Giải phóng quân!

Lê Anh Xuân

Giải phóng quân: chiến sĩ tham gia chiến đấu để giải phóng dân tộc.

3. Viết 2 – 3 câu về tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ, trong đó có ít nhất một danh từ chung được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.



Viết

Viết chương trình hoạt động

1. Đọc chương trình giao lưu “Sách và ước mơ” và thực hiện yêu cầu:

Chương trình giao lưu “Sách và ước mơ”

1. Mục đích

- Trao tặng sách để hỗ trợ Trường Tiểu học Ban Mai xây dựng thư viện.
- Tổ chức một số hoạt động để giao lưu và khuyến khích học sinh đọc sách.

2. Phân công chuẩn bị

- *Ban chỉ huy Liên đội*: Viết thư mời, mời đại biểu,...
- *Câu lạc bộ Truyền thông và Câu lạc bộ Cây cọ nhí*:
 - + Viết và trang trí bản tin để đăng, phát thanh,...
 - + Kêu gọi sự hỗ trợ của phụ huynh học sinh,...
- *Câu lạc bộ Nghệ sĩ nhí*: Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ và phụ trách dẫn chương trình.
- *Câu lạc bộ Nhà văn nhí*: Thiết kế một số hoạt động đọc sách và giao lưu với nhà thơ, nhà văn.
- *Câu lạc bộ Tình nguyện xanh*: Đóng gói sách và chuẩn bị 10 phần quà để tổ chức các hoạt động giao lưu.

3. Chương trình cụ thể

Thời gian	Hoạt động
6:15 – 6:30	Tập trung tại trường
6:30 – 7:30	Di chuyển đến Trường Tiểu học Ban Mai
7:30 – 8:00	Ổn định tổ chức
8:00 – 8:15	Văn nghệ chào mừng
8:15 – 8:45	Lễ tiếp nhận sách
8:45 – 9:45	Đọc sách và chia sẻ theo nhóm
9:45 – 10:45	Giao lưu cùng nhà thơ, nhà văn
10:45 – 11:00	Chụp ảnh lưu niệm, chia tay

Ban chỉ huy Liên đội



- a. Bản chương trình giao lưu “Sách và ước mơ” được lập gồm mấy mục?
Nội dung của mỗi mục là gì?
- b. Nhận xét về cách trình bày mỗi mục.



Bản chương trình hoạt động thường gồm các mục:

1. Mục đích.
2. Phân công chuẩn bị.
3. Chương trình cụ thể.

2. Thảo luận để chuẩn bị viết chương trình cho một hoạt động do Ban chỉ huy Liên đội trường em dự kiến tổ chức trong năm học.

Gợi ý:

- a. Trong năm học, Ban chỉ huy Liên đội trường em dự kiến tổ chức những hoạt động gì?



- b. Chọn một hoạt động để thảo luận.



3. Ghi chép tóm tắt các ý kiến thảo luận.

Vận dụng

Tìm đọc 1 – 2 đoạn trong truyện “Không gia đình”.

Khởi động

Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp dựa vào gợi ý:

Những điều em đã thực hiện tốt.

Những điều em cần cố gắng.

?

Khám phá và luyện tập



Đọc



Luật Trẻ em

(Trích)

Điều 15. Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng

Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện.

Điều 16. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu

1. Trẻ em có quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân.

2. Trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh.

Điều 17. Quyền vui chơi, giải trí

Trẻ em có quyền vui chơi, giải trí; được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch phù hợp với độ tuổi.

Điều 39. Bỏn phận của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội

1. Tôn trọng, lễ phép với người lớn tuổi; quan tâm, giúp đỡ người già, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, trẻ nhỏ, người gặp hoàn cảnh khó khăn phù hợp với khả năng, sức khỏe, độ tuổi của mình.

2. Tôn trọng quyền, danh dự, nhân phẩm của người khác; chấp hành quy định về an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ, giữ gìn, sử dụng tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng và độ tuổi của trẻ em.

3. Phát hiện, thông tin, thông báo, tố giác hành vi vi phạm pháp luật.

Luật Trẻ em 2016 (Luật số 102/2016/QH13)

Luật: văn bản của Nhà nước ban hành, quy định những phép tắc trong xã hội buộc mọi người phải tuân theo.

?

1. Những điều luật nào được giới thiệu trong bài nói về quyền trẻ em? Đó là những quyền gì?
2. Nói 2 – 3 câu về việc gia đình hoặc người thân chăm sóc, nuôi dưỡng em. bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em khi được chăm sóc, nuôi dưỡng.
3. Trẻ em có những bổn phận nào đối với cộng đồng, xã hội?
4. Kể một vài việc em đã làm để thực hiện bổn phận đối với cộng đồng, xã hội.



Trường học



Nơi em ở



?

**Nói và nghe**

Tranh luận theo chủ đề **Bổn phận của trẻ em**

1. Đọc đoạn đối thoại sau và trả lời câu hỏi:

Sau giờ học, các bạn Sơn, Tuấn và Tú cùng nhau tranh luận về bổn phận của trẻ em đối với gia đình.

Sơn hào hứng:

– Năm nay, chúng mình mới mười tuổi. Theo tớ, chúng mình chưa cần làm việc nhà. Chăm chỉ học tập chính là cách tốt nhất để thể hiện bổn phận với gia đình.

Tuấn tiếp lời:

– Tớ cũng có ý kiến giống cậu. Bố mẹ sẽ rất vui nếu chúng mình có kết quả học tập tốt.

Tú đăm chiêu:

– Tớ lại nghĩ khác. Hằng ngày, trong lúc chúng mình đi học thì bố mẹ bận rộn đi làm. Vì thế, chúng mình cần sắp xếp thời gian hợp lí để có thể cùng bố mẹ làm việc nhà.



a. Các bạn Sơn, Tuấn và Tú tranh luận về việc gì?

b. Ý kiến của mỗi bạn ra sao?

c. Em đồng ý với ý kiến của bạn nào? Vì sao?

2. Đóng vai Sơn, Tuấn và Tú để tiếp tục tranh luận bằng cách thêm lí lẽ và dẫn chứng giúp lời tranh luận có sức thuyết phục.

Chưa cần làm việc nhà



Tuổi còn nhỏ



Đi học cả ngày



?



Cần làm việc nhà



Chia sẻ trách nhiệm



Rèn luyện sức khỏe



?





Viết

Luyện tập viết chương trình hoạt động

Đề bài: Viết chương trình cho một hoạt động do Ban chỉ huy Liên đội trường em dự kiến tổ chức trong năm học.

1. Dựa vào bài tập 2 và bài tập 3 trang 64, viết chương trình hoạt động.

Gợi ý:

Viết tên chương trình.

Xác định các mục đích của chương trình.

Xác định nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân.

Xác định thời gian tổ chức mỗi hoạt động trong chương trình.

TÊN CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục đích

- ?
- ?

2. Phân công chuẩn bị

- Ban chỉ huy Liên đội: ?
- Chi đội lớp 5A: ?
- Chi đội lớp 5B: ?
- ?

3. Chương trình cụ thể

Thời gian	Hoạt động
?	?

Mục đích

Phân công

?

?



sáng tạo

2. Chia sẻ và nhận xét chương trình hoạt động đã viết trong nhóm.

Nội dung



Hình thức



?



Vận dụng

Tìm hiểu “Luật Trẻ em” và trình bày nội dung một điều luật về quyền của trẻ em.

Khởi động

1. Giải câu đố:

Là cánh mà chẳng biết bay
Bốn mùa duyên dáng vì thay sắc màu
Trắng, xanh non lại vàng nâu
Cho người no đủ, đẹp giàu quê hương.
Là gì?

2. Nói 1 – 2 câu về sự vật được nhắc tới trong câu đố trên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Bức tranh đồng quê

Ông trời đốt lửa phương đông
Đun bằng mấy dải mây hồng vắt ngang
Rồi xoè rộng cái quạt vàng
Phát tung ánh sáng bay tràn khắp nơi
Trắng ngời mây vầy cá phời
Đàn cò thoát hiện cánh bơi nhịp nhàng
Ngói nhà ai đỏ vội vàng
Hàng cau rũ tóc. Sương loang cuối vườn.

Bóng trâu lững thững rời chuồng
Dáng người quảy gánh trên đường xa xa
Lúa non trải lụa mượt mà
Bờ nghiêng nghiêng chạy rồi nhoà mắt tắm
Cụm vườn toả mỏng khói lam
Như khăn voan phẳng phất choàng bóng cây
Một đàn sẻ quẩn quýt bay
Dọc con đường nắng lượn dài lung linh
Đồng quê vẽ cảnh bình minh
Bức tranh riêng của chúng mình: quê hương...

Kim Ba

- **Quầy** (quầy): mang đi bằng quang gánh.
- **Mất tăm**: hoàn toàn không còn thấy một dấu hiệu gì cả.

- ?
1. Bức tranh thiên nhiên trong khổ thơ đầu được vẽ bằng những hình ảnh và màu sắc nào?
 2. Cảnh đồng quê được tả trong khổ thơ 2 gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì?
 3. Tìm hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài thơ. Theo em, cách so sánh, nhân hoá của tác giả có gì thú vị?
 4. Chọn một từ ngữ phù hợp để nhận xét về cuộc sống ở quê hương tác giả và giải thích lí do em chọn từ đó.

thanh bình

sôi động

buồn tẻ

náo nhiệt

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ đề *Chủ nhân tương lai*

(a) Tìm đọc bài văn:

Gợi ý:

Về vẻ đẹp của thiếu nhi

- Đồng cỏ nở hoa
Ma Văn Kháng
- Mùa thu ở đồng quê
Nguyễn Trọng Tạo

Về việc làm có ý nghĩa của thiếu nhi

- Cây gạo ngoài bến sông
Mai Phương
- Mẹ vắng nhà
Nguyễn Thi

Về ước mơ đẹp của thiếu nhi

- Trên đồi, mở mắt và mơ
Văn Thành Lê
- Chiến chiến bay lên
Ngô Văn Phú



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài văn đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Từ ngữ dùng hay, hình ảnh đẹp.
- ?

d. Ghi lại những từ ngữ, hình ảnh đẹp có trong một bài văn được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một bài văn được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Luyện tập sử dụng từ điển

1. Dựa vào nghĩa của “gia”, xếp các từ trong khung vào hai nhóm:

- a. “Gia” có nghĩa là “nhà”.
- b. “Gia” có nghĩa là “thêm vào”.

gia đình, gia giảm, gia tộc, gia cố, gia súc, gia dụng, gia nhập, gia công

2. Đọc các từ trong khung và thực hiện yêu cầu:

trung thu, trung thành, trung tâm, trung thực

- a. Tra từ điển để tìm nghĩa của mỗi từ.
- b. Dựa vào kết quả bài tập a để xếp các từ trong khung thành hai nhóm.
- c. Tìm thêm 2 – 3 từ thuộc mỗi nhóm.
- d. Đặt câu với một từ tìm được ở mỗi nhóm.

3. Viết 3 – 4 câu giới thiệu một câu chuyện về lòng trung thực mà em đã nghe, đã đọc.



Viết

Trà bài văn tả phong cảnh

(Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn tả một danh lam thắng cảnh mà em đã có dịp đến thăm hoặc được biết qua sách báo, phim ảnh,...

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

- Chọn đối tượng miêu tả.
- Trình tự miêu tả.
- Chọn tả những đặc điểm nổi bật của cảnh.
- Từ ngữ gợi tả, hình ảnh sinh động.
- Suy nghĩ, hành động,... của con người đối với cảnh đẹp.
- ?

Hạn chế:

- Cấu tạo.
- Sắp xếp ý.
- Dùng từ, viết câu.
- ?



2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết.

Phát triển,
mở rộng ý

Chỉnh sửa
từ ngữ, diễn đạt

Sử dụng biện pháp
so sánh, nhân hoá

?

3. Trang trí và trưng bày bài viết.

4. Cùng bạn bình chọn:

Mở bài hấp dẫn.

Từ ngữ, câu văn hay.

Hình ảnh so sánh, nhân hoá hay.

Kết bài ấn tượng.

Vận dụng

Ghi lại những từ ngữ, hình ảnh em thích trong bài thơ “Bức tranh đồng quê”.

Khởi động

Giới thiệu 1 – 2 hoạt động hoặc phong trào của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Lễ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc

Trong những năm kháng chiến, vận chuyển công văn, giấy tờ đến các cơ sở cách mạng là nhiệm vụ cấp thiết. Để thực hiện nhiệm vụ này, vào ngày 15 tháng 5 năm 1941, tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Hội Nhi đồng Cứu quốc đã ra đời.

Năm đội viên đầu tiên của Hội gồm:

- Nông Văn Dền (Bí danh: *Kim Đồng*, với ý nghĩa là một chú bé gang thép).
- Nông Văn Thàn (Bí danh: *Cao Sơn*, với ý nghĩa là có đức hạnh cao như núi).



- Lý Thị Nì (Bí danh: *Thủy Tiên*, với ý nghĩa là bông hoa tiên bên suối).
- Lý Thị Xậu (Bí danh: *Thanh Thủy*, với ý nghĩa là nước suối trong xanh).
- Lý Văn Tịnh (Bí danh: *Thanh Minh*, với ý nghĩa là buổi sớm mai trong lành).

Lễ ra mắt của Hội diễn ra rất giản dị và nồng ấm. Dưới cánh rừng đại ngàn, gương mặt các đội viên tươi đẹp như những đoá hoa nhưng cũng rất kiên nghị, sắt đá. Trên trời cao, ánh trăng và những ngôi sao bắt đầu nhấp nháy sáng.

Sau khi nghe lời căn dặn của anh phụ trách, năm đội viên cùng nắm chặt tay nhau, thề sẽ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Ánh sáng bàng bạc xuyên qua kẽ lá như muốn cùng chứng kiến giờ phút thiêng liêng và trọng đại trong cuộc đời của các thành viên đầu tiên của Hội.

Theo Hoài Lộc

- **Bí danh:** tên dùng thay thế cho tên thật để giữ bí mật.
- **Kiên nghị:** có nghị lực, không lùi bước trước khó khăn, thử thách.
- **Sắt đá:** cứng cỏi, kiên quyết đến mức không gì lay chuyển được.

- ?
1. Hội Nhi đồng Cứu quốc đã ra đời trong hoàn cảnh nào? Nhiệm vụ của Hội là gì?
 2. Giới thiệu những thông tin chính về lễ ra mắt của Hội Nhi đồng Cứu quốc.

Thời gian

Địa điểm

Không khí của buổi lễ
 3. Nói 1 – 2 câu giới thiệu về một trong năm đội viên đầu tiên.

Tên

Bí danh

?
 4. Theo em, chi tiết “năm đội viên cùng nắm chặt tay nhau, thề sẽ hoàn thành nhiệm vụ được giao” thể hiện điều gì?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Công dân

1. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ “công dân”?

- Những người sống trong một vùng.
- Những người thuộc nhiều tầng lớp, nhiều thành phần khác nhau.

● Những người làm việc trong các cơ quan nhà nước hoặc các nhà máy, xí nghiệp.

● Những người dân của một nước, có quyền lợi và có trách nhiệm đối với nhà nước.

2. Tìm 2 – 3 từ:

a. Có tiếng “dân” đứng trước.

M: dân cư

b. Có tiếng “dân” đứng sau.

M: nhân dân

3. Tìm 3 – 4 từ ngữ nói về những việc làm thể hiện ý thức, trách nhiệm của công dân nhỏ tuổi.

M: bảo vệ của công

4. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về một việc làm thể hiện ý thức, trách nhiệm của công dân nhỏ tuổi, trong đó có sử dụng từ ngữ tìm được ở bài tập 3.



Viết

Viết báo cáo công việc

1. Đọc, xác định các phần và nội dung từng phần của báo cáo sau:

Liên đội Trường Tiểu học Vĩnh Hội

ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Chi đội lớp 5²

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2024

Tên
tổ chức

?

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện đợt thi đua
lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam**

?

Kính gửi: Thầy Tổng phụ trách Đội Trường Tiểu học Vĩnh Hội.

?

Chi đội lớp 5² xin báo cáo kết quả thực hiện đợt thi đua lập thành tích chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam như sau:

Tổ chức
báo cáo

1. Các hoạt động đã thực hiện

a. Học tập

- Lập một số “Đôi bạn cùng tiến”, tích cực giúp đỡ nhau trong học tập;
- Tổ chức triển lãm *Góc Tiếng Việt* để giới thiệu các bài viết về thầy cô.

b. Văn nghệ

- Tổ chức chương trình văn nghệ tri ân thầy cô tại lớp;
- Tham gia một tiết mục trong hội diễn văn nghệ của trường và đạt giải Nhì.

c. Các hoạt động khác

Các phân đội đều hoàn thành tốt công trình măng non cấp Chi đội.

?

2. Đề nghị khen thưởng

Thứ tự	Tên	Nội dung khen
1	Nguyễn Hoàng Duy	Có hai bài viết được chọn giới thiệu ở <i>Góc Tiếng Việt</i>
2	Lưu Quỳnh Hoa	Đạt giải Nhì trong hội diễn văn nghệ của trường

Người báo cáo

Mai

Lê Thanh Mai

?

Chân trời sáng tạo



Bản báo cáo về một công việc thường gồm ba phần:

- **Phần mở đầu:**
 - + Tên tổ chức viết báo cáo.
 - + Quốc hiệu, tiêu ngữ hoặc tên tổ chức.
 - + Địa điểm, thời gian viết báo cáo.
 - + Tên báo cáo.
- **Phần nội dung:**
 - + Báo cáo cụ thể các hoạt động đã thực hiện.
 - + Ý kiến đề xuất (nếu có).
- **Phần cuối:** Chức vụ, họ tên và chữ kí của người đại diện tổ chức viết báo cáo.

2. Trao đổi để chuẩn bị viết báo cáo về một công việc mà nhóm, tổ hoặc lớp em đã thực hiện và kết quả của công việc đó.

Gợi ý:

a. Tên hoạt động.



b. Quá trình thực hiện và kết quả.

Nội dung công việc	Người thực hiện	Kết quả	Đánh giá
Viết báo tường	Cả nhóm	8 bài viết	– Bài có nội dung hấp dẫn: Lê Hà Anh, Trần Đức Tuấn – Bài trang trí đẹp: Trần Đức Tuấn
?	?	?	?

c. Đề nghị.

Tổ chức buổi báo cáo công việc

Khen thưởng

?

3. Ghi chép tóm tắt công việc đã thực hiện, kết quả và đánh giá.

Vận dụng

Giới thiệu với người thân về một gương thiếu nhi mà em đã học trong chủ điểm “Chủ nhân tương lai”.

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

Tuần
9

Tiết 1

1. Bắt thăm, đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Mùa cơm mới

Mặt trời chắc cũng ham chơi
Giữa trưa mới vội mang nồi nấu cơm
Mây vàng như những sợi rơm
Vừa châm lửa đã cháy thơm bập bùng.

Khói trời hun nấng như nung
Gió vung từng nắm xuống đồng sém cây
Mẹ em lượm cả bóng mây
Mang theo cái nắng đỏ gay về nhà.

Bên hiên ủ sẵn ấm trà
Nước tươi biêng biếc như là gương soi
Ghế mây em nhủ mẹ ngồi
Để em gọi gió bằng đôi tay mềm.

Mặt trời nheo mắt nhìn em
Ý chừng biết lỗi nên đèn bóng râm
Bếp nhà cơm mới thơm lừng
Mời ông trời xuống vui chung tiếng cười.

Bảo Ngọc

 **Nhũ:** (nghĩa trong bài) nói lời mời một cách nhỏ nhẹ.

1 Đọc đoạn từ đầu đến “đôi tay mềm” và trả lời câu hỏi:
Cách mặt trời nấu cơm có gì thú vị?

2 Đọc đoạn từ đầu đến “đôi tay mềm” và thực hiện yêu cầu:
Tìm những hình ảnh nói lên nỗi vất vả của mẹ.

3

Đọc đoạn từ “Khói trời” đến hết và trả lời câu hỏi:

Bạn nhỏ trong bài thơ đã làm những việc gì cho mẹ? Những việc làm ấy nói lên điều gì?

4

Đọc đoạn từ “Khói trời” đến hết và trả lời câu hỏi:

Khổ thơ cuối bài nói về điều gì?

2. Tìm và nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài thơ “Mùa cốm mới”.

Tiết 2

1. Thực hiện yêu cầu:

a. Đặt câu để phân biệt các từ sau:



xách



khiêng



vác

b. Tìm thêm 2 – 3 từ đồng nghĩa với các từ ở bài tập a.

2. Tìm 3 – 4 từ đồng nghĩa:

a. Cùng chỉ màu vàng. b. Cùng chỉ màu xanh. c. Cùng chỉ màu đỏ.

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) tả cảnh đồi núi hoặc cánh đồng, trong đó có 2 – 3 từ đồng nghĩa chỉ màu sắc. Chỉ ra các từ đồng nghĩa đã sử dụng.

Tiết 3

1. Thực hiện yêu cầu:

a. Tra từ điển để tìm nghĩa gốc và 2 – 3 nghĩa chuyển của từ “ăn”.

b. Đặt câu để phân biệt các nghĩa của từ “ăn” tìm được ở bài tập a.

2. Đọc các đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

a. Nắng vàng tươi rải nhẹ
Buổi tròn mộng trấu cành
Hồng chín như đèn đỏ
Thấp trong lùm cây xanh.

Theo Tiếng Việt 3, 1997

b. Chiều qua cỏ héo rũ
Vì nắng nóng cỏ ối
Sớm nay tươi lại rồi
Nhờ uống sương đêm đầy.

Khánh Vũ

– Từ “tươi” trong mỗi đoạn thơ được dùng với nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

– Đặt 1 – 2 câu có từ “tươi” mang nghĩa chuyển.

3. Đọc các thành ngữ, tục ngữ sau và thực hiện yêu cầu:

Ở hiền gặp lành.

Nhìn xa trông rộng.

Non xanh nước biếc.

a. Chỉ ra cặp từ đồng nghĩa trong mỗi thành ngữ, tục ngữ.

b. Đặt câu với 1 – 2 thành ngữ, tục ngữ đã cho.

4. Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Mười lăm năm... mỗi sáng chiều
Bác Hồ chăm chút, nâng niu từng cành.
Cây càng khỏe, lá càng xanh
Như miền Nam đó trưởng thành nở hoa.
Cành cao che mát sân nhà
Từng ôm bóng dáng Cha già sớm trưa.
Dạn dày sương gió nắng mưa
Trái ngon vẫn đợi mùa chín thơm.
Mặc cho lửa đạn mưa bom
Ong xây bọng mật trong vòm lá xanh.

Đã nghe thơm nắng Ba Đình
Ngọt mùa vú sữa bờ kênh Tháp Mười.
Cây ơi! Ơn Bác đời đời
Bác đi – Con cháu thay Người chăm cây!

Quốc Tấn

a. Tìm các danh từ được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt trong đoạn thơ.

b. Việc viết hoa các danh từ đó nói lên tình cảm gì của tác giả và nhân dân Việt Nam đối với Bác Hồ?



Tiết 4

Đề bài: Viết bài văn tả một cơn mưa.

Gợi ý:

1. Mở bài: Giới thiệu cơn mưa.



Thời gian



Địa điểm



Dấu hiệu



?

2. Thân bài: Tả cơn mưa.

Cách 1: Tả cơn mưa theo trình tự thời gian.



Bắt đầu mưa



Mưa to



Ngớt mưa



Tạnh mưa

- Quan sát cơn mưa bằng nhiều giác quan.
- Tập trung tả sự thay đổi của sự vật từ lúc có những dấu hiệu báo sắp mưa, đến lúc tạnh mưa: mây, gió, cây cối,...
- Sử dụng từ ngữ:
 - + Tả tiếng mưa rơi và hạt mưa phù hợp với các giai đoạn: mưa nhỏ, mưa to,...
 - + Tả bầu trời, cây cối, con vật,... trong và sau cơn mưa.

Cách 2: Tả cơn mưa tại một thời điểm với các sự vật, hiện tượng nổi bật.



Bầu trời



Cây cối



Chim chóc



?

- Quan sát các sự vật bằng nhiều giác quan.
- Tập trung tả sự thay đổi của sự vật trong cơn mưa: mây, gió, cây cối,...
- Sử dụng từ ngữ phù hợp:
 - + Tả tiếng mưa rơi và hạt mưa.
 - + Tả bầu trời, cây cối, con vật,...

3. Kết bài: Cảm xúc về cơn mưa.

- Cảm nhận về sự thay đổi của cảnh vật sau cơn mưa.
- ?



Tiết 5

Đề bài: Viết chương trình cho một hoạt động do lớp em dự kiến tổ chức nhân ngày Nhà giáo Việt Nam.

Gợi ý:

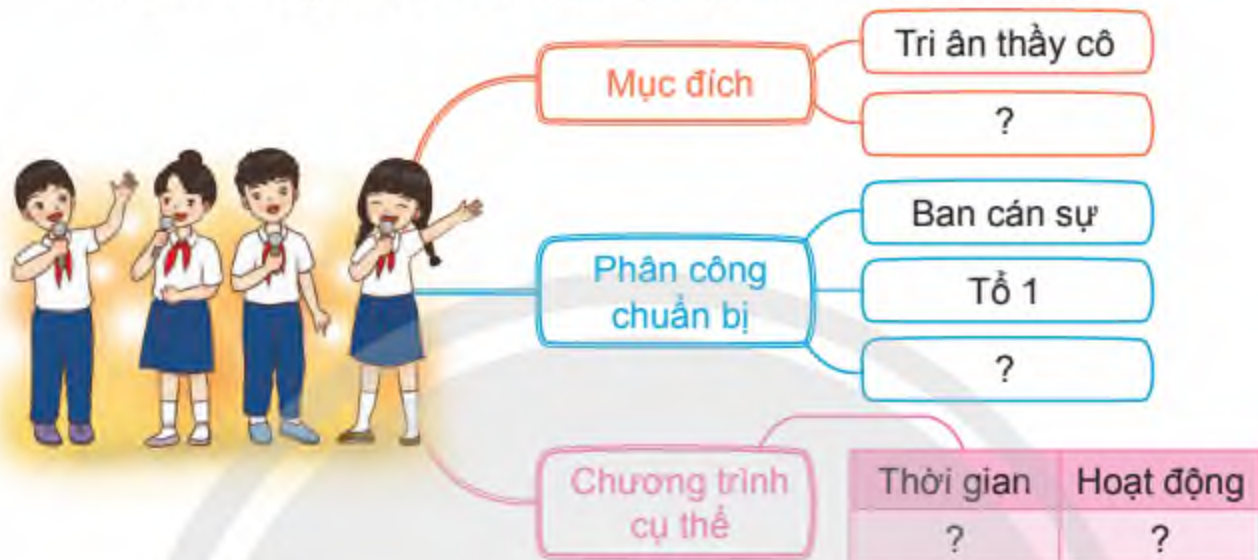
a. Lớp em dự kiến tổ chức hoạt động gì nhân ngày Nhà giáo Việt Nam?

Hội diễn văn nghệ

Lễ tri ân thầy cô

?

b. Bản chương trình của hoạt động đó gồm những nội dung gì?



Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Những vai diễn thú vị

Buổi sáng đầu tuần, cô Oanh thông báo:

– Lớp chúng ta sẽ đóng kịch “Sơn Tinh, Thủy Tinh” trong hội diễn văn nghệ của trường.

Cả lớp đều phấn khích khi nhận phân công vai diễn. Không phấn khích sao được khi đó là những vai diễn đầu tiên với đa số các bạn trong lớp. Chỉ có một vai Sơn Tinh, một vai Thủy Tinh, một vai Hùng Vương, một vai Mỹ Nương, thêm hai vai lạc hầu, lạc tướng. Nhưng may quá, có đến ba mươi binh lính, vừa đủ vai cho ba mươi sáu bạn.

Buổi tối, Nguyên khoe với mẹ về niềm vui ở trường.

– Con sẽ đóng vai gì? – Mẹ hỏi.

– Dạ, con là lính của Sơn Tinh.

Nhìn vẻ mặt hoan hỉ nhưng không kém phần nghiêm nghị của con, mẹ động viên:

– Vai diễn đó cũng thú vị đấy.

– Vâng. Cô giáo nói vở diễn có hấp dẫn hay không, không chỉ diễn viên chính làm nên được mà còn phải nhờ sự tham gia của ba mươi diễn viên phụ.

– Ba mươi diễn viên phụ?

– Vâng ạ. Mười lăm binh lính của Sơn Tinh và mười lăm binh lính của Thủy Tinh ạ.

– À, ra thế.

Mẹ gật đầu, mỉm cười. Thấy mẹ chăm chú, cậu hào hứng kể tiếp:

– Mẹ biết không, bạn đóng Sơn Tinh và bạn đóng Thủy Tinh còn phải nắn nỉ từng bạn đóng binh lính là: “Các bạn đừng ốm bệnh hay bận gì hôm đó nghe. Phải đủ quân số thì đội mình mới hùng hậu được.”

Nguyên đã chìm sâu vào giấc ngủ nhưng trên môi cậu vẫn còn đọng lại nụ cười rất tươi. Nhìn Nguyên, mẹ thấy một điều thật giản đơn và đẹp đẽ mà cô Oanh đã làm: Gieo cho học trò niềm vui từ những việc làm tưởng như rất nhỏ. Và mẹ tin các con đều có thể lớn lên từ những niềm vui bé nhỏ như thế.

Theo Võ Thu Hương

Tìm ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Buổi sáng đầu tuần, cô Oanh thông báo với lớp điều gì?

- Cả lớp sẽ cổ vũ đội kịch trong hội diễn văn nghệ của trường.
- Cả lớp sẽ đóng kịch trong hội diễn văn nghệ của trường.
- Cả lớp sẽ xem kịch trong hội diễn văn nghệ của trường.
- Cả lớp sẽ xem các tiết mục trong hội diễn văn nghệ của trường.



- b. Vì sao cả lớp phấn khích khi nhận vai diễn được phân công?
- Vì được tham gia hội diễn văn nghệ của trường.
 - Vì được xem kịch trong hội diễn văn nghệ.
 - Vì hầu như đó là vai diễn đầu tiên với đa số các bạn.
 - Vì vở kịch sắp diễn có đến ba mươi binh lính.
- c. Những từ nào cho thấy Nguyên rất coi trọng vai diễn của mình?
- thú vị ● hấp dẫn ● hoan hỉ ● nghiêm nghị
- d. Những hành động nào của mẹ giúp Nguyên thêm hào hứng?
- Động viên Nguyên về vai diễn.
 - Gật đầu hưởng ứng lời Nguyên kể.
 - Chăm chú nghe Nguyên kể chuyện.
 - Yên lặng nhìn Nguyên say ngủ.
- e. Cặp từ nào dưới đây là từ đồng nghĩa?
- phấn khích – hào hứng ● thú vị – tung bừng
 - hứng thú – tung bừng ● phấn khích – thú vị
- g. Trong câu “Nhìn Nguyên, mẹ thấy một điều thật giản đơn và đẹp đẽ mà cô Oanh đã làm: Gieo cho học trò niềm vui từ những việc làm tưởng như rất nhỏ.”, từ “gieo” được dùng với nghĩa nào?
- Rắc hạt giống để cho mọc mầm, lên cây.
 - Làm cho nảy sinh, phát triển và lan truyền.
 - Thả cho con xúc xắc rơi xuống để tính điểm.
 - Thả cho thân mình rơi xuống, buông xuống tự do.

Trả lời câu hỏi và thực hiện các bài tập dưới đây:

- h. Chi tiết “Nguyên đã chìm sâu vào giấc ngủ nhưng trên môi cậu vẫn còn đọng lại nụ cười rất tươi.” nói lên điều gì?
- i. Vì sao mẹ của Nguyên tin các con đều có thể lớn lên từ những niềm vui bé nhỏ mà cô giáo đã gieo?
- k. Đặt một tên khác cho câu chuyện và giải thích lí do em chọn tên đó.
- l. Đặt 2 – 3 câu kể về một niềm vui của em ở trường, trong đó có sử dụng từ đồng nghĩa với từ “vui”.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

- a. Viết bài văn tả một đêm trăng đẹp.
- b. Viết bài văn tả một cảnh đẹp sông nước (biển, hồ, sông, suối,...) mà em biết.

CHUNG SỐNG YÊU THƯƠNG

Tuần
10

Bài
1

Tết nhớ thương

Khởi động

Nói 2 – 3 điều ấn tượng về cảnh vật nơi em ở vào dịp Tết.

Âm thanh

Màu sắc

Hương vị

?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Tết nhớ thương

Tết đã đến rồi! Tết đến thật nhanh. Gió thoảng mùi lá rừng, mùi đất. Nhà tôi vẫn yên bình bên con suối nhỏ, bên những vườn đào đã nở hoa. Hai mẹ con tôi đem lá dong ra suối rửa. Nước mát lạnh, mùi thơm của lá dong lừa vào mũi.

Mẹ đặt thúng gạo xuống thềm. Lũ trẻ vây quanh, vọc bàn tay vào rồi vốc một nắm đưa lên hít hà mùi nếp thơm lừng.

Khi nồi bánh chưng sôi lùng bùng trên bếp và cảnh đào chuẩn bị được châm gốc vào đồng lửa, lúc ấy lũ trẻ mới cảm thấy rộn ràng thực sự. Chị Na nhắc ba đôi dép mới, khẽ nói:

– Đây là đôi của anh cả, còn đây là của chị em mình. Mẹ bảo mừng một mới được đi. Nhưng giờ mình đi thử một tí rồi lại cất lên.

Sau khi đi thử, chúng tôi cầm dép lên và lấy tay phui cho thật sạch. Những điều mới mẻ, đẹp đẽ nhất phải để dành cho ngày đầu năm.





Ngày Tết ở làng tôi bao giờ cũng có món chả sam rất ngon. Mùa lạnh, mùi chả thơm thoang thoang theo gió ủa tới. Thằng Cún vẫn thường vênh cái mũi hếch dễ thương lên hít hà:

– Ngon quá chị ơi!

Từ tết Trung thu, lũ trẻ chúng tôi đã để dành hạt bưởi vào dây lạt, phơi khô để đêm giao thừa đem ra đốt. Tiếng nổ lép bép nghe thật vui tai. Màu lửa bén nhanh và xanh dịu.

Ngày đầu tiên của năm mới, chị em tôi sẽ được mẹ rửa mặt cho. Nước giếng trong veo. Mẹ bảo năm mới rửa mặt cho sáng láng, thông minh.

Bước ra sân, tôi ngẩng đầu nhìn bầu trời cao vời vợi, hít một hơi thật sâu để luồng gió đầu năm tràn vào lồng ngực.

Theo Cao Nguyệt Nguyên

• **Châm:** đốt.

• **Sam:** một loại sinh vật biển có sáu đôi chân và bốn mắt, thịt có thể chế biến được nhiều món ăn.

?

1. Những dấu hiệu nào được tả trong đoạn đầu cho thấy Tết đã đến?
2. Kể về mỗi việc làm của gia đình bạn nhỏ vào dịp Tết bằng 1 – 2 câu. Những việc làm đó giúp em hiểu điều gì về gia đình bạn nhỏ?
3. Vào dịp Tết, bạn nhỏ cảm nhận được những hương vị gì? Mỗi hương vị ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
4. Theo em, vì sao những ngày Tết của tuổi thơ có ý nghĩa đối với bạn nhỏ?



Giới thiệu với bạn về một hoạt động của gia đình em vào dịp Tết.

Hoạt động

Người tham gia

Ý nghĩa

?



Đại từ

1. Trong đoạn văn sau, người kể chuyện đã dùng những từ in đậm để làm gì?

Gò Mộng làng **tôi** có một vườn cò. Một hôm, Bông rủ **tôi** ra Gò Mộng. Chẳng đợi **tôi** gặt đầu, **nó** kéo **tôi** đi. Rồi **chúng tôi** như bị lạc vào một thế giới ve sầu và cò, vạc,...

Theo Đặng Vương Hưng

Chọn ý trả lời đúng:

- Để hỏi. ● Để xưng hô. ● Để thay thế.

2. Tìm từ dùng để hỏi trong mỗi câu sau:

- Nhà bạn ở đâu?
- Bạn thường đi học lúc mấy giờ?
- Ai đưa bạn đi học?
- Hôm nay, bạn học những môn nào?

3. Mỗi từ in đậm trong các câu sau thay thế cho từ ngữ nào đứng trước nó?

- Bạn Lan rất thông minh. Bạn Tuấn cũng **thế**.
- Bà ngoại tôi rất thích hoa nhài. Mẹ tôi cũng **vậy**.
- Năm nay, cây xoài ở góc vườn rất sai quả. **Đó** là cây xoài do ba trồng vào ngày mẹ sinh tôi.



Đại từ là những từ dùng để xưng hô (đại từ xưng hô: *tôi, chúng tôi, nó, chúng nó,...*), để hỏi (đại từ nghi vấn: *ai, gì, nào, bao nhiêu,...*) hoặc để thay thế các từ ngữ khác (đại từ thay thế: *này, đây, đó, thế, vậy,...*).

4. Tìm đại từ trong các đoạn văn sau và cho biết mỗi đại từ đó được dùng để làm gì.

- Tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 32, đoàn thể thao Việt Nam xếp thứ nhất trên bảng tổng sắp huy chương. Đó là thành tích rất đáng tự hào.

An Nguyễn

- Thấy tôi đi qua vườn củ cải xanh mướt, thỏ vồn vã:

– Sóc đi đâu đấy?

– Tôi đi tìm mùa đông! Thỏ có thấy mùa đông ở đâu không?

Hoà An

5. Đặt 1 – 2 câu theo một trong ba yêu cầu sau:

- Có đại từ xưng hô.
- Có đại từ nghi vấn.
- Có đại từ thay thế.



Viết

Luyện tập viết báo cáo công việc

Đề bài: Viết báo cáo một công việc mà nhóm, tổ hoặc lớp em đã thực hiện.

1. Dựa vào kết quả bài tập 2 và bài tập 3 trang 76, viết báo cáo.

Gợi ý:

Tên tổ chức viết báo cáo

Quốc hiệu, tiêu ngữ hoặc tên tổ chức

Địa điểm, thời gian viết báo cáo

TÊN BÁO CÁO



BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công trình măng non



BÁO CÁO
Kết quả thi đua tháng 11



?

1. Các hoạt động đã thực hiện

Công việc	Người thực hiện	Kết quả
?	?	?

2. Đề nghị

Người báo cáo
(Kí và ghi rõ họ tên)

2. Nghe các bạn nhận xét để chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo.



Tên báo cáo



Nội dung



Hình thức



?

3. Cùng bạn bình chọn:

Báo cáo có cấu trúc rõ ràng,
trình bày khoa học.



Báo cáo có nội dung cụ thể,
diễn đạt gãy gọn.



?



Vận dụng

1. Tìm và đặt tên cho 1 – 2 tranh, ảnh về ngày Tết.
2. Cùng các bạn mở triển lãm “Sắc xuân”.

Khởi động

1. Giải câu đố:

Hạt gì da trắng như ngà
Sinh từ nước biển mặn mà đáng yêu?

2. Nói 1 – 2 câu về sự vật được nhắc tới trong câu đố trên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Mặn mòi vị muối Bạc Liêu

Bạc Liêu đẹp nhất từ tháng Mười hai đến tháng Tư năm sau, khi từng cánh đồng trở nên sinh động và rộn vui cùng diêm dân tất bật vào vụ thu hoạch muối.

Vào dịp tháng Ba, tháng Tư là lúc thu hoạch rộ nhất, diêm dân bắt đầu làm việc từ ba giờ sáng để tránh cái nắng chói chang đầu mùa khô. Những bóng đèn lập loè trong màn sương, trong không gian bao la trải dài nối tiếp nhau của những ô ruộng muối. Tiếng bước chân, tiếng gọi nhau í ới xen lẫn tiếng cười đùa của diêm dân làm muối đêm. Tiếng những chiếc cào gỗ cào xuống mặt ruộng sột soạt, những người đàn ông khoẻ mạnh nhất đang dồn muối thành đống, những cánh muối nở hoa trong đêm.

Mặt trời lên, những đống muối sáng rực dưới nắng sớm như những viên kim cương lấp lánh. Nắng càng gay gắt, muối càng mau khô. Mặt ruộng lúc này tựa như những tấm gương khổng lồ phản chiếu ánh sáng và bóng của diêm dân, tạo nên khung cảnh thơ mộng mà sinh động như bức tranh sơn dầu nghệ thuật.

Những hạt muối được làm ở Bạc Liêu có hương vị riêng. Tình nghĩa đậm đà của người dân gửi gắm qua từng hạt muối như tấm lòng của những người con luôn bám chặt lấy nghề trước cơ cực, gian nan, chân chất nhưng thấm đẫm nghĩa tình quê hương.

Theo Khánh Phan



Diêm dân: người dân sống bằng nghề làm muối.

?

1. Vì sao nói Bạc Liêu đẹp nhất từ tháng Mười hai đến tháng Tư năm sau?
2. Cảnh diêm dân thu hoạch muối được tả bằng những hình ảnh, âm thanh nào?
3. Mặt trời lên, những đồng muối và mặt ruộng được so sánh với những gì? Cách so sánh đó có gì thú vị?
4. Bài đọc giúp em hiểu điều gì về nghề làm muối?



Nói và nghe

Giới thiệu về một làng nghề

1. Chia sẻ với bạn những điều em tìm hiểu được về một làng nghề.

Gợi ý:

Làng gốm Bát Tràng
(Hà Nội)



Làng hương Thủy Xuân
(Thừa Thiên Huế)



Làng hoa Sa Đéc
(Đồng Tháp)



2. Đóng vai hướng dẫn viên, giới thiệu về làng nghề đã tìm hiểu.

Lưu ý:

– Tập trung giới thiệu những nét tiêu biểu về làng nghề.

Tên làng nghề

Địa chỉ

Sản phẩm

Cách làm ra sản phẩm

?

– Thể hiện tình cảm, cảm xúc qua giọng nói, cử chỉ, điệu bộ,...

– Sử dụng tranh ảnh, vật thật,... hỗ trợ để nội dung giới thiệu có sức hấp dẫn.

3. Ghi lại những thông tin chính về một làng nghề được nghe bạn giới thiệu.

4. Bình chọn *Hướng dẫn viên xuất sắc*.



Bài văn kể chuyện sáng tạo

1. Đọc và xác định các phần mở đầu, diễn biến, kết thúc của truyện sau dựa vào gợi ý:

Ba lưỡi rìu

Ngày xưa có một anh tiểu phu rất nghèo. Gia tài của anh chỉ có một chiếc rìu sắt.

Sáng ấy, như thường lệ, anh vác rìu vào rừng kiếm củi. Vừa chặt được vài nhát thì rìu gãy cán, lưỡi rìu văng xuống sông. Anh tiểu phu buồn rầu: "Ta chỉ có một chiếc rìu để kiếm sống, giờ đã mất. Ta biết sống sao đây!". Nghe lời than của anh tiểu phu, tiên ông biến thành một cụ già, hiện lên an ủi:

– Con đừng buồn! Ta sẽ giúp con.

Nói rồi, cụ già lặn xuống sông. Lần thứ nhất, cụ vớt lên một lưỡi rìu bằng bạc. Cụ già hỏi:

– Lưỡi rìu này là của con phải không?

– Thưa cụ, lưỡi rìu này không phải của con.

Cụ già lại lặn xuống sông. Lần thứ hai, cụ vớt lên một lưỡi rìu bằng vàng và hỏi:

– Chắc lưỡi rìu này là của con?

– Thưa cụ, lưỡi rìu này cũng không phải của con.

Cụ già lại lặn xuống sông lần nữa. Lần thứ ba, cụ vớt lên một lưỡi rìu bằng sắt. Vừa nhìn thấy lưỡi rìu, anh mừng rỡ:

– Đây đúng là lưỡi rìu của con!

Cụ già từ tốn:

– Con là người trung thực! Vì thế phần thưởng của con là cả ba lưỡi rìu này.

Nói xong, cụ già biến mất. Từ đó, anh tiểu phu sống sung túc.

Theo Truyện cổ tích Việt Nam



Ba lưỡi rìu

Mở đầu

Diễn biến

Kết thúc

Giới thiệu anh tiểu phu.

Sự việc 1: Rìu của anh tiểu phu bị gãy, lưỡi rìu văng xuống sông.

Sự việc 2: ?

Sự việc 3: ?

Sự việc 4: ?

Sự việc 5: ?

?

2. Đọc đoạn văn kể lại một sự việc trong câu chuyện “Ba lưỡi rìu” của bạn Hạnh Nguyên và thực hiện yêu cầu:

Cụ già lại lặn xuống sông lần thứ ba. Một lát sau, cụ vớt lên một lưỡi rìu bằng sắt. Vừa nhìn thấy lưỡi rìu cũ kĩ, anh mừng rỡ, reo lên:

– Thưa cụ, đây đúng là lưỡi rìu của con!

Nhìn anh tiều phu, cụ già trầm nghĩ: “Chàng trai này quả đúng là người thật thà!”. Cụ già vuốt chòm râu, mỉm cười hài lòng:

– Con là người trung thực! Vì thế, ta thường cho con cả ba lưỡi rìu này.

Anh tiều phu cúi xuống, đưa hai tay đón lấy ba lưỡi rìu và cúi đầu cảm ơn ông. Lúc anh ngẩng lên, cụ già đã biến mất.

Hạnh Nguyên

a. Bạn Hạnh Nguyên chọn kể sự việc nào?

b. Tìm những chi tiết bạn Hạnh Nguyên đã viết thêm vào khi kể sự việc đó.

Tả đặc điểm
của
người, vật.

Kể hành động,
lời nói, ý nghĩ
của nhân vật.

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc
của nhân vật
hoặc người kể chuyện.

?

c. Cùng bạn trao đổi:

– Những chi tiết viết thêm có tác dụng gì?

– Những chi tiết đó có làm thay đổi nội dung, ý nghĩa của câu chuyện hay không?



Viết bài văn kể chuyện sáng tạo là kể câu chuyện trong đó có một (hoặc một số sự việc) của câu chuyện được viết thêm những chi tiết mới như: tả đặc điểm của người, vật; kể lại hành động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật; bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật hoặc người kể chuyện;... nhưng không làm thay đổi nội dung và ý nghĩa của câu chuyện.

Những chi tiết thêm vào giúp bài văn sinh động, hấp dẫn hơn.

3. Cùng bạn trao đổi:

a. Nếu viết đoạn văn kể một sự việc trong câu chuyện “Ba lưỡi rìu”, em sẽ chọn kể sự việc nào?

b. Khi kể sự việc đó, em sẽ thêm vào những chi tiết nào để đoạn văn sinh động, hấp dẫn hơn?

Vận dụng

Đóng vai, nói và đáp lời cảm ơn một người lao động ở trường.



Bác bảo vệ



Cô lao công



?

Khởi động

Nghe hoặc đọc đoạn lời bài hát “Nụ cười” và chia sẻ với bạn về ý nghĩa của tiếng cười đối với cuộc sống:

Cho trời sáng lên cùng với bao nụ cười.
Cầu vồng thêm lung linh bao sắc ánh lên ở khắp trời.
Nụ cười tươi chúng ta cùng chung niềm vui.
Trong cuộc sống đầm ấm yên vui ta cùng cất tiếng cười.

Nhạc: Nga – *Phông dịch lời:* Phạm Tuyên

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Nụ cười mang tên mùa xuân

Có một ngôi nhà mang tên yêu thương
Góc bếp mẹ chuẩn bị bữa trưa
Bên thềm bà đan áo ấm
Bố vừa đi rẫy về, lưng áo còn ướt đầm
Đã cất lời dí dỏm:

– Con mèo lười của bố đi đâu?

Có một ngôi trường mang tên niềm vui
Giọng thầy đọc thơ ấm mềm gió núi
Cây mận góc sân mấy mươi năm tuổi
Chất tiếng reo cười trẻ nhỏ
Mỗi mùa trở nụ hoa xinh.

Có những nụ cười mang tên mùa xuân
Tươi mới, trong ngần
Nụ cười em lấp lánh từ hiên nhà đến lớp
Nụ cười như chồi non xanh mướt
Dệt từ ngàn vạn tin yêu.

Hoàng Khánh Trang



?

1. Việc làm của mỗi người trong gia đình bạn nhỏ được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào? Những việc làm đó gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì?
2. Mỗi âm thanh trong ngôi trường mang tên niềm vui gợi cho em những cảm xúc gì?
3. Vì sao những nụ cười được tả ở khổ thơ cuối bài mang tên mùa xuân?
4. Cách đặt tên mỗi sự vật trong bài thơ có gì thú vị?



Ngôi nhà



Ngôi trường



Nụ cười

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Chung sống yêu thương*

(a) Tìm đọc truyện:

Gợi ý:

Về niềm vui trong học tập, lao động,...

- Tốt-tô-chan bên cửa sổ
Ku-rô-y-a-na-gi Tét-su-kô
- Chuyện một khu vườn nhỏ
Vân Long

Về niềm vui khi được yêu thương

- Con gái
Đỗ Thị Thu Hiền
- Buôn Chư Lênh đón cô giáo
Hà Đình Cẩn

Về niềm vui khi làm việc tốt

- Người gác rừng tí hon
Nguyễn Thị Cẩm Châu
- Chuối ngọc lam
Phun-tơn O-xlơ
Nguyễn Hiến Lê dịch



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.

	Tên truyện	
	Tác giả	Nội dung
	Nhân vật	Ý nghĩa
	?	

c. Cùng bạn chia sẻ:

- Truyện đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- ?

d. Ghi chép lại các sự việc chính và ý nghĩa của một truyện được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một truyện được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Đại từ xưng hô

1. Xếp các từ dùng để xưng hô trong đoạn trích sau vào nhóm thích hợp:

- Từ chỉ người nói.
- Từ chỉ người nghe.
- Từ chỉ người, vật được nhắc tới.

Yết Kiêu đực thuyền giặc chẳng may bị giặc bắt.

Tướng giặc: – Mi đực mấy chục chiến thuyền của ta phải không?

Yết Kiêu: – Phải!

Tướng giặc: – Phải là thế nào?

Yết Kiêu: – Phải là lẽ phải thế!

Tướng giặc: – A, thằng này láo! Quân đâu, lôi nó ra chém đầu!

Yết Kiêu: – Một việc làm vô ích! Chiến thuyền của người vẫn đắm!

Theo Lê Thi

2. Các danh từ in đậm trong đoạn văn sau được dùng để làm gì?

Tuấn reo lên:

– A, sao chổi kia!

Bé Hà nhìn nhanh về phía tay anh chỉ. Ngôi sao chổi như một vệt quét sáng dài trên sân trời mênh mông. Bé Hà thắc mắc:

– Thế trời cũng quét sân hả **anh**?

– Trời bắt chước **em** đấy! Trên trời cũng phải đưa vài nhát chổi chứ! –

Tuấn nhìn em cười hóm hỉnh.

Phạm Đình Ân

Chọn ý trả lời đúng:

● Để hỏi.

● Để xưng hô.

● Để thay thế.



Đại từ xưng hô là từ được người nói dùng để tự chỉ mình hoặc chỉ người khác khi giao tiếp: *tôi, chúng tôi, mày, chúng mày, nó, chúng nó, họ,...*

Ngoài ra, trong giao tiếp, ta còn dùng một số danh từ để xưng hô: *ông, bà, cha, mẹ, chú, bác, cậu, mợ, anh, chị, em, con, cháu; thầy, cô, bạn,...*

Khi giao tiếp, cần chú ý chọn từ xưng hô lịch sự, thể hiện đúng mối quan hệ giữa người nói với người nghe.

3. Tìm đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô có trong đoạn văn sau:

Mặt trời lặn, châu chấu và giun đất đi đến tổ kiến.

Châu chấu hỏi:

– Hôm nay là ngày thế nào hả bác kiến đáng kính?

– Hôm nay là một ngày tuyệt đẹp! Tôi đã làm việc rất tốt và bây giờ có thể nghỉ ngơi thoải mái.

Theo V. Ô-xê-ê-va, Thuý Toàn dịch

4. Thực hiện yêu cầu:

a. Viết lời nói và lời đáp cho một trong các tình huống sau:



Em muốn mượn bạn một cuốn sách.



Em rủ em trai cùng chơi đá bóng.



Em mời ba mẹ dùng cơm tối.

b. Chỉ ra các đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô đã sử dụng ở mỗi tình huống.



Tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo

1. Đọc truyện sau và thực hiện yêu cầu:

Sự tích cây thì là

Ngày xưa, các loài cây đều chưa có tên. Một hôm, Trời tập hợp chúng lại để ban cho mỗi loài một cái tên. Các loài cây đều đến thật sớm để xin Trời đặt cho một cái tên thật đẹp.

Cây có hương thơm dịu được Trời đặt tên là lan. Cây có điệu múa nhịp nhàng được đặt là tóc tiên. Loài cây có dáng đứng hiên ngang được gọi là thông. Các loại rau cỏ cũng có mặt đông đủ để xin Trời những cái tên thật đẹp như quế, tía tô, húng,...

Đến cuối ngày, khi Trời đã mệt, một nhánh cây nhỏ mới chạy đến. Nó nói vì bận chăm sóc bà đang bị bệnh nên đã đến muộn. Cảm động trước lòng hiếu thảo của cây nên Trời không trách phạt. Nhưng lúc này, Trời chưa nghĩ ra được tên gì hay. Ông ngập ngừng:

– Tên của con... thì là... thì là...

Nhánh cây nghe vậy mừng quá, hét toáng lên:

– Tôi có tên rồi! Tên tôi là “thì là”!

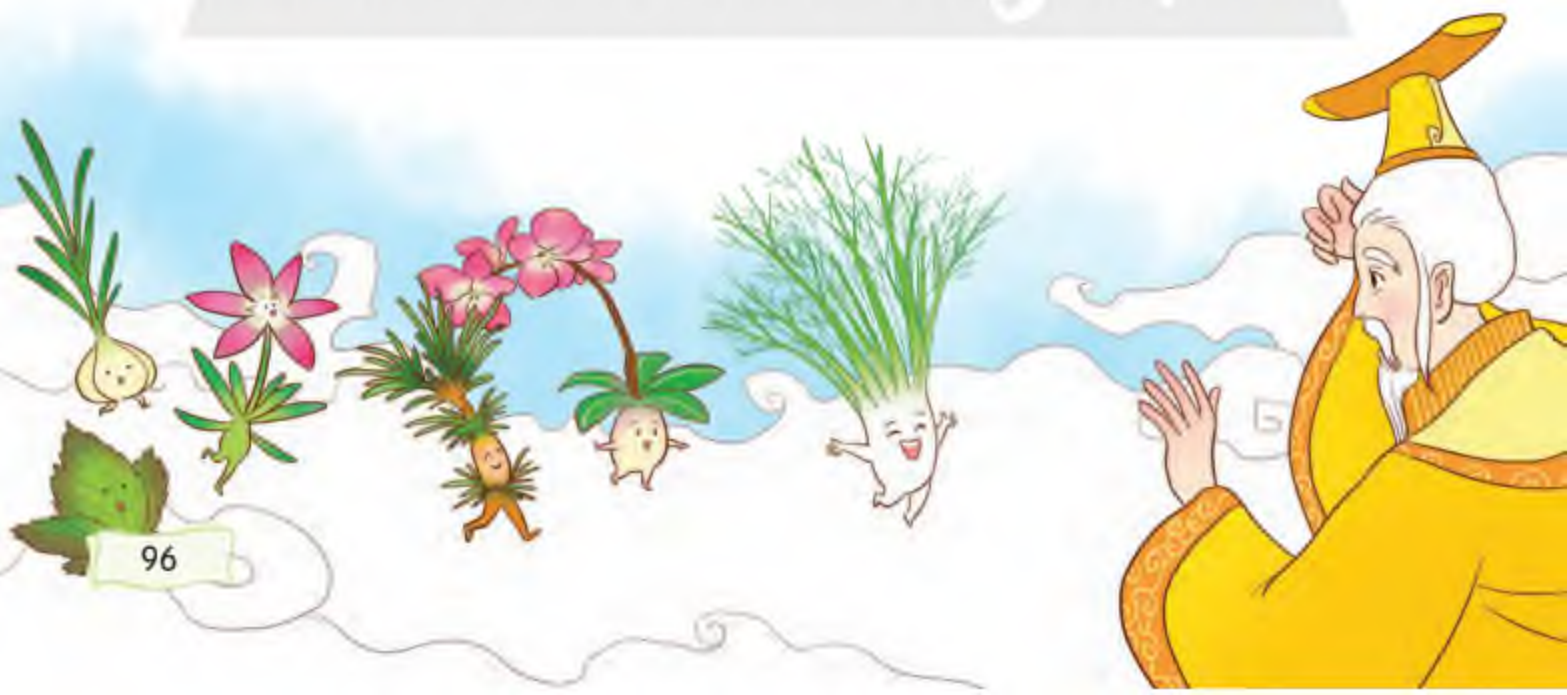
Nó vội vàng cảm ơn Trời rồi chạy về nhà khoe với bà của mình. Nó đâu biết rằng “thì là” không phải là tên Trời đặt cho, mà chỉ là lời nói ngập ngừng của ông khi chưa nghĩ ra cho nó một cái tên.

Từ đó, muôn loài gọi nó là cây thì là.

Theo Truyện cổ tích Việt Nam

a. Tìm các phần mở đầu, diễn biến và kết thúc của truyện.

b. Chọn một sự việc ở phần diễn biến và chia sẻ với bạn: Em sẽ thêm vào sự việc đó những chi tiết nào để câu chuyện sinh động, hấp dẫn hơn?



Sự việc 1: Trời họp cây cối lại để đặt cho mỗi loài một cái tên.

Cảnh vật vào ngày họp mặt.

Tâm trạng, sự chuẩn bị,... của các loài cây khi tham dự buổi họp mặt.

?

Sự việc 2: ?

Sự việc 3: ?

Sự việc 4: ?

2. Dựa vào bài tập 1, lập dàn ý cho bài văn kể lại câu chuyện “Sự tích cây thì là” với những chi tiết sáng tạo.

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu câu chuyện:

- Tên truyện.
- Nhân vật.
- ?



Thân bài

Ghi lại các sự việc chính ở phần diễn biến của câu chuyện. Chọn một sự việc, ghi chép cụ thể những chi tiết thể hiện sự sáng tạo:

- Tả ngoại hình các nhân vật.
- Kể hành động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật gắn với tình huống cụ thể.
- ?

Kết bài

- Nêu kết thúc của câu chuyện.
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện.
- ?

Vận dụng

Ghi lại một tên gọi trong bài thơ “Nụ cười mang tên mùa xuân” mà em thích và lí do em thích.

Khởi động

Trao đổi với bạn: Câu tục ngữ sau giúp em hiểu điều gì?

Tháng Ba đơm đóm bay ra
Hoa gạo rụng xuống thì tra hạt vừng.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Mùa vừng

Mùa thu dịu dàng dắt kí ức của tôi quay về với nỗi nhớ đồng quê – nhớ những cánh đồng nhuộm vàng màu vừng chín.

Khi đàn sẻ nâu tíu tít chờ nắng về, ấy là lúc vừng đến mùa thu hoạch. Lúc này, trông ra chân trời bừng ánh ban mai, cả cánh đồng vừng như một tấm giấy kim tuyến lớn, tươi vàng, lấp lánh. Trên đồng, các bà, các mẹ đang cần mẫn gặt vừng. Màu áo bà ba nâu sẫm, màu nón trắng nhấp nhô theo từng đợt sóng vừng gợn nhẹ như tạo điểm nhấn cho bức tranh ngày mùa ấn tượng.

Thiên trời sáng tạo



Chiều về, dọc những con đường nhỏ như dải lụa đỏ quanh co vắt ngang cánh đồng, những chiếc xe bò chất đầy những bó vừng vàng tươi đang túc tắc về làng. Mùi dầu vừng mới gặt xong theo gió thoảng toả ra hăng hăng, nồng nã. Trên lưng trâu, những chú bé có chòm tóc trái đào nở nụ cười rạng ngời trong nắng, bỏ lại đằng sau bầy chim non líu ríu gọi nhau về nhặt nhạnh những hạt vừng còn vương sót lại.

Một trưa xa nhà, chiêm ngưỡng bức kí hoạ về hình ảnh người mẹ lom khom gặt những khóm vừng trĩu bông mà đứa bạn thân vẽ tặng, chợt muốn được là chú bé năm nào, ngồi vắt vẻo trên lưng trâu đi giữa cánh đồng vừng chín vàng, rộn ràng tiếng sẻ du ca...

Theo Phan Đức Lộc

- :**
- **Nồng nã:** (mùi) rất nồng, rất đậm.
 - **Kí hoạ:** một hình thức vẽ nhanh.
 - **Du ca:** đi khắp nơi để ca hát, biểu diễn phục vụ cộng đồng.

- ?**
1. Điều gì dấy kí ức của tác giả quay về với nỗi nhớ đồng quê?
 2. Bức tranh ngày mùa ở đoạn văn thứ hai được vẽ bằng những hình ảnh, màu sắc và âm thanh nào?
 3. Hương vị và âm thanh được tả ở đoạn văn thứ ba giúp em cảm nhận được những gì về cuộc sống, con người ở quê hương tác giả?
 4. Tác giả mong muốn điều gì khi chiêm ngưỡng bức kí hoạ mà người bạn vẽ tặng? Vì sao?
 5. Em ấn tượng những gì về mùa vừng được tả trong bài đọc?



Luyện tập về đại từ

1. Thực hiện yêu cầu:

a. Xếp đại từ in đậm trong các đoạn văn sau vào nhóm thích hợp:

1 Đại từ nghi vấn

2 Đại từ thay thế

Cụ già hỏi:

– Thầy Bảy, thầy coi giùm nó là con **gi**?

Thầy giáo Bảy nhìn con vật rồi bảo:

– **Đây** là một con kì đà! Đúng **vậy**, một con kì đà!

Theo Đoàn Giỏi

Nhìn chiếc lá nhỏ khẽ rung rinh như reo vui, Mây hỏi bố:

– Bố ơi, bé cây của con **bao giờ** có quả ạ?

– **Đó** là một cây cà chua bi phải không? Con sẽ phải chờ khoảng một tháng để cây lớn. Con phải bắc một cái giàn nhỏ để cành cây có chỗ dựa.

– **Sao** cây lại cần chỗ dựa ạ?

– Cành cây nhỏ sẽ không chịu được sức nặng của những chùm quả, con ạ.

– Ô, vậy là con sẽ có thật nhiều quả cà chua bi!

Mai Hương

b. Mỗi đại từ ở nhóm 2 thay thế cho từ ngữ nào trước nó?

2. Tìm các đại từ có trong đoạn văn sau và cho biết tác dụng của mỗi đại từ.

Một buổi sáng, sóc nhỏ nghe thấy tiếng thút thít của cây non. Chú hỏi:

– Sao bạn khóc?

– Tôi sợ lũ sâu sẽ ăn hết những chiếc lá non...

– Đừng sợ chúng! Tôi sẽ bảo vệ bạn. – Sóc nhỏ quả quyết.

Dạ Ngân

3. Đặt ba câu để hỏi những điều em muốn biết thêm về một bạn trong lớp, trong mỗi câu có sử dụng đại từ dùng để hỏi.

4. Viết 2 – 3 câu giới thiệu về một nhân vật em thích trong một bài đọc đã học, trong đó có sử dụng đại từ dùng để thay thế.



Viết

Viết đoạn văn cho bài văn kể chuyện sáng tạo

1. Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 97, viết đoạn văn kể lại một sự việc trong câu chuyện “Sự tích cây thì là” với những chi tiết sáng tạo.

Gợi ý:

Câu mở đầu

Giới thiệu sự việc.

Các câu tiếp theo

Kể lại sự việc đã chọn với những chi tiết sáng tạo.

- Sự việc 1: Trời họp cây cối lại để đặt cho mỗi loài một cái tên.
- Sự việc 2: Trời đặt tên cho các loài cây.

Lời nói của Trời.

Thái độ của mỗi loài cây khi được đặt tên.

?

- Sự việc 3: Trời đặt tên cho nhánh cây nhỏ.

Hành động, ý nghĩ của Trời.

Hành động, lời nói, ý nghĩ của nhánh cây nhỏ.

?

- Sự việc 4: Niềm vui của nhánh cây nhỏ sau khi được đặt tên.

2. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn đã viết.

Sắp xếp ý

Dùng từ

Viết câu

Chính tả

?

3. Bình chọn đoạn văn có những chi tiết sáng tạo hấp dẫn.

Vận dụng

Thi hát, kể chuyện, đọc thơ văn,... về cảnh đẹp ở đồng quê.

Cái máy tuốt lúa

(Trích)

Trông kia, máy tuốt
Rung triệu vì sao
Đầy sân hợp tác
Thóc vàng xôn xao.

Định Hải

Màu của mùa thu

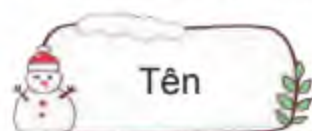
(Trích)

Mùa thu nhuộm vàng màu nắng
Trái mình trên ụ rơm khô
Mùa thu nhuộm vàng màu gió
La đà theo lá vàng mơ.

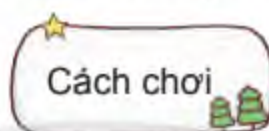
Nguyễn Lãm Thắng

Khởi động

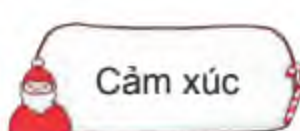
Chia sẻ với bạn về một trò chơi mà em yêu thích.



Tên



Cách chơi



Cảm xúc

Khám phá và luyện tập



Đọc

Trước ngày Giáng sinh

Khách đến trước Giáng sinh một ngày. Hai chị em Lô-ra và Me-ri nghe tiếng chuông khua rộn rã, rồi một cỗ xe trượt tuyết lớn xuất hiện từ phía khu rừng và tiến đến cổng. Trong xe có dì, dượng và các em họ. Tất cả đều được trùm kín bởi những tấm chăn, áo choàng dài và những tấm da bò.



Khi mọi người vào trong, ngôi nhà nhỏ bỗng đầy ắp tiếng cười. Sau khi đi cởi áo choàng cho bọn trẻ thì chúng bắt đầu chạy đùa la hét. Được một lát, em A-lít-xơ nói:

– Tớ chỉ cho tất cả chơi trò gì nhé. Chúng mình tạo hình trên tuyết đi.

Cô bé nói phải ra ngoài trời mới chơi được. Má giúp bọn trẻ mặc áo choàng, găng tay và áo khoác để giữ ấm.

Bọn trẻ chưa bao giờ được chơi vui đến thế. Mỗi đứa tự leo lên một gốc cây, dang rộng hai tay, rồi cùng lúc, buông mình xuống lớp tuyết dày mịn. Chúng ngã úp mặt xuống đất. Rồi chúng cố đứng lên mà không làm hỏng những hình thù đã in trên tuyết. Nếu làm khéo thì sẽ tạo ra trên lớp tuyết trắng những hình rất dễ thương.

Cả bọn chơi đùa vui đến nỗi khi đêm xuống chúng vẫn còn phấn khích, cứ nằm trần trọc mãi.

Đám trẻ xì xào cho đến khi má nghe được. Má nói: “Sác-lơ ạ, bọn trẻ sẽ chẳng ngủ được nếu anh không chơi đàn cho chúng nghe.”. Thế nên ba lại lấy cây đàn vĩ cầm xuống. Căn phòng ấm áp và đầy ánh lửa sáng. Những chiếc bóng to lớn của ba má và di dượng in trên vách trong ánh lửa bập bùng.

Bọn trẻ thiếp đi trong lúc ba và cây đàn cùng hát khe khẽ...

Theo Lỗ-ra Inh-gan Oai-đơ, Lưu Diệu Văn dịch

- ?
1. Trong đoạn đầu, sự xuất hiện của những vị khách được tả như thế nào?
 2. Kể lại tóm tắt trò chơi của các bạn nhỏ và bày tỏ suy nghĩ của em về trò chơi đó.
 3. Tìm những chi tiết nói lên niềm vui, sự náo nức của các bạn nhỏ khi tham gia trò chơi.
 4. Cách người cha giúp đám trẻ đi vào giấc ngủ có gì đặc biệt?
 5. Hình ảnh gia đình bạn nhỏ trong câu chuyện gợi cho em những cảm xúc, suy nghĩ gì?



Tưởng tượng, kể về giấc mơ của một bạn nhỏ trong truyện.

Về những hoạt động
trong ngày Giáng sinh.



Về những món quà
Giáng sinh.



?





Luyện tập về đại từ

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xếp vào nhóm thích hợp:

Đại từ xưng hô

Đại từ nghi vấn

Đại từ thay thế

Ngày xưa có một bác nông dân đang gieo hạt cải củ bỗng một con gấu chạy đến quát:

– Ai cho phép người vào rừng của ta?

Bác nông dân trả lời:

– Ông gấu ơi, để tôi gieo ít cải. Cải lớn, tôi chỉ lấy gốc còn lại là phần ông.

Gấu vui vẻ:

– Thế cũng được. Nhưng người phải giữ đúng lời hứa.

Cải củ lớn. Bác nông dân đào củ đem về, ngọn để lại cho gấu. Gấu ăn thấy đắng, tức lắm, nhưng không làm gì được.

Theo Truyện ngụ ngôn

2. Tìm 1 – 2 đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô phù hợp để thay cho mỗi trong các đoạn hội thoại sau:

a. Nghỉ hè, Quang gọi điện thoại cho bà:

–  ơi, hai tuần nữa, cả nhà  sẽ về thăm .

– Thế hả?  chờ đón bố mẹ và .

b. Chọn được cuốn sách ưng ý, Vy nói với cô thủ thư:

–  ơi,  muốn mượn cuốn này ạ.

–  đợi một chút,  sẽ ghi phiếu mượn cho .

3. Thực hiện yêu cầu:

a. Viết tiếp 2 – 3 câu để hoàn thành đoạn hội thoại dưới đây, trong đó có sử dụng đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô.

Sáng Chủ nhật, Tuấn hỏi Long:

– Long ơi, sáng nay cậu có bận gì không?

– ?

b. Chỉ ra các đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô đã sử dụng ở bài tập a.



Viết

Viết bài văn kể chuyện sáng tạo

(Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn kể lại câu chuyện “Sự tích cây thì là” với những chi tiết sáng tạo.

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở trang 97 và đoạn văn đã viết ở trang 101.

Lưu ý:

- Em chọn cách viết nào để có đoạn mở bài hấp dẫn?
- Em kể lại câu chuyện thế nào?
 - + Kể đầy đủ các sự việc của câu chuyện.
 - + Kể chi tiết hơn đối với sự việc em chọn.
 - + Thêm vào một sự việc những chi tiết sáng tạo giúp câu chuyện sinh động, lôi cuốn hơn: tả đặc điểm của các loài cây; kể lại hành động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật; bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật,...
- Em viết đoạn kết bài thế nào để người đọc ấn tượng?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:



Lời kể

Trình tự các sự việc

Các chi tiết sáng tạo

Chính tả

?

Vận dụng

Kể về một buổi sum họp của gia đình em.



Khởi động

Nói 2 – 3 câu về hoạt động quen thuộc của người dân ở địa phương em vào buổi sáng.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Buổi sáng ở Thành phố Hồ Chí Minh

Một ngày mới bắt đầu.

Mảnh thành phố hiện ra trước mắt tôi đã biến màu trong bước chuyển huyền ảo của rạng đông. Mặt trời chưa xuất hiện nhưng tầng tầng lớp lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn lan khắp không gian như thoa phấn trên những toà nhà cao tầng của thành phố, khiến chúng trở nên nguy nga, đậm nét. Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất. Thành phố như bông bành nổi giữa một biển hơi sương. Trời sáng có thể nhận rõ từng phút một. Những vùng cây xanh bỗng oà tươi trong nắng sớm. Ánh đèn từ muôn vàn ô vuông cửa sổ loăng đi rất nhanh và thưa thớt tắt. Ba ngọn đèn đỏ trên tháp phát sóng Đài Truyền hình Thành phố có vẻ như bị hạ thấp và kéo gần lại. Mặt trời dâng chậm chậm, lơ lửng như một quả bóng bay mềm mại.

Đường phố bắt đầu hoạt động và huyền ảo. Những chiếc xe tải nhỏ, xe lam, xích lô máy nườm nượp chở hàng hoá và thực phẩm từ những vùng ngoại ô về các chợ Bến Thành, Cầu Muối,... đánh thức cả thành phố dậy bởi những tiếng máy nổ giòn.

Thành phố mình đẹp quá! Đẹp quá đi!

Theo Nguyễn Mạnh Tuấn



- **Rạng đông:** khoảng thời gian trước lúc mặt trời mọc, lúc bầu trời ở phía đông hừng sáng.
- **Nườm nượp:** (di chuyển) đông, nhiều, liên tục.

- ?
1. Sự thay đổi của thành phố trong bước chuyển huyền ảo của rạng đông được tả bằng những hình ảnh nào?
 Những toà nhà cao tầng Những vùng cây xanh Những ngọn đèn
 2. Em thích hình ảnh so sánh nào trong đoạn văn thứ hai? Vì sao?
 3. Những hình ảnh, âm thanh được nhắc đến ở đoạn văn thứ ba giúp em cảm nhận điều gì về Thành phố Hồ Chí Minh?
 4. Hai câu văn cuối bài thể hiện tình cảm gì của tác giả với Thành phố Hồ Chí Minh?



Nói và nghe

Thảo luận theo chủ đề Ý nghĩa của sự chia sẻ

1. Quan sát và cùng bạn trao đổi về một bức tranh dưới đây:



- a. Những người trong tranh đang làm gì?
 - b. Mỗi việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?
 - c. Em có suy nghĩ gì về việc làm của họ?
2. Cùng bạn thảo luận, bày tỏ ý kiến của em về nhận định: **Cuộc sống sẽ có ý nghĩa hơn khi mỗi người biết chia sẻ.**

Gợi ý:

- a. Nêu ý kiến của em.
- b. Đưa ra các lí lẽ để làm rõ ý kiến đã nêu.

- ✓ Đem đến niềm vui cho nhiều người.
- ✓ Giúp mọi người gần gũi với nhau hơn.
- ✓ ?





Viết

Luyện tập tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích đã nghe, đã đọc mà em yêu thích với những chi tiết sáng tạo.

1. Chia sẻ với bạn về một câu chuyện cổ tích đã nghe, đã đọc mà em yêu thích.

a. Em đã nghe, đã đọc câu chuyện cổ tích nào?

Sự tích hoa cúc trắng

Cóc kiện Trời

?

b. Kể tóm tắt các sự việc chính của câu chuyện.

Sự việc 1

Sự việc 2

Sự việc 3

?

c. Chọn một sự việc, xác định những chi tiết em muốn thêm vào để câu chuyện sinh động hơn.

Tả ngoại hình
của nhân vật.

Kể hành động,
lời nói, ý nghĩ
của nhân vật.

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc
của nhân vật
hoặc người kể chuyện.

?

2. Dựa vào bài tập 1, lập dàn ý cho bài văn.

Gợi ý:



Sự tích
hoa cúc trắng

Mở bài

Tên truyện

?

Thời gian

Địa điểm

?

Thân bài

Mở đầu

Diễn biến

Kết thúc

Sự việc 1

Sự việc 2

?

?

Kết bài

Suy nghĩ,
cảm xúc

?

Cảnh vật
dọc đường đi

Tâm trạng
lo lắng
của cô bé

?

3. Đọc lại và hoàn chỉnh dàn ý đã lập.

Vận dụng

Chia sẻ với người thân những điều em ấn tượng về một tỉnh hoặc thành phố mà em biết.



Cảnh vật



Con người



?

Khởi động

Trao đổi với bạn những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Về ngôi nhà đang xây

Chiều đi học về
Chúng em qua ngôi nhà xây dở
Giàn giáo tựa cái lồng che chở
Trụ bê tông nhú lên như một mầm cây
Bác thợ nề ra về còn hươ hươ cái bay:
Tạm biệt!

Ngôi nhà tựa vào nền trời sẫm biếc
Thở ra mùi vôi vữa nồng hăng
Ngôi nhà giống bài thơ sắp làm xong
Là bức tranh còn nguyên màu vôi, gạch.

Bầy chim đi ăn về
Rót vào ô cửa chưa sơn vài nốt nhạc.
Nắng đứng ngủ quên
Trên những bức tường
Làn gió nào về mang hương
Ủ đầy những rãnh tường chưa trát vữa.
Bao ngôi nhà đã hoàn thành
Đều qua những ngày xây dở.

Ngôi nhà như trẻ nhỏ
Lớn lên với trời xanh...

Đồng Xuân Lan



- **Giàn giáo:** giàn làm bằng gỗ, tre hoặc sắt để công nhân xây dựng làm việc trên cao.
- **Trụ bê tông:** cột chịu lực toàn bộ ngôi nhà được đúc bằng thép, xi măng, đá, cát và nước.
- **Cái bay:** dụng cụ gồm một miếng thép mỏng hình lá lắp vào cán, dùng để xây, trát, láng.

?

1. Trong hai khổ thơ đầu, ngôi nhà đang xây được tả bằng những hình ảnh nào? Cách tả đó có gì độc đáo?

Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

2. Hình ảnh bác thợ nề được tả ở khổ thơ đầu gợi cho em suy nghĩ gì?
3. Tìm những hình ảnh nói về sự gắn bó của mỗi sự vật sau với ngôi nhà đang xây.



4. Theo em, tác giả muốn gửi gắm điều gì qua hai câu thơ cuối bài?

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Chung sống yêu thương*

- (a) Tìm đọc bản tin:

Gợi ý:

★ Về một hoạt động thiện nguyện

★ Về trường học xanh – sạch – đẹp

★ Về một trải nghiệm thú vị

?



- (b) Ghi chép và trang trí Nhật kí đọc sách.



- c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bản tin đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Những điều em hiểu biết thêm.
- Suy nghĩ, cảm xúc của em sau khi đọc bản tin.
- ?

- d. Ghi chép tóm tắt một bản tin được bạn chia sẻ bằng sơ đồ.

Thông tin 1

Thông tin 2

?

- (e) Đọc một bản tin được bạn chia sẻ mà em thích.



Kết từ

1. Mỗi từ in đậm trong đoạn văn sau được dùng để làm gì?

Chú chim sâu vui cùng vườn cây **và** các loài chim bạn. **Nhưng** trong trí nhớ thơ ngây **của** chú còn mãi sáng ngời hình ảnh một cảnh hoa mạn trắng, biết nở cuối đông **để** báo trước mùa xuân tới.

Nguyễn Kiên

2. Trong mỗi câu sau, các từ in đậm có tác dụng gì?

- Vi** rùa biết mình chậm chạp **nên** nó cố sức chạy thật nhanh.
- Nếu** trời mưa to **thì** buổi cắm trại của chúng tôi sẽ phải hoãn lại.



Kết từ là từ nối các từ ngữ hoặc các câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ hoặc các câu đó với nhau.

Một số kết từ thường dùng: *và, với, hoặc, của, mà, để, về,...*

Một số cặp kết từ thường dùng: *vì ... nên ..., nếu ... thì ..., không những ... mà còn ...,...*

3. Tìm kết từ trong mỗi đoạn văn sau:

- Chị Na nhắc ba đôi dép mới, khẽ nói:
– Đây là đôi của anh cả, còn đây là của chị em mình. Mẹ bảo mừng một mới được đi. Nhưng giờ mình đi thử một tí rồi lại cất lên.

Theo Cao Nguyệt Nguyên

- Trăng cuối tháng vàng và nhọn như một chiếc ngà non đã ló ra khỏi đỉnh núi. Trời đầy sao. Gió lộng trên những ngọn cây cao nhưng trong rừng thì hoàn toàn yên tĩnh. Hoa lá, quả chín, những vật nắm ẩm ướt đua nhau tỏa mùi thơm. Những đốm sáng lân tân trên gỗ và trên lá mục lấp lánh.

Theo Vũ Hùng

4. Chọn cặp kết từ phù hợp trong khung thay cho hai trong mỗi câu sau:

Tuy ... nhưng ...

Nhờ ... nên ...

Nếu ... thì ...

-  chăm chỉ luyện tập  đội bóng đá nữ của lớp 5C đã đoạt giải Nhất.
-  trời ẩm dần lên  những ruộng mạ sẽ lên xanh mướt.
-  trời còn mù sương  đám thanh niên trong làng đã í ới gọi nhau lên nương.

5. Đặt câu giới thiệu về một bài hát mà em thích, trong đó có sử dụng kết từ. Chỉ rõ kết từ và tác dụng của nó.



Trả bài văn kể chuyện sáng tạo

(Bài viết số 1)

Đề bài: Viết bài văn kể lại câu chuyện “Sự tích cây thi là” với những chi tiết sáng tạo.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

- Bài viết đủ ba phần.
- Kể đầy đủ các sự việc chính của câu chuyện.
- Thêm được những chi tiết hay, thể hiện sự sáng tạo ở một sự việc.
- ?

Hạn chế:

- Cấu tạo.
- Các chi tiết sáng tạo chưa hấp dẫn.
- Dùng từ, viết câu.
- ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết.

Cấu tạo

Trình tự kể

Dùng từ

Viết câu

?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn.

Mở bài

- Cách dẫn dắt vào câu chuyện.
- ?

Thân bài

- Cách chọn lọc, sắp xếp các chi tiết.
- Thêm chi tiết sáng tạo hợp lí, làm nổi bật tính cách của nhân vật hoặc nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.
- Lời kể sinh động, hấp dẫn.
- ?

Kết bài

- Cách kết thúc ấn tượng.
- ?

b. Những điều em có thể điều chỉnh để bài viết hay hơn.

Phát triển ý thể hiện sự sáng tạo đối với sự việc đã chọn.

Chỉnh sửa từ ngữ, diễn đạt.

?

4. Viết lại một đoạn trong bài đã viết cho hay hơn bằng cách thay thế từ ngữ hoặc thêm vào một số chi tiết sáng tạo.

Vận dụng

Trao đổi với bạn về một việc có ích mà em có thể làm cho cộng đồng.

Khởi động

Chia sẻ cảm xúc của em khi nghe hoặc đọc đoạn lời bài hát “Bạn ơi hãy lắng nghe”:

Hỡi bạn ơi cùng nhau lắng nghe
Tiếng dòng suối ngoài xa thì thào
Tiếng đàn cá vui đùa đáy cát
Tiếng làn sóng trôi xuôi ào ào.

Dân ca Ba Na – *Sưu tầm, dịch lời: Tô Ngọc Thanh*

Khám phá và luyện tập



Đọc

Hãy lắng nghe

Hãy lắng nghe tiếng gió trên bãi mía. Đó là tiếng xào xạc nhẹ nhẹ của không gian. Hãy lắng nghe tiếng gió trên trà lúa, đó là tiếng thì thầm của ẩm no. Tiếng sóng vỗ vào ghềnh đá cản cù suốt ngày này sang tháng khác. Tiếng mưa rào rào như bước chân người đi vội. Tiếng con chim tu hú báo hiệu mùa hè khắc khoải, con chim vút vọt gọi mưa giữa khi trời trong sáng, con cu cườm đánh thức những buổi trưa im vắng đầy ngái ngủ. Con cuốc gõ vào mùa hè buồn thắm bao nhiêu thì con chim sơn ca hót véo von, lạnh lớt, rộn rã bấy nhiêu...

Hãy lắng nghe tiếng của thiên nhiên, của quê hương cứ reo lên, hát lên hằng ngày quanh ta. Cây cỏ, chim muông, cá tiếng mưa, tiếng nắng,... lúc nào cũng thắm thì, lao xao, náo nức, tí tách,...

Bạn ơi, nếu bạn lắng nghe, bạn sẽ tìm ra được bao điều mới lạ, giống như được nghe một bản hoà nhạc, mỗi âm thanh của mỗi cây đàn đều mang cá tính riêng của mình. Nhưng tất cả hoà vào nhau tạo thành cái diệu kì, nâng hồn ta lên, đầy mê thích.

Theo Băng Sơn



- **Trà:** (nghĩa trong bài) tập hợp những cây cùng loại, cùng gieo trồng và thu hoạch trong một thời gian, một đợt.
- **Chim vít vịt** (chim tìm vẹt): loài chim nhỏ, có tiếng kêu rất đa diết.

?

1. Cách tả tiếng sóng, tiếng gió, tiếng mưa ở đoạn đầu có gì thú vị?
2. Tiếng của mỗi loài chim được nhắc đến ở đoạn đầu được tả bằng những từ ngữ nào?
3. "Tiếng của thiên nhiên, của quê hương" được tả ở đoạn 2 gợi cho em cảm xúc gì?
4. Tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì đến người đọc qua đoạn 3?
5. Em thích âm thanh nào được tả trong bài? Vì sao?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ Hạnh phúc

1. Thực hiện yêu cầu:

- a. Tìm 2 – 3 từ đồng nghĩa và 2 – 3 từ có nghĩa trái ngược với từ "hạnh phúc".
- b. Đặt một câu với từ "hạnh phúc".

2. Đọc các từ trong khung và thực hiện yêu cầu:

phúc hậu, phúc khảo, phúc lợi,
phúc đức, phúc lộc, phúc tra, phúc đáp

- a. Tìm các từ chứa "phúc" có nghĩa là "tốt lành, may mắn".
- b. Đặt câu với hai từ tìm được ở bài tập a.

3. Đọc các thành ngữ, tục ngữ sau và thực hiện yêu cầu:

Trên thuận, dưới hoà.

Chân cứng đá mềm.

Kính già, yêu trẻ.

Chị ngã, em nâng.

Góp gió thành bão.

Trong ấm ngoài êm.

- a. Những thành ngữ, tục ngữ nào có nội dung nói về những biểu hiện của gia đình hạnh phúc.
- b. Đặt câu với một thành ngữ hoặc tục ngữ tìm được ở bài tập a.

4. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) chia sẻ niềm vui của em khi làm được một việc tốt.



Viết

Viết bài văn kể chuyện sáng tạo

(Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích đã nghe, đã đọc mà em yêu thích với những chi tiết sáng tạo.

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở trang 108.

Lưu ý:

Mở bài

Chọn cách giới thiệu câu chuyện hấp dẫn:

- Liên hệ từ một vấn đề có liên quan.
- Kết nối từ một câu thơ, câu hát,...
- ?

Thân bài

- Kể lại câu chuyện theo một trình tự hợp lí.
- Chọn một sự việc, thêm vào một số chi tiết sáng tạo nhưng không làm thay đổi nội dung, ý nghĩa của câu chuyện:
 - + Tả ngoại hình của các nhân vật.
 - + Kể hành động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật.
 - + ?

Kết bài

Chọn cách kết bài ấn tượng:

- Nêu kết thúc của câu chuyện.
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện.
- ?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:



Trình tự các sự việc

Dùng từ, viết câu

Chi tiết sáng tạo

Chính tả

?



Vận dụng

Ghi lại các từ ngữ gợi tả âm thanh có trong bài “Hãy lắng nghe”.

CỘNG ĐỒNG GẮN BÓ

Tuần
14

Bài
1

Tiếng rao đêm

Khởi động

Kể về một việc làm của bạn bè, người thân,... để giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Tiếng rao đêm

Gần như đêm nào tôi cũng nghe thấy tiếng rao ấy: “Bánh... giò... ồ... ồ...!”. Tiếng rao đều đều, khàn khàn kéo dài trong đêm khuya tĩnh mịch, nghe buồn não ruột.

Rồi một đêm, vừa thiếp đi, tôi bỗng giật mình vì những tiếng la: “Cháy! Cháy nhà!”...

Ngôi nhà đầu hẻm đang bốc lửa phừng phừng. Tiếng kêu cứu thảm thiết vọng lại. Trong ánh lửa, tôi thấy một bóng người cao, gầy, khập khiễng chạy tới ngôi nhà cháy, xô cánh cửa đổ rầm. Mấy người trong nhà vọt ra, khung cửa ập xuống, khói bụi mịt mù...

Rồi từ trong nhà, vẳng cái bóng cao, gầy, khập khiễng ấy lom khom như đang che chở vật gì, phóng thẳng ra đường.

Qua khỏi thềm nhà, người đó vừa té quỵ thì một cây rầm sập xuống. Mọi người xô đến. Ai nấy bàng hoàng vì trong cái bọc chần còn vương khói mà người ấy đang ôm khư khư là một đứa bé mặt mày đen nhẻm, thất thần, khóc không thành tiếng. Mọi người khiêng người đàn ông ra xa. Người anh mềm nhũn. Người ta cấp cứu cho anh. Ai đó thẳng thốt kêu: “Ồ... này!”, rồi cầm cái chân cứng ngắc của nạn nhân giơ lên: thì ra là một cái chân gỗ.



Người ta lần tìm tung tích nạn nhân. Anh công an lấy ra từ túi áo nạn nhân một mớ giấy tờ. Ai nấy bàng hoàng khi thấy trong xấp giấy một tấm thẻ thương binh. Bấy giờ người ta mới để ý tới chiếc xe đạp nằm lẫn lóc ở góc tường và những chiếc bánh giò tung toé... Thì ra người bán bánh giò là một thương binh. Chính anh đã phát hiện ra đám cháy, đã báo động và cứu một gia đình.

Vừa lúc đó, chiếc xe cấp cứu ào tới chở nạn nhân đi...

Theo Nguyễn Lê Tín Nhân

Cây râm: thanh vật liệu cứng, chắc, đỡ các bộ phận trên mái nhà.

- ?
1. Đám cháy xảy ra vào lúc nào? Ở đâu?
 2. Người bán bánh giò đã làm những gì khi phát hiện ra đám cháy? Những việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?
 3. Những chi tiết nào gây bất ngờ cho mọi người?
 4. Câu chuyện gợi ra cho em những suy nghĩ gì về ý thức, trách nhiệm của mỗi người dân đối với cộng đồng?
 5. Đặt một tên khác cho bài đọc và giải thích lí do em chọn tên đó.



Viết tóm tắt câu chuyện bằng 4 – 5 câu.



Luyện từ và câu

Luyện tập về kết từ

1. Chọn một kết từ phù hợp trong khung thay cho mỗi  trong các đoạn văn sau:

a.  của, như, và 

Bãi ngô  hợp tác xã quê em ngày càng xanh tốt. Mỏi dạo nào, những cây ngô còn lấm tấm  mạ non. Thế mà chỉ ít lâu sau, ngô đã thành cây rung rung trước gió  nắng.

Theo Nguyễn Hồng

b.  của, và, nhưng, vì, để 

Những bông hoa màu xanh lộng lẫy dưới ánh nắng mặt trời buổi sáng. Chỉ giờ tay định hái,  em bỗng chần chừ  không ai được ngắt hoa trong vườn trường. Mọi người vun trồng  chỉ đến đây  ngắm vẻ đẹp  hoa.

Phỏng theo Xu-khôm-lin-xki, Mạnh Hường dịch

2. Tìm kết từ phù hợp thay cho ☼ trong mỗi câu sau:

- a. Tôi ☼ Mai học lớp 5A.
- b. Những quả sầu riêng ☼ những chú nhím xanh đeo đầy cành.
- c. Góc sáng tạo ☼ lớp em có thêm nhiều bức vẽ đẹp ☼ nhiều bài thơ ngộ nghĩnh.
- d. ☼ đôi bàn tay khéo léo và trí tưởng tượng phong phú, người thợ thủ công đã tạo ra những sản phẩm mỹ nghệ độc đáo ☼ tinh xảo.

3. Thay ☼ bằng từ ngữ phù hợp để hoàn chỉnh các câu sau:

- a. Nam thích đọc truyện và ☼.
- b. Nam thích đọc truyện để ☼.
- c. Nam thích đọc truyện của ☼.

4. Đặt 2 – 3 câu giới thiệu về một bài thơ mà em thích, trong đó có sử dụng kết từ.



Viết

Bài văn kể chuyện sáng tạo (tiếp theo)

1. Đọc truyện “Sự tích hoa bìm bịp” và bài văn kể lại câu chuyện “Sự tích hoa bìm bịp” của bạn Hương Thu rồi thực hiện yêu cầu:

Sự tích hoa bìm bịp

Ngày xưa, các loài hoa chưa có màu sắc như bây giờ. Bìm bịp cũng vậy.

Một hôm, bìm bịp nhìn thấy một cô tiên mặc váy áo nhiều màu sắc từ trên trời bay xuống. Nó cố vươn mình lên để ngắm cô tiên. Thấy vậy, cô tiên hỏi:

– Bìm bịp có thích màu áo của cô không?

Bìm bịp trả lời:

– Cháu thích lắm, nhất là màu tím ạ!

Cô tiên dịu dàng:

– Cô sẽ cho cháu bốn viên ngọc có thể hoá phép ra các màu yêu thích.

Nhận những viên ngọc quý, bìm bịp cảm ơn cô tiên rồi vươn lên cao.

Thấy trên giàn có chùm nụ mướp, nó tung viên ngọc vàng lên. Nụ mướp nở ra một đám hoa vàng rực rỡ.

Bìm bịp nghiêng người xuống, thấy mấy cây mào gà sắp nở hoa, nó liền tung lên viên ngọc màu đỏ. Thế là mào gà khoe sắc hoa thắm đỏ.



Bìm bịp nhìn lên trời, bắt gặp toàn mây trắng. Nó nghĩ thầm: “Phải điểm thêm màu mây xanh mới được!”. Nó tung lên trời viên ngọc thứ ba. Thoắt cái, bầu trời trở nên biếc xanh.

Bìm bịp chỉ còn lại viên ngọc màu tím, màu mà nó thích nhất. Nó liền tung viên ngọc tím lên đầu mình. Tức thì, bìm bịp đơm những nụ hoa tím ngắt.

Theo Truyện cổ tích Việt Nam

Sự tích hoa bìm bịp

Sáng sớm, tôi vươn mình đón những tia nắng đầu tiên. Nhìn chiếc áo tím biêng biếc dưới ánh mặt trời, lòng tôi hân hoan. Chuyện xảy ra đối với tôi như một giấc mơ.

Tôi là bìm bịp. Tôi sống cùng với anh mướp và chị mào gà trong một khu vườn nhỏ. Hôm ấy, khi đang vui đùa với các bạn, tôi nhìn thấy một cô tiên mặc một bộ váy áo màu sắc rực rỡ từ trên trời bay xuống. Thấy cô tiên xinh đẹp, tôi cố vươn mình lên để nhìn ngắm. Thấy vậy, cô tiên lại gần tôi và hỏi:

– Bìm bịp có thích màu áo của cô không?

Tôi rụt rè:

– Châu thích lắm, nhất là màu tím ạ!

Cô tiên dịu dàng:

– Cô sẽ cho cháu bốn viên ngọc có thể hoá phép ra các màu yêu thích.

Tôi sung sướng nói lời cảm ơn cô tiên rồi vươn lên cao.

Gặp anh mướp ở trên giàn, tôi tặng anh viên ngọc vàng. Anh mướp vươn tay ra đỡ lấy viên ngọc, tức thì, những nụ mướp xinh xắn bung nở những cánh vàng rực rỡ.

Rời nhà anh mướp, tôi ghé thăm mấy chị mào gà sắp nở hoa. Nhận viên ngọc màu đỏ tôi tặng, mào gà kiêu hãnh khoe sắc hoa thắm đỏ.



Tôi vui sướng ngẩng đầu lên. Lúc này, trên đầu tôi là bầu trời với những đám mây trắng bồng bênh trôi. Tôi thầm nghĩ: “Nếu những đám mây có màu xanh thì thật tuyệt!”. Tôi tung lên trời viên ngọc thứ ba. Thoắt cái, bầu trời trở nên biếc xanh.

Lúc ấy, trên tay tôi chỉ còn lại duy nhất viên ngọc màu tím, màu mà tôi thích nhất. Tôi quyết định gắn viên ngọc tím lên đầu mình. Tức thì, những nụ hoa bé xinh trên áo tôi đơm màu tím ngất.

Tôi, anh mướp và chị mào gà sung sướng nắm tay nhau vui hát.

Từ đó, chúng tôi hứa sẽ cùng nhau đem những sắc màu rực rỡ làm đẹp cho cuộc sống mến yêu.

Hương Thu

a. Tìm hiểu về cách bạn Hương Thu kể lại câu chuyện:

- Bạn xưng hô như thế nào khi kể chuyện?
- Khi đặt mình vào vai nhân vật, bạn có những lời nói, ý nghĩ, hành động,... hoặc thể hiện tình cảm, cảm xúc gì?
- Những lời nói, ý nghĩ, hành động,... đó có phù hợp với nhân vật bạn mượn lời để kể hay không? Vì sao?

b. So sánh hai bài viết theo các tiêu chí:

- Người kể chuyện.
- Nội dung của câu chuyện.
- Ý nghĩa của câu chuyện.



Bài văn kể chuyện sáng tạo còn được viết bằng cách mượn lời của một nhân vật trong câu chuyện để kể lại câu chuyện đó.

Khi kể chuyện bằng lời của một nhân vật, có thể xưng *tôi, tớ*,... và đặt mình vào vai nhân vật để thể hiện lời nói, ý nghĩ hoặc bày tỏ ý kiến nhận xét, đánh giá,... phù hợp.

2. Cùng bạn trao đổi: Em có thể mượn lời của nhân vật nào khác để kể lại câu chuyện “Sự tích hoa bìm bịp”? Khi mượn lời của nhân vật đó, em cần lưu ý những gì?



Xưng hô

Lời nói, ý nghĩ

Hành động

?

Vận dụng

Kể lại câu chuyện “Tiếng rao đêm” cho người thân.

Khởi động

Giới thiệu về một trung tâm hoặc một nhà văn hoá dành cho thiếu nhi mà em biết.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Một ngày ở Đê Ba

Sáng sớm, sương phủ dày như nước biển. Đỉnh Đê Ba nổi lên như một hòn đảo. Sương tan dần. Các chóp núi lần lượt hiện lên. Sương lượn lờ dưới các chân núi như những dải lụa. Cả thung lũng như một bức tranh thủy mặc. Làng mới định cư bưng lên trong nắng sớm. Những sinh hoạt đầu tiên của một ngày bắt đầu. Thanh niên ra rừng gỡ bẫy gà, bẫy chim. Phụ nữ quây quần giặt giũ bên những giếng nước mới đào. Các em nhỏ đùa vui trước nhà sàn. Các cụ già trong làng chụm đầu bên những ché rượu cần. Các bà, các chị sửa soạn khung cửi dệt vải.

Buổi trưa, trời xanh ngắt, cao vợi vợi. Nắng to nhưng không gay gắt. Gió từ đồng bằng miền biển thổi lên mát mẻ, dễ chịu. Buổi trưa trong làng thường vắng. Đồng bào đi làm ruộng, làm rẫy tập thể đến chiều mới về.

Rừng chiều Đê Ba nổi lên sừng sững. Nắng nhạt dần làm sáng lên những cụm bông lau trong gió. Trên những bắp ngô, mớ rau non trắng như cước... Sương lam nhẹ bò trên các sườn núi. Mặt trời gác bóng, những tia nắng hắt lên các vòm cây...

Buổi tối ở làng thật là vui. Lứa thanh niên ca hát, nhảy múa. Tiếng chiêng, tiếng cồng, tiếng đàn t'rưng dìu dặt vang lên.

Theo Đinh Trung



- **Đê Ba:** tên một ngôi làng ở xã Tư Tung, huyện K'bang, tỉnh Gia Lai.
- **Ché:** đồ đựng bằng sành, sứ, thân tròn giữa phình to, miệng loe và có nắp đậy, thường dùng để đựng rượu.
- **Gác bóng:** chỉ mặt trời lúc xế chiều.

?

1. Đình Đê Ba vào sáng sớm được so sánh với sự vật nào? Vì sao?
2. Tác giả dùng những từ ngữ, hình ảnh nào để tả sự thay đổi của sương và nắng vào các buổi trong ngày?
3. Cuộc sống, sinh hoạt của những người dân ở Đê Ba vào mỗi buổi trong ngày diễn ra như thế nào?
4. Nêu cảm nhận của em về cuộc sống, sinh hoạt của người dân ở Đê Ba.



Nói và nghe

Trao đổi ý kiến với người thân Chung tay vì cộng đồng

1. Đọc đoạn trao đổi của bạn Dũng với bố mẹ và trả lời câu hỏi:

Bố mẹ ơi, trường con tổ chức một số hoạt động thiện nguyện chủ đề *Thắp sáng ước mơ*. Bố mẹ cho con tham gia được không ạ?

Bố mẹ không phản đối. Nhưng theo bố mẹ, con cần suy nghĩ kĩ. Nếu tham gia hoạt động này, con sẽ phải cắt hoặc giảm thời gian của các hoạt động khác đấy.



- a. Bạn Dũng xin bố mẹ làm gì?
- b. Bố mẹ trả lời bạn ra sao?

2. Cùng bạn đóng vai, thực hiện tiếp cuộc trao đổi để thuyết phục bố mẹ đồng ý cho tham gia hoạt động thiện nguyện.

Gợi ý:

a. Xác định mục đích trao đổi: Giúp bố mẹ hiểu rõ hơn về hoạt động muốn tham gia và nguyện vọng của mình để bố mẹ ủng hộ nguyện vọng đó.

b. Hình dung những khó khăn mà bố mẹ có thể nêu ra để tìm cách giải đáp.

Chưa có nhiều kinh nghiệm về việc tham gia các hoạt động thiện nguyện.

Giảm bớt thời gian dành cho các hoạt động khác.

?



Viết

**Luyện tập tìm ý, lập dàn ý
cho bài văn kể chuyện sáng tạo
(tiếp theo)**

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe mà em thích bằng lời của một nhân vật trong câu chuyện đó.

1. Nhớ lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe mà em thích.

- a. Em thích câu chuyện nào?
- b. Câu chuyện đó có những nhân vật nào?
- c. Ghi tóm tắt các sự việc của câu chuyện.

2. Chia sẻ với bạn:

- a. Em chọn kể lại câu chuyện bằng lời của nhân vật nào?
- b. Khi kể lại câu chuyện bằng lời của nhân vật đó, em xưng hô như thế nào?
- c. Em cần chú ý điều gì khi kể lại câu chuyện bằng lời của nhân vật đó?

Đặt mình vào vai nhân vật để thể hiện lời nói, ý nghĩ, hành động,... phù hợp với sự việc.

Đặt mình vào vai nhân vật để bày tỏ tình cảm, cảm xúc với các nhân vật, sự việc.

?

3. Dựa vào bài tập 1, bài tập 2 và các gợi ý, lập dàn ý cho bài văn.

Mở bài

Giới thiệu câu chuyện:

- Người kể chuyện.
- Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.
- ?



Thân bài

- Chọn lời xưng hô phù hợp.
- Kể lại các sự việc theo một trình tự hợp lí.

Sự việc 1

Diễn biến

Kết quả

Sự việc 2

Diễn biến

Kết quả

Sự việc 3: ?

- Đặt mình vào vai nhân vật để thể hiện lời nói, ý nghĩ, hành động,... hoặc bày tỏ tình cảm, cảm xúc phù hợp.

Kết bài

- Nêu kết thúc của câu chuyện.
- Đặt mình vào vai nhân vật để bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện hoặc rút ra bài học, ý nghĩa.
- ?

Vận dụng

Kể tên và nêu ý nghĩa của 1 – 2 hoạt động cộng đồng ở nơi em sống.



Sinh hoạt hè



Tổng vệ sinh khu phố



?

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một lễ hội truyền thống mà em biết hoặc đã từng tham dự.

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc các bài ca dao:

Giỗ Tổ Hùng Vương



Ca dao về lễ hội

1. Ai về Phú Thọ cùng ta,
Vui ngày Giỗ Tổ tháng Ba mừng mười.
Dù ai đi ngược về xuôi,
Nhớ về Giỗ Tổ mừng mười tháng Ba.

*

2. Ai là con cháu Rồng Tiên,
Tháng Hai mở hội Trường Yên thì về.
Về thăm đất cũ Đình Lê,
Non xanh, nước biếc bốn bề như xưa.

Lễ hội Trường Yên





Hội đua thuyền

3. Năm làng bắt mái chèo bơi
 Chèo từ làng Phú tới nơi làng Hồng
 Nước lên như cánh chim tung
 Năm làng năm lá cờ chong một lèo
 Trên bờ trống thúc người reo
 Dưới sông “dồ huậy” tay chèo lanh lanh.

*

4. Vui gì bằng lễ Nghinh Ông
 Đèn hoa, pháo nổ ngập sông ánh trời.

*

5. Ai về Châu Đốc đừng quên
 Nhớ vào Bảy Núi mà xem đua bò.

Ca dao Việt Nam



Lễ Nghinh Ông



Hội đua bò

Chân trời sáng tạo

- **Năm làng** (Phú Văn, Đắc Châu, Thọ Sơn, Yên Tân, Mỹ Châu): các làng thuộc xã Thiệu Châu (nay là xã Tân Châu), huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Ngày xưa, năm làng có hội bơi thuyền trên sông Chu.
- **Làng Hồng** (làng Hồng Đồ): làng thuộc xã Thiệu Đô (nay là thị trấn Thiệu Hoá), huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.
- **Chong**: để ở vị trí sẵn sàng, hướng thẳng về một mục tiêu nào đó.
- **Một lèo**: một mạch.
- **Dồ huậy**: tiếng hò theo nhịp của đồng người để khích lệ, tạo sức mạnh.
- **Lanh lanh**: nhanh nhanh.

?

1. Hai bài ca dao đầu tiên nói về những lễ hội nào? Mỗi lễ hội này gọi cho em nhớ về những vị vua nào?
 2. Hội đua thuyền trong bài ca dao 3 được tổ chức ở đâu? Cuộc đua được mô tả có gì thú vị?
 3. Lễ Nghinh Ông được miêu tả như thế nào? Lễ này thường được tổ chức ở những vùng miền nào của nước ta?
 4. Hội đua bò được tổ chức ở đâu? Quan sát tranh, nói 1 – 2 câu về không khí ngày hội.
 5. Những lễ hội được nói đến trong bài đọc giúp em hiểu thêm điều gì về đất nước, con người Việt Nam?
- ★ Học thuộc lòng 3 – 4 bài ca dao em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm Cộng đồng gần bó

(a) Tìm đọc bài thơ, đồng dao, ca dao,...:

Gợi ý:



Về tình cảm gia đình

- Đồng dao tặng mẹ tặng ba
Nguyễn Trọng Tạo
- Bầm ơi
Tố Hữu



Về tình bạn, tình thầy trò

- Buổi học cuối cùng
Nguyễn Thị Mai
- Mây và gió
Minh Huệ



Về mối quan hệ với cộng đồng

- Gà trống và cáo
La Phong-ten,
Nguyễn Minh lược dịch
- Hành trình của bầy ong
Nguyễn Đức Mậu



?



(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài thơ, đồng dao, ca dao,... đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Từ ngữ dùng hay.
- Điều tâm đắc khi đọc bài thơ, đồng dao, ca dao,... và giải thích lí do.
- ?

d. Ghi lại một đoạn mà em thích trong bài thơ, đồng dao, ca dao,... được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một bài thơ, đồng dao, ca dao,... được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Luyện tập về kết từ

1. Tìm cặp kết từ trong mỗi câu sau:

- Hễ trăng có quầng rõ nét thì trời sẽ không mưa.
- Không những dè dặt mưu trí mà nó còn rất dũng cảm.
- Vì kiến nghe tin sư tử đau tai nên nó sốt sắng đến thăm.
- Tuy mùa xuân chưa về nhưng trên những cành cây đã lấm tấm lộc non.

2. Chọn một cặp kết từ phù hợp thay cho hai  trong mỗi câu sau:

-  Nhờ ... nên ...  Tuy ... nhưng ...  Giá mà ... thì ...

-  nhà ở xa trường  bạn Lan luôn đi học đúng giờ.
-  ngựa con nghe lời bố  chú không phải bỏ cuộc chạy đua giữa chừng.
-  các bác sĩ tận tình chăm sóc  bạn ấy đã nhanh chóng bình phục.

3. Có thể thay hai  trong câu sau bằng những cặp kết từ nào? Khi sử dụng mỗi cặp kết từ đó, mối quan hệ về nghĩa giữa hai vế câu thay đổi như thế nào?

 mưa nhiều  vườn rau xanh tốt.

4. Viết 2 – 3 câu giới thiệu về một lễ hội mà em biết, trong đó có câu sử dụng cặp kết từ.



Viết

Trà bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 2)

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích đã nghe, đã đọc mà em yêu thích với những chi tiết sáng tạo.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

- Kể đầy đủ các sự việc theo một trình tự hợp lí.
- Chọn được một sự việc, thêm vào những chi tiết sáng tạo nhưng không làm thay đổi nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
- Diễn đạt gãy gọn, giàu cảm xúc.
- ?

Hạn chế:

- Sắp xếp các sự việc chưa hợp lí.
- Một số chi tiết sáng tạo chưa phù hợp.
- Còn mắc lỗi dùng từ, viết câu.
- ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết.

Cấu tạo

Sắp xếp ý

Diễn đạt

Chính tả

?

3. Viết lại đoạn văn kể lại sự việc chính của câu chuyện cho hay hơn.

Gợi ý:

Thêm vào chi tiết tả ngoại hình của nhân vật.

Thêm vào lời nói, ý nghĩ, hành động,... phù hợp với sự việc.

Bày tỏ tình cảm, cảm xúc với nhân vật, sự việc.

?

4. Bình chọn bài văn kể chuyện có nhiều chi tiết hấp dẫn.

Vận dụng

1. Sưu tầm 1 – 2 bài ca dao về lễ hội.

2. Tìm hiểu thêm thông tin về lễ hội được nhắc đến trong bài ca dao.

Khởi động

Quan sát tranh minh hoạ bài đọc và cùng bạn trao đổi:

- Tranh vẽ cảnh ở đâu? Vào mùa nào?
- Cảnh vật trong tranh có gì đặc biệt?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Ngày xuân Phổ Cáo

Tôi đến bản Lán Xi, xã Phổ Cáo vào một ngày xuân. Những nương cải mè hoa nở vàng tươi lối đi như nõ nước đón xuân sang. Bên ruộng còn nâu màu đất mới, mỗi người một việc, cày bừa xới đất. Gió xuân mang khói trắng về trời. Phía sau, dãy núi như đang nằm lặng chờ thời khắc lộc biếc chồi non bừng sắc nắng.

Tôi lặng lẽ bước qua những con đường đất, tìm đến nơi có khói đốt bốc lên làm mờ nhoè, bằng lăng cả những đồi thông chọc thẳng bầu trời. Khói đốt rơm rạ buổi chiều dường như khiến khung cảnh trở nên gần gũi. Xa xa, những dãy sa mộc xanh thẫm đang vươn dọc bầu trời như tường thành hiền ngang che chở cho bản làng xứ núi.

Mùa này, củ cải đã to tướng nằm vùi xuống đất nâu, rồi trở mình nhô lên đón nắng xuân hiền hoà. Vài người đàn ông đang lo dắt bò cày xới. Một người đàn bà cúi húi đốt nương. Cạnh nhà, vài đụn rơm đã chất cao hơn cả bờ rào đá. Thỉnh thoảng, tôi cũng chẳng rõ là mây hay là khói đang bay ngang tay mình. Khung cảnh cứ yên bình đến thế, nhẹ nhàng đến thế. Tôi chỉ muốn ngồi lại bên hiên căn nhà vắng, nhìn ngắm mãi buổi chiều thanh thang.

Theo Nguyễn Hạnh Hà My



- **Phổ Cáo:** một xã thuộc huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang.
- **Sa mộc** (còn gọi là sa mu): loài cây thân gỗ, lá kim, thân thẳng tắp, tán hình nón, cành ngang thành từng tầng.
- **Cải mào:** một loại cải có nhiều ở vùng núi phía Bắc, được trồng ven các nương ngô, lúa.
- **Bằng lăng:** lờ mờ, chập chờn, không rõ nét.

- ?
1. Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả cảnh thiên nhiên ở bản Lán Xi vào ngày xuân.
 2. Những đôi thông và những dãy sa mộc được tả có gì đẹp?
 3. Tìm trong đoạn 3 những hình ảnh làm nên sự yên bình của bản Lán Xi?
- Thiên nhiên

Con người

?
4. Đặt một tên khác cho bài đọc và giải thích lí do em chọn tên đó.



Luyện từ và câu

Luyện tập về kết từ

1. Chọn một kết từ phù hợp trong ngoặc đơn thay cho mỗi trong đoạn văn sau:

Mùa này mít đang xuống quả, mận đang nở hoa trắng (nên, và) ổi đã cho những trái chín đầu mùa. Bên dưới cái tầng xanh thứ nhất đó là giàn treo (của, như) bí, bầu và khổ qua.

Theo Hữu Thịnh

2. Tìm cặp kết từ phù hợp thay cho hai trong mỗi câu sau:
 - a. trời mưa to mọi người vẫn đến đúng giờ.
 - b. rừng cây xanh tốt chim chóc kéo nhau về làm tổ.
 - c. em chăm chỉ đọc sách em sẽ biết thêm nhiều điều bổ ích.

3. Đặt câu với mỗi cặp kết từ sau:

Tuy ... nhưng ...

Giá mà ... thì ...

Chẳng những ... mà còn ...

4. Viết 2 – 3 câu về ngày xuân ở xã Phổ Cáo, trong đó có sử dụng ít nhất một cặp kết từ.



Viết

Viết bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 3)

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe mà em thích bằng lời của một nhân vật trong câu chuyện đó.

1. Viết bài văn dựa vào dàn ý đã lập ở trang 124.

Lưu ý:

Mở bài

Giới thiệu câu chuyện:

- Người kể chuyện.
- Hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.
- ?

Thân bài

- Chọn lời xưng hô phù hợp.
- Kể lại diễn biến của câu chuyện theo một trình tự hợp lí:

Sự việc 1

Kết quả

Sự việc 2

Kết quả

Sự việc 3: ?

- Đặt mình vào vai nhân vật:
 - + Thể hiện lời nói, ý nghĩ,... phù hợp.
 - + Nhận xét, đánh giá về các nhân vật, sự việc.
 - + ?

Kết bài

- Nêu kết thúc của câu chuyện.
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người kể chuyện về nội dung hoặc ý nghĩa của câu chuyện.
- ?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:

Từ xưng hô

Lời nói, ý nghĩ

Suy nghĩ, cảm xúc

Chính tả

?

Vận dụng

Chia sẻ với người thân những điều thú vị ở Phố Cáo vào ngày xuân.

Khởi động

Kể tên 2 – 3 việc làm thể hiện sự quan tâm đến người cao tuổi.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Những lá thư

“Chỉ còn chỗ cụ Mát-xu-đa Ya-e-nô.”
Bác bưu tá Ao-ki Đai-ki-chi lên xe, hướng
về ngôi nhà ở rìa làng.

Cụ Ya-e-nô sống một mình. Bác
Ao-ki nhớ mãi lần đầu tiên bác tới
phát thư.

– Cụ ơi, cụ có thư! – Bác vừa
đánh tiếng thì cụ Ya-e-nô từ trong
nhà đi ra.

– Ô, bác bưu tá mới phải không?
Bác uống với tôi chén trà nhé!

– Cháu cảm ơn cụ! – Bác Ao-ki
đang khát nên vào dùng trà.

Cụ mang hết món này đến món
khác ra mời. Bác Ao-ki ăn đến no
mới về.

Hôm nay, bác Ao-ki cũng gọi:

– Cụ Ya-e-nô ơi, cụ có thư ạ!

Cụ Ya-e-nô đi ra và lại mời bác
vào uống trà. Bác Ao-ki lại ăn đến
no, trò chuyện với cụ rồi ra về.



Kể từ đó, cứ tới nhà cụ Ya-e-nô phát thư, bác lại dùng bữa và nói chuyện với bà cụ.

Một hôm, bác Ao-ki hỏi đồng nghiệp:

– Tôi thấy cụ Ya-e-nô sống ở rìa làng hay có thư. Rốt cuộc thì ai gửi nhỉ?

– Anh mới đến nên không biết là phải. Những lá thư đó là do cụ Ya-e-nô tự gửi đấy. Niềm vui của cụ ấy là cùng bưu tá uống trà!

Bác Ao-ki trầm tư suy nghĩ. Đêm ấy, bác viết gì đó tới tận khuya. Sáng ra, bác bỏ một bức thư vào hòm thư của bưu điện.

Thế rồi, hôm sau, bác Ao-ki tới chỗ cụ Ya-e-nô.

– Cụ ơi, cụ có thư!

Cụ Ya-e-nô đi ra, vẻ mặt lầy lăm lăm. Hôm nay chắc chắn không có thư tới cơ mà...

Nhìn thấy tên người gửi là Ao-ki Đai-ki-chi, cụ vội vàng mở phong bì, rút lá thư ra.

"Cháu chào cụ Ya-e-nô. Lúc nào cháu cũng được uống trà và ăn món ngon của cụ. Món ăn cụ làm ngon lắm. Từ giờ, cho cháu lại được tiếp tục làm phiên cụ. Cụ nhớ giữ gìn sức khỏe để sống thật lâu cụ nhé!"

Từ mắt cụ Ya-e-nô, những giọt nước mắt lã chã rơi. Bác Ao-ki ngượng ngùng nhìn cụ.

Theo Tô-mô-kô I-chi-ka-oa,

Lê Thị Thu Hiền, Nguyễn Ngọc Linh và Nguyễn Minh Ngọc dịch



?

1. Hoàn cảnh của cụ Ya-e-nô có gì đặc biệt?
2. Kể lại cuộc trò chuyện giữa cụ Ya-e-nô và bác Ao-ki vào lần đầu tiên bác đến phát thư.
3. Vì sao cụ Ya-e-nô thường viết thư gửi cho mình?
4. Việc làm của bác Ao-ki sau khi trò chuyện với đồng nghiệp có ý nghĩa gì?
5. Em có suy nghĩ gì về mỗi nhân vật trong truyện?



1. Viết 4 – 5 câu giới thiệu truyện “Những lá thư”.

2. Trang trí đoạn viết của em.



Luyện từ và câu

Luyện tập về đại từ và kết từ

1. Tìm kết từ trong đoạn văn sau. Cho biết mỗi kết từ đó được dùng để nối những từ ngữ nào trong câu.

Cánh đồng làng tôi bốn mùa được dệt bởi hai màu chủ đạo: màu xanh biêng biếc và màu vàng ươm như nắng. Thỉnh thoảng, bức tranh đơn sắc ấy còn được điểm bởi màu trắng của cánh cò hoặc màu đen bóng mượt của đàn trâu ra đồng sớm. Tôi thích ngắm nhìn những chú trâu thông thả, hiền lành, bước lững thững trong nắng sớm mai. Chúng chẳng chuyện trò gì mấy, mà chỉ vừa đi vừa lặng yên lắng nghe âm thanh ngày mới.

Xuân Nguyên

2. Đọc đoạn văn của một bạn học sinh viết dưới đây và thực hiện yêu cầu:

Nhà của cá đuôi cò ở trong một vuông ruộng ẩm ướt nước. Quẩn quanh mãi dưới mấy gốc lúa cũng buồn nên một hôm, cá đuôi cò quyết định sẽ đi du lịch.

Sáng sớm, cá đuôi cò đã náo nức lên đường. Cá đuôi cò bơi theo rãnh nhỏ nổi liền các đám ruộng, tìm ra rạch nước lớn.

– Cá đuôi cò đi đâu đấy? – Cá rô ron tò mò hỏi bạn.

– Cá đuôi cò đi ngắm cảnh đẹp đó đây. Cậu có muốn đi cùng không?

Cá rô ron hào hứng bơi theo bạn.

a. Chỉ ra lỗi lặp từ.

b. Giúp bạn chữa lỗi lặp từ đã chỉ ra ở bài tập a bằng cách sử dụng đại từ hoặc danh từ dùng để xưng hô phù hợp.

3. Viết 3 – 4 câu giới thiệu một nhân vật trong bài đọc “Những lá thư”, trong đó có sử dụng kết từ.



Đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình

1. Đọc đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình của bạn Minh Tâm và trả lời câu hỏi:

Pi-ka-chu là một nhân vật trong bộ phim hoạt hình “Bữa tối thần kì”. Cậu nhóc tinh nghịch này là một trong những người bạn đồng hành cùng



Sa-tô-si trong suốt cuộc hành trình chinh phục ước mơ trở thành nhà vô địch. Nhân vật được lấy cảm hứng từ hình ảnh một chú sóc béo tròn, có bộ lông vàng với đôi tai dài và những sọc đen trên lưng. Đặc biệt, cái đuôi của cậu có hình tia chớp, đại diện cho thuộc tính điện. Ban đầu, tớ không mấy ấn tượng với Pi-ka-chu bởi cậu khá nghịch ngợm và bướng bỉnh. Sau một số tập phim, tớ nhận ra rằng Pi-ka-chu vốn là một người bạn ấm áp, dễ thương và luôn sẵn sàng giúp đỡ bạn bè. Không ít lần cậu đã cùng Sa-tô-si chiến đấu để chống lại những thế lực xấu xa, bảo vệ mọi người,... Chính vì thế, Pi-ka-chu chiếm được tình cảm của đông đảo khán giả. Nét đáng yêu, tinh thần chính nghĩa của Pi-ka-chu đã góp phần tạo nên thành công của bộ phim.

Minh Tâm

- Đoạn văn giới thiệu nhân vật nào?
- Câu văn đầu tiên cho em biết những thông tin gì về nhân vật đó?
- Ở các câu văn tiếp theo, bạn Minh Tâm giới thiệu những gì về nhân vật?
- Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn giới thiệu về một nhân vật trong phim hoạt hình thường có:

- *Câu mở đầu:* Nêu những thông tin chung về nhân vật;
- *Các câu tiếp theo:* Giới thiệu một số đặc điểm nổi bật về ngoại hình, tính cách, tài năng,... của nhân vật;
- *Câu kết thúc:* Nhận xét, đánh giá hoặc bày tỏ tình cảm, cảm xúc về nhân vật.

2. Chia sẻ với bạn về nhân vật em thích trong một bộ phim hoạt hình đã xem.

Tên phim

Nhân vật em thích

Lí do em thích

Vận dụng

Đóng vai cụ Ya-e-nô trong truyện “Những lá thư” để nói lời cảm ơn khi đọc xong bức thư do bác Ao-ki viết.

Khởi động

Nói với bạn điều em biết về những ngôi nhà ở Tây Nguyên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Ngôi nhà chung của buôn làng

Đồng bào Tây Nguyên thường có ngôi nhà chung, gọi là “nhà rông” hoặc “nhà gươl”, uy nghi toạ lạc ở trung tâm buôn làng.

Nhà rông được xây dựng bằng trí tuệ, tâm sức và đôi tay tài hoa của cả cộng đồng. Đây là không gian sinh hoạt chung, nơi tổ chức lễ hội, tiếp đón khách quý,... Đây cũng là nơi lưu giữ báu vật, của cải chung của buôn làng, như cồng, chiêng, ché,...

Mỗi buôn làng có lối tạo dáng, trang trí hoa văn riêng cho ngôi nhà chung của mình. Mái nhà rông của người Gia-rai như một lưỡi rìu khổng lồ hướng lên trời xanh. Nhà rông của người Ba-na cao lớn, sừng sững với nóc nhà được trang trí bằng dải hoa tiết chính là hình cây rau dớn. Nóc nhà gươl của người Cơ-tu tạc hình hai con gà trống đang vươn cổ gáy, hoặc hình hai con trâu đực nằm nối đuôi nhau. Trên đầu cầu thang, người Gié-Triêng chạm hình nùm chiêng, hình mũi thuyền; người Gia-rai tạc hình quả bầu đựng nước,...

Cuộc sống có nhiều đổi thay, nhưng nhà rông, nhà gươl vẫn là nơi nuôi dưỡng, neo đậu tình cảm quê nhà, nơi gắn kết cộng đồng, nơi quyện hoà cùng thiên nhiên của bà con các dân tộc Tây Nguyên.

Xuân Tường tổng hợp



- **Gia-rai, Ba-na, Cơ-tu, Gié-Triêng:** tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta.
- **Rau dớn:** một loại cây thuộc họ dương xỉ, rễ và thân ngắn.

?

1. Hai đoạn đầu giới thiệu những gì về nhà rông của đồng bào Tây Nguyên?
2. Tìm những hình ảnh miêu tả nhà rông của các dân tộc Tây Nguyên.



Gia-rai



Ba-na



Cơ-tu



Gié-Triêng

3. Đoạn cuối của bài đọc nói lên điều gì?
4. Tóm tắt nội dung của mỗi đoạn văn bằng một câu.



Nói và nghe

Giới thiệu về một hoạt động cộng đồng

1. Giới thiệu về một hoạt động cộng đồng mà em biết dựa vào gợi ý:
 - a. Em biết những hoạt động cộng đồng nào?

Hội Lim
(Bắc Ninh)



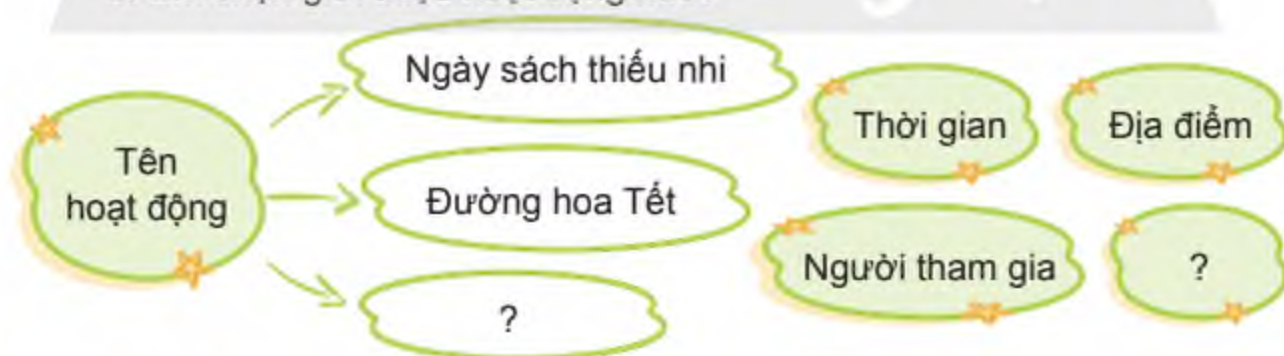
Lễ hội đèn lồng
(Hội An – Quảng Nam)



Hội đua ghe ngo
(Sóc Trăng)



- b. Em chọn giới thiệu hoạt động nào?



- c. Hoạt động đó diễn ra như thế nào?



Mở đầu

Diễn biến

Kết thúc



Lưu ý:

- Giới thiệu hoạt động theo trình tự thời gian hoặc không gian.
- Tập trung vào những sự việc chính, nổi bật.
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về hoạt động đó.

2. Cùng bạn trao đổi về ý nghĩa của các hoạt động cộng đồng.



Viết

Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình

Đề bài: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật em thích trong một bộ phim hoạt hình đã xem.

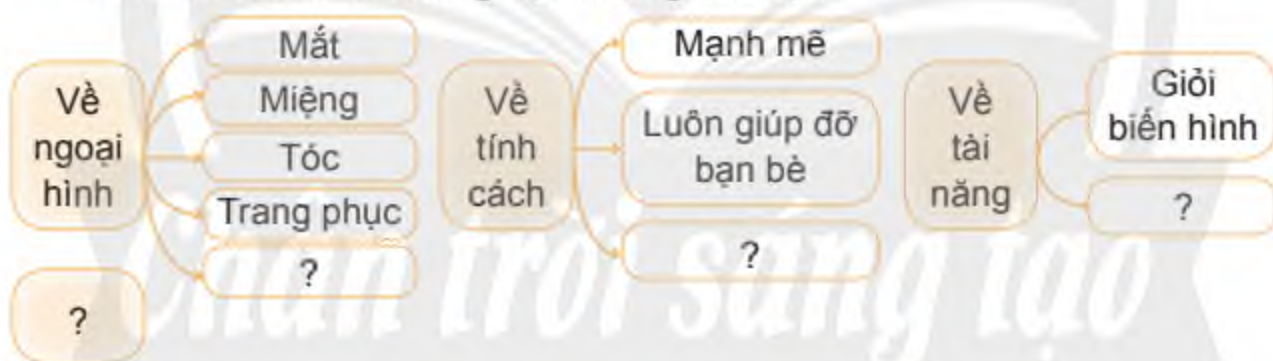
1. Chia sẻ với bạn về nhân vật em thích.

Gợi ý:

a. Em chọn giới thiệu nhân vật nào? Đó là nhân vật trong phim hoạt hình nào?



b. Nhân vật đó có những đặc điểm gì nổi bật?



c. Em có suy nghĩ, cảm xúc gì về nhân vật?

yêu thích

khâm phục

?

2. Dựa vào kết quả bài tập 1, ghi lại các ý em muốn viết trong đoạn văn của mình.

Vận dụng

1. Sưu tầm tranh, ảnh về một hoạt động cộng đồng của đồng bào Tây Nguyên.
2. Nói 1 – 2 câu về hoạt động của con người trong tranh, ảnh đã sưu tầm.

Khởi động

Hình ảnh gió hiện lên trong đoạn thơ sau có gì thú vị?

Tôi tên là gió
Đi khắp mọi nơi
Công việc của tôi
Không bao giờ nghỉ

Tháng ngày chăm chỉ
Tôi dài hơn sông
Suốt đời mệnh mông
Rộng hơn biển cả.

Xuân Quỳnh

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Dáng hình ngọn gió

Bầu trời rộng thênh thang
Là căn nhà của gió
Chân trời như cửa ngõ
Thả sức gió đi về.

Nghe lá cây rầm rì
Ấy là khi gió hát
Mặt biển sóng lao xao
Là gió đang dạo nhạc.

Những ngày hè oi bức
Cứ tưởng gió đi đâu
Gió nép vào vành nón
Quạt dịu trưa ve sầu.



Gió còn lượn lên cao
 Vượt sông dài biển rộng
 Cổng nước làm mưa rào
 Cho xanh tươi đồng ruộng.

Gió khô ô muối trắng
 Gió đẩy cánh buồm đi
 Gió chẳng bao giờ mệt!
 Nhưng đổ ai biết được
 Hình dáng gió thế nào.

Đoàn Thị Lam Luyện



?

1. Trong khổ thơ đầu, căn nhà của gió được miêu tả bằng hình ảnh nào?
2. Nét đáng yêu của gió được thể hiện trong khổ thơ 2 và 3 như thế nào?
3. Nêu suy nghĩ, cảm nhận của em về những việc làm của gió được nhắc đến trong bài.
4. Từ những hình ảnh nhân hoá trong bài thơ, nói 2 – 3 câu về gió theo hình dung của em.

★ Học thuộc lòng bài thơ.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ đề Cộng đồng gần bó

(a) Tìm đọc bài văn:

Gợi ý:



Về một lễ hội

- Hội vật
Kim Lân
- Rước đèn ông sao
Nguyễn Thị Ngọc Tú



Về mối quan hệ cộng đồng

- Buổi sáng mùa hè trong thung lũng
Hoàng Hữu Bội
- Miền Tây gặt lúa
Nguyễn Minh Châu



?

(b) Ghi chép và trang trí *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài văn đã đọc.
- Hình ảnh đẹp, câu văn sinh động.
- Nhật kí đọc sách.
- ?

d. Ghi lại 1 – 2 câu văn hay trong bài văn được bạn chia sẻ.

(e) Đọc một bài văn được bạn chia sẻ mà em thích.



Luyện từ và câu

Luyện tập sử dụng từ ngữ

1. Đọc các nghĩa của từ “lưng” và thực hiện yêu cầu:

lưng

1 Phần phía sau của cơ thể người. 2 Phần ghế để tựa vào khi ngồi. 3 Bộ phận phía sau của một số vật.

- a. Trong các nghĩa trên, nghĩa nào là nghĩa gốc, nghĩa nào là nghĩa chuyển?
- b. Đặt câu để phân biệt nghĩa gốc và một nghĩa chuyển của từ “lưng”.

2. Chọn từ ngữ thích hợp nhất trong ngoặc đơn thay cho mỗi  trong đoạn văn sau:

Bầu trời  (trong sạch, trong veo, trong trẻo) điểm mấy gợn mây trắng. Nắng dịu dịu không  (rạng rỡ, chói loà, chói chang) như nắng hè. Thỉnh thoảng, một làn gió  (đưa, mang, kéo) theo mùi nồng nồng của biển  (quyện, hoà tan, trộn) vào mùi khói bếp trong các mái lán tạm của những ngư dân. Hương của biển  (đậm đà, mặn mà, mặn mòi), nồng nã nhưng thật dễ chịu. Tôi dang hai tay, ngửa mặt lên trời, hít những hơi dài và thầm cảm ơn tạo hoá đã  (cho, ban tặng, ban cho) một ban mai trong lành như thế.

Theo Lưu Khánh Vũ

3. Tìm 2 – 3 từ đồng nghĩa với mỗi từ sau:

đoàn kết

thân thiết

4. Viết 3 – 4 câu nói về sự gắn bó giữa các thành viên trong tổ hoặc lớp em, trong đó có sử dụng từ tìm được ở bài tập 3.



Viết

Trà bài văn kể chuyện sáng tạo (Bài viết số 3)

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe mà em thích bằng lời của một nhân vật trong câu chuyện đó.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

Ưu điểm:

- Chọn được câu chuyện hấp dẫn.
- Sử dụng lời xưng hô phù hợp với ngôi kể.
- Trình tự kể hợp lí.
- Đặt mình vào vai nhân vật để có những lời nói, ý nghĩ hoặc nhận xét, đánh giá phù hợp.
- ?

Hạn chế:

- Cấu tạo.
- Dùng từ xưng hô chưa phù hợp.
- Một số lời nói, ý nghĩ hoặc nhận xét, đánh giá chưa phù hợp với nhân vật kể.
- ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài đã viết.

Cấu tạo

Ngôi kể

Dùng từ

Viết câu

?

3. Viết lại đoạn văn kể lại sự việc chính của câu chuyện cho hay hơn.

4. Cùng bạn bình chọn:

Bài văn kể chuyện giàu cảm xúc.

Bài văn kể chuyện hấp dẫn.

Vận dụng

Viết 2 – 3 câu về gió, trong đó có sử dụng hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.

Khởi động

Giới thiệu mỗi đồ vật sau bằng 1 – 2 câu:



Khám phá và luyện tập



Đọc

Từ những cánh đồng xanh

Đến Tân Hoà Thành vào những ngày tháng Tám, chúng tôi bắt gặp những cánh đồng cỏ bàng xanh ngút ngàn. Đang vào vụ, người dân tất bật với công việc thu hoạch cỏ.

Cũng giống như thu hoạch lúa, họ dùng liềm cắt từng nắm cỏ rồi xếp thành hàng đều tăm tắp trên mặt ruộng. Thú vị nhất trong các công đoạn thu hoạch chính là “vũ điệu giữ cỏ”. Như hẹn trước, hàng chục nắm cỏ đồng loạt được giữ mạnh, theo tay người tung xoè ra như múa. Dưới ánh nắng, những hạt nước sáng lấp lánh tung lên làm sáng bừng gương mặt của các “vũ công”. Cỏ cắt và giữ xong được phân thành từng loại ngắn dài rồi cột thành từng bó, chuyển ra bờ kênh. Từ đây, chúng được chất lên thuyền chở về làng, mang theo niềm vui được mùa của người dân.





Sau khi phơi khô rồi giã cho tơi, nhờ bàn tay khéo léo cùng sự sáng tạo của con người, cỏ được đan thành đệm, túi, nón,... để phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Mùa gặt cỏ bàng tuy vất vả nhưng ấm tình người. Bà con chòm xóm háo hức cùng nhau ra đồng, cùng nhau san sẻ công việc trong sự chân tình, cởi mở.

Huyền Anh

- **Tân Hoà Thành:** tên một xã thuộc huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.
- **Cỏ bàng** (còn gọi là bàng hoặc cỏi bàng): một loại cỏ có thân dưới cứng, dạng ống, mọc nằm ngang trong bùn; thân trên thẳng đứng cao khoảng hơn một mét, có hoa màu nâu ở phần ngọn.

- ?
1. Tìm trong đoạn văn đầu hình ảnh nói lên vẻ đẹp của cánh đồng cỏ bàng vào mùa thu hoạch.
 2. Trong quá trình thu hoạch, công đoạn nào được gọi là "vũ điệu giũ cỏ"? Theo em, vì sao tác giả lại gọi như vậy?
 3. Tìm trong bài đọc những chi tiết nói về vẻ đẹp của những người nông dân trong lao động.
 4. Tìm đoạn văn tương ứng với mỗi nội dung sau:

Giới thiệu những cánh đồng cỏ bàng.

Làm sản phẩm từ cỏ.

Niềm vui của bà con nông dân.

Thu hoạch và vận chuyển cỏ.



Mở rộng vốn từ Cộng đồng

1. Thực hiện yêu cầu:

a. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ “cộng đồng”?

Chọn ý trả lời đúng:

- Những người sống gần nhau, có sở thích giống nhau.
- Những người góp sức để làm chung một công việc.
- Những người cùng làm việc, có ý muốn giống nhau.
- Những người sống thành một xã hội, gắn bó thành một khối.

b. Tìm 2 – 3 từ ngữ:

– Thể hiện sự quan tâm giữa những người trong cộng đồng.

M: chia sẻ

– Thể hiện tinh thần đoàn kết của những người trong cộng đồng.

M: gắn bó

2. Đọc các thành ngữ, tục ngữ sau và thực hiện yêu cầu:

Lá lành đùm lá rách.

Nhường cơm sẻ áo.

Lá rụng về cội.

Môi hở, răng lạnh.

Một nắng hai sương.

a. Tìm thành ngữ, tục ngữ nói về sự quan tâm, gắn bó giữa mọi người trong cộng đồng.

b. Đặt câu với một thành ngữ, tục ngữ tìm được ở bài tập a.

3. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) nói về một việc em hoặc bạn bè đã làm để giúp đỡ người khác.



Viết

Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong phim hoạt hình

Đề bài: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật em thích trong một bộ phim hoạt hình đã xem.

1. Viết đoạn văn dựa vào bài tập 2 trang 139.

Gợi ý:

– Câu mở đầu:

Tên nhân vật

Tên phim

?

– Các câu tiếp theo: Giới thiệu một số đặc điểm nổi bật.

Về ý tưởng xây dựng nhân vật

Về ngoại hình

Về tính cách

?

– Câu kết thúc: Ý nghĩa hoặc nhận xét, đánh giá về nhân vật.

2. Chia sẻ và nhận xét đoạn văn trong nhóm.

Những nội dung giới thiệu có chọn lọc, giúp người đọc hình dung rõ nét về nhân vật không?

Các nội dung giới thiệu về nhân vật đã được sắp xếp theo trình tự phù hợp chưa?

Cách viết nội dung giới thiệu có hấp dẫn, lôi cuốn người đọc không?

?

3. Dựa vào bài tập 2, chỉnh sửa để hoàn thiện đoạn văn.

Gợi ý:

Sửa lại câu mở đầu cho hấp dẫn.

Giới thiệu thêm 1 – 2 nội dung giúp người đọc hình dung cụ thể hơn về nhân vật.

Sửa lại câu kết đoạn cho ấn tượng.

?

Vận dụng

Cùng bạn trao đổi: Bài đọc “Từ những cánh đồng xanh” gợi cho em suy nghĩ, cảm xúc gì về ý nghĩa của những sản phẩm làm từ cỏ bàng đối với cuộc sống?

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

Tuần
18

Tiết 1

1. Bắt thăm, đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Chiều thu quê hương

(Trích)

Chiều thu trong, lá trúc vờn đẹp quá
Lá mía xanh nhung quạt vào mái rạ
Tiếng lao xao như ai ngả nón chào.
Hoa mướp cuối mùa vàng rực như sao,
Giếng trong lẻo, trời xanh in thăm thẳm.
Chiều thu quê hương sao mà đắm thắm!
Tôi bước giữa vườn, bạn với hàng cau
Hút nắng tơ vàng giữa những đài cao
Đứng lóng lộng, thu tiếng chiều vàng rọi.
Vồng khoai lang xoè lá ra nằm sưởi
Cùng với mẹ gà xoè cánh ấp con.

Chiều thu vàng vàng rực cả tâm hồn
Của đất nước đang bồi da thắm thịt.
Gió biển mặn thổi về đây tha thiết;
Những con chim phơi phới cánh, chiều thu
Náo nức như triều, êm ả như ru...

Huy Cận

1

Đọc đoạn từ đầu đến “xoè cánh ấp con” và trả lời câu hỏi:
Khu vườn chiều thu được tả bằng những màu sắc nào?

2

Đọc đoạn từ đầu đến “xoè cánh ấp con” và trả lời câu hỏi:
Những âm thanh trong vườn thu gợi cho em cảm giác gì?

3

Đọc đoạn từ “Hoa mướp” đến hết và trả lời câu hỏi:

Hai câu thơ: “Vồng khoai lang xoè lá ra nằm sười/ Cùng với mẹ gà xoè cánh ấp con.” giúp em hình dung điều gì về cuộc sống ở quê hương tác giả?

4

Đọc đoạn từ “Hoa mướp” đến hết và trả lời câu hỏi:

Bài thơ thể hiện tình cảm gì của tác giả đối với quê hương?

2. Chia sẻ với bạn về một hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá có trong bài thơ “Chiều thu quê hương”.

Tiết 2

1. Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu:

Sớm nay trong vườn nhà
Ong siêng năng làm mật
Hoa rủ nhau khoe sắc
Chim chuyên cần bắt sâu.

Ngân Anh

- Chỉ ra cặp từ đồng nghĩa trong đoạn thơ.
 - Nêu tác dụng của việc sử dụng cặp từ đồng nghĩa đó.
- 2. Tìm 2 – 3 từ ngữ đồng nghĩa có thể thay cho mỗi  trong từng câu sau:**
- Ánh nắng  qua kẽ lá  thành những chùm hoa nắng lung linh trên mặt đất.
 - Thời tiết ở đây rất khắc nghiệt, mùa hè , còn mùa đông lại .
- 3. Đặt câu có từ “vai” với mỗi nghĩa sau:**
- Phần cơ thể nối liền hai cánh tay với thân.
 - Bộ phận của áo che hai vai.
- 4. Viết đoạn văn (từ 4 đến 5 câu) tả một vườn rau hoặc vườn hoa, trong đó có dùng 2 – 3 từ đồng nghĩa chỉ màu sắc hoặc hương thơm. Chỉ ra các từ đồng nghĩa đã sử dụng.**



Tiết 3

1. Xếp các từ in đậm trong đoạn văn sau vào nhóm thích hợp:



Danh từ



Động từ



Tính từ



Đại từ

Trình **dẫn** tôi vào **vườn**, bí mật:

– Lại đây **tớ** cho xem cái này, hay lắm!

Đến góc **ao**, Trình **vít** cành ổi **xa** nhất xuống, chỉ cho tôi xem một chùm hoa **trắng muốt**:

– Cậu xem, thích không? Cả một chùm mọc sát nhau nhé! Cây ổi này là giống **ổi găng**, ngon nhất vườn đấy. **Quả** to, cùi **dày**, ăn **giòn** và **thơm** chẳng kém gì lê. **Tớ** **phát hiện** ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba... sáu, bảy, tám... phải hơn chục **hoa** là ít. Mà lại **nở** chụm vào một đầu cành mới thích chứ!

Thấy **tôi** chăm chú nhìn chùm hoa ổi, Trình nói tiếp:

– **Tớ** có một dự định này, Trang ạ. Rất thú vị nhé!

Theo Trần Hoài Dương

2. Chọn đại từ phù hợp trong khung thay cho mỗi trong đoạn văn sau:



ai, đó, nó, ta

Thầy mỉm cười rồi nói:

– Lúa gạo quý vì  phải đổ bao mồ hôi mới làm ra được. Vàng cũng quý vì  rất đắt và hiếm. Còn thì giờ đã qua thì không ai lấy lại được, đáng quý lắm. Nhưng lúa gạo, vàng bạc, thì giờ vẫn chưa phải là quý nhất. Ai làm ra lúa gạo, vàng bạc,  biết dùng thì giờ?  chính là người lao động các em ạ. Không có người lao động thì không có lúa gạo, không có vàng bạc, nghĩa là tất cả mọi thứ đều không có, và thì giờ cũng trôi qua một cách vô vị mà thôi.

Theo Trịnh Mạnh

3. Thực hiện yêu cầu:

a. Dựa vào nội dung bài đọc “Lẽ ra mắt Hội Nhi đồng Cứu quốc” trang 72, 73 và các câu trả lời của bạn Chương, thay  bằng các câu hỏi phù hợp để hoàn chỉnh đoạn phỏng vấn sau:

Phóng viên: – Đố bạn biết ❀?

Chương: – Hội Nhi đồng Cứu quốc được thành lập vào ngày 15 tháng 5 năm 1941 tại thôn Nà Mạ.

Phóng viên: – Khi mới thành lập, ❀?

Chương: – Hội có 5 đội viên.

Phóng viên: – ❀?

Chương: – Kim Đồng, Cao Sơn, Thủy Tiên, Thanh Thủy, Thanh Minh.

Phóng viên: – ❀? ❀?

Chương: – Tôi thích nhất bí danh Kim Đồng, vì bí danh mang ý nghĩa “chú bé gang thép”.



b. Chỉ ra các đại từ đã sử dụng ở bài tập a.

Tiết 4

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện có nhân vật là cây cối hoặc loài vật với những chi tiết sáng tạo.

Gợi ý:

1. Mở bài: **Giới thiệu câu chuyện.**

Tên truyện

Ảnh tượng chung

?

2. Thân bài: **Kể lại câu chuyện.**

– Kể lại các sự việc chính của câu chuyện theo một trình tự hợp lí. Có thể lược bớt một số chi tiết không quan trọng.

– Ở mỗi sự việc thêm vào một vài chi tiết sáng tạo, góp phần thể hiện tính cách của nhân vật hoặc nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.

Tả đặc điểm của nhân vật.

Kể hành động, lời nói, ý nghĩ của nhân vật.

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nhân vật, sự việc.

?

- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về nhân vật hoặc sự việc chính.

3. Kết bài: *Suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện.*

Bài học rút ra từ câu chuyện

Liên hệ

?

Tiết 5

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã học trong chủ điểm “Cộng đồng gắn bó” bằng lời của một nhân vật trong truyện.

Gợi ý:

1. Mở bài: *Giới thiệu câu chuyện.*

- Người kể chuyện.
- Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.
- ?



Anh công an

Một người dân

?



Bác Ao-ki Đai-ki-chi

Cụ Mát-xu-đa Ya-e-nô

?

2. Thân bài: *Kể lại câu chuyện.*

- Chọn lời xưng hô phù hợp.
- Kể đầy đủ các sự việc. Có thể kể chi tiết hơn đối với sự việc chính.
- Đặt mình vào vai nhân vật:
 - + Thể hiện lời nói, ý nghĩ,... phù hợp.
 - + Nhận xét, đánh giá nhân vật, sự việc.

3. Kết bài: *Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc hoặc rút ra nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.*

Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Câu chuyện của chim sẻ



Có một chú sẻ nhỏ vừa mới rời khỏi tổ của bố mẹ, sẵn sàng bay tới cánh đồng cỏ dưới chân đồi. Chú loay hoay mãi mới tìm thấy một doi đất để đổ xuống.

Bỗng, sẻ nhỏ giật mình bởi những tiếng kêu:

– Bạn làm đổ nhà của chúng tôi mất thôi.

Sẻ nhỏ nhìn xuống những ngón chân bé xíu như que tăm của mình, nhận ra cạnh đấy mấy chú dế mèn đen bóng.

– Tớ xin lỗi nhé! Tớ sẽ cẩn thận hơn.

Sẻ nhỏ nhảy mấy bước tới chỗ bụi cỏ tranh bên nắng có vài chiếc lá đã bột màu. Chú lại nghe thấy tiếng lao xao:

– Không biết bạn sẻ bé bỏng này có thể mang chiếc lá giúp chúng mình một quãng không nhỉ. Nặng quá!

“Một lời đề nghị thật dễ thương từ các bạn kiến!” – Sẻ nhỏ vừa khế cúi xuống vừa nghĩ. Chú đồng ý bảo:

– Tớ luôn sẵn lòng!

Nói rồi, sẻ nhỏ cắp chiếc lá bay tới chỗ anh kiến đầu đàn vừa chỉ. Ở đó, vương quốc kiến đang mở hội và họ cần một chiếc lá to để thiết kế con tàu vượt “đại dương”.

Khi trưa rải nắng vàng lên khắp cánh đồng, sẻ nhỏ đã kịp bay một vòng để ngắm nhìn cảnh vật. Chú còn đánh chén một con sâu béo ú trước khi vui vẻ trở về.

– Để xem sẻ nhỏ ngoan ngoãn mang gì về nhà nào! – Mẹ cất tiếng còn bố thì giương cặp kính lên âu yếm nhìn cậu.

Sẻ nhỏ tự hào trả lời:

– Con đã thu cả cánh đồng vào trong mắt, đã bắt tay những người bạn mới và đã gửi lại tổ dế mèn một lời xin lỗi ạ!

Đoàn Trần Bảo Nguyên

Tìm ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Khi rời khỏi tổ của bố mẹ, sẽ nhỏ bay đi đâu?

- Cánh đồng cỏ ở dưới chân đồi.
- Doi đất nhỏ ở dưới chân đồi.
- Nhà của dế mèn ở dưới chân đồi.
- Búi cỏ tranh ở dưới chân đồi.

b. Sẽ nhỏ làm gì khi làm va vào nhà của các bạn dế mèn?

- Giúp dế mèn dựng lại nhà.
- Nói lời xin lỗi các bạn dế mèn.
- Cùng dế mèn dựng lại nhà.
- Nhảy tới búi cỏ tranh.

c. Vì sao các bạn kiến nhờ sẽ nhỏ mang giúp chiếc lá?

- Vì sẽ nhỏ rất tốt bụng.
- Vì các bạn kiến yếu ớt.
- Vì sẽ nhỏ rất dễ thương.
- Vì chiếc lá quá nặng.

d. Các bạn kiến cần chiếc lá để làm gì?

- Để xây tặng dế mèn một ngôi nhà.
- Để thiết kế con tàu vượt "đại dương".
- Để xây một ngôi nhà thật vững chãi.
- Để làm thức ăn dự trữ cho mùa đông.

e. Trong câu "Con đã thu cả cánh đồng vào trong mắt, đã bắt tay những người bạn mới và đã gửi lại tổ dế mèn một lời xin lỗi ạ!", những từ nào là kết từ?

- đã, cả
- những, lại
- trong, và
- vào, một

g. Đại từ nào có thể thay thế cho đại từ in đậm trong câu "Tớ xin lỗi nhé!"?

- Bạn
- Chúng mình
- Mình
- Các bạn

Trả lời câu hỏi và thực hiện các bài tập dưới đây:

h. Sẽ nhỏ đã học được những gì sau khi rời tổ của bố mẹ?

i. Theo em, vì sao sẽ nhỏ tự hào khi trả lời câu hỏi của mẹ?

k. Đặt một tên khác cho câu chuyện và giải thích lí do em chọn tên đó.

l. Đặt câu có sử dụng đại từ hoặc kết từ để nói về những việc làm tốt của chú sẽ nhỏ trong câu chuyện.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Viết bài văn tả cảnh đẹp thiên nhiên nơi em ở vào một buổi trong ngày.

b. Viết bài văn kể lại câu chuyện "Câu chuyện của chim sẽ" bằng lời của một nhân vật trong câu chuyện.

Một số thuật ngữ dùng trong sách

	Trang		Trang
B		K	
bài	14	kết bài	13
bài đọc	36	khổ thơ	20
bài thơ	19	M	
bài văn	13	mở bài	13
C		N	
câu	12	nghĩa	12
câu chuyện	47	ngôi kể	143
câu hỏi	13	nhân hoá	23
câu thơ	48	nhân vật	18
câu văn	22	T	
chữ cái	39	thân bài	13
D		tiếng	77
dòng thơ	20	truyện	20
Đ		từ	12
đoạn thơ	12	từ ngữ	17
đoạn văn	12		

Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài

	Trang
A-lít-xơ (Alice)	20
Ao-ki Đai-kí-chi (Aoki Daikichi)	133
Ca-pi (Capi)	60
Chin-ghít Ai-ma-tốp (Chingiz Ajtmatov)	42
Giuy-n Véc-nơ (Jules Verne)	21
Héc-to Ma-lô (Hector Malot)	61
Ku-rô-y-a-na-gi Tét-su-kô (Kuroyanagi Tetsuko)	93
La Phong-ten (La Fontaine)	127
Lô-ra (Laura)	102
Lô-ra Inh-gan Oai-đơ (Laura Ingalls Wilder)	103
Lu-ít Ke-rôn (Lewis Carroll)	20
Mát-xu-đa Ya-e-nô (Matsuda Yaeno)	133
Me-ri (Mary)	102
Phun-tơn O-xlơ (Fulton Oursler)	93
Pi-ka-chu (Pikachu)	136
Rê-mi (Rémi)	60
Sa-tô-si (Satoshi)	136
Sác-lơ (Charles)	103
Tô-mô-kô I-chi-ka-oa (Tomoko Ichikawa)	134
Tốt-tô-chan (Totto-chan)	93
Xu-khôm-lin-xki (Sukhomlinskij)	117
V. Ô-xê-ê-va (V. Oseeva)	95
Vi-ta-li (Vitalis)	60

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VINH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ THU TRANG – NGUYỄN TRỌNG PHÚC

HOÀNG THỊ MINH TÂM

Biên tập mỹ thuật: NGỌC HẠ – HONG NHÃN

Thiết kế sách: NGỌC HẠ – HONG NHÃN

Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HẠ – BÙI THỊ THANH TRÚC

Minh họa: HONG NHÃN – CÚC HOA – NGỌC HẠ – DIỆP THANH – THANH BÌNH

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ THU TRANG – HOÀNG THỊ MINH TÂM

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TIẾNG VIỆT 5 – TẬP MỘT (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

Mã số: G2HH5V003M24

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 02-2024/CXBIPH/158-2316/GD

Số QĐXB: .../QĐ- ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: Tập 1: 978-604-0-39293-0

Tập 2: 978-604-0-39294-7



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 5 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|-------------------------------------|
| 1. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP MỘT | 8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 5 |
| 2. TIẾNG VIỆT 5 – TẬP HAI | 9. TIN HỌC 5 |
| 3. TOÁN 5 – TẬP MỘT | 10. CÔNG NGHỆ 5 |
| 4. TOÁN 5 – TẬP HAI | 11. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 5 |
| 5. TIẾNG ANH 5 Family and Friends
(National Edition) – Student Book | 12. ÂM NHẠC 5 |
| 6. ĐẠO ĐỨC 5 | 13. MĨ THUẬT 5 (BẢN 1) |
| 7. KHOA HỌC 5 | 14. MĨ THUẬT 5 (BẢN 2) |
| | 15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 1) |
| | 16. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 5 (BẢN 2) |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

ISBN 978-604-0-39293-0



9 786040 392930

Bản in thử
Sách không bán